

Biểu mẫu 17

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC NAM CẦN THƠ

THÔNG BÁO

Công khai cam kết chất lượng đào tạo của cơ sở giáo dục đại học, trường cao đẳng sư phạm, trung cấp sư phạm năm học 2022-2023

1. Chuyên ngành đào tạo: KẾ TOÁN - 7340301

| STT | Nội dung | Trình độ đào tạo | | |
|-----|---|------------------|---|----------------------|
| | | Thạc sĩ | Đại học | |
| | | | Chính quy | Liên thông chính quy |
| I. | Điều kiện đăng ký tuyển sinh | | <p>Theo đề án tuyển sinh riêng của năm 2022:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thí sinh tốt nghiệp THPT hoặc tương đương được đăng ký xét tuyển theo kết quả thi tốt nghiệp THPT hay kết quả học tập bậc THPT (học bạ). - Thí sinh đạt yêu cầu đảm bảo chất lượng đầu vào theo ngành. - Có đủ sức khỏe để học tập theo qui định. | |
| II. | Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ | | <p>1. Mục tiêu kiến thức</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiểu biết kiến thức nền tảng của kinh tế học, các chính sách phát triển kinh tế, xã hội của đất nước. - Hiểu biết vị trí, vai trò của phân loại chức năng tài chính doanh nghiệp, kế toán doanh nghiệp, kiểm toán doanh nghiệp và quản trị doanh nghiệp. - Hiểu biết nguyên tắc và tổ chức cơ sở dữ liệu kế toán và qui trình các công tác kế toán tại doanh nghiệp. - Hiểu biết, phân loại và nắm vững công tác kế toán tài chính, công tác kế toán quản trị, kiểm toán khoản mục. - Khả năng phân tích, đánh giá và triển khai các giải pháp hoàn thiện hệ thống thông tin kế toán và kiểm soát nội bộ. - Lập, thẩm định tính hiệu quả của các dự án đầu tư trong doanh nghiệp nhỏ và vừa. <p>2. Kỹ năng và thái độ đạt được</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thành thạo ứng dụng tin học văn phòng, tra cứu và tìm kiếm thông tin, sử dụng các phần mềm ứng dụng trong kế toán, kiểm toán và tài chính - Thành thạo công tác lập sổ sách chứng từ kế toán (lập chứng từ, ghi sổ, lập báo cáo, lưu trữ) | |

| STT | Nội dung | Trình độ đào tạo | | |
|------|---|------------------|---|----------------------|
| | | Thạc sĩ | Đại học | |
| | | | Chính quy | Liên thông chính quy |
| | | | <ul style="list-style-type: none"> - Lập các báo cáo tài chính, báo cáo kiểm toán, báo cáo thuế,... theo qui định của hệ thống văn bản pháp luật và nghề nghiệp. - Tuân thủ chuẩn mực, đạo đức nghề nghiệp kế toán, kiểm toán. - Tuân thủ nội quy, kỷ luật của doanh nghiệp và pháp luật của Nhà nước. - Có khả năng nghiên cứu, làm việc độc lập, biết phối hợp thực hiện nhiệm vụ hiệu quả. - Có ý thức trách nhiệm với cộng đồng. <p>3. Trình độ ngoại ngữ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đạt chứng chỉ ngoại ngữ tương đương trình độ B1. | |
| III. | Các chính sách hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học | | <ul style="list-style-type: none"> - Giảm học phí cho sv thuộc gia đình chính sách, có hoàn cảnh khó khăn, mồ côi, có sổ hộ nghèo, có người thân cùng học tại trường. Cấp học bổng cho sv có kết quả học tập giỏi trở lên. - Hỗ trợ thủ tục vay vốn học tập, xác minh thủ tục tạm hoãn nghĩa vụ quân sự và các thủ tục khác. - Hỗ trợ đào tạo kỹ năng và giới thiệu công việc phù hợp thể lực và chuyên môn để tăng thu nhập, cải thiện điều kiện sinh hoạt trong thời gian học tập. - Tổ chức cho sv tham gia các câu lạc bộ Văn – Thể - Mỹ nhằm phát hiện và rèn luyện năng khiếu bản thân. - Hỗ trợ tham gia các tổ chức Chính trị - Xã hội và các chính sách của Nhà nước. | |
| IV. | Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện | | <ul style="list-style-type: none"> - Tổng khối lượng giảng dạy và học tập là 135 tín chỉ, diễn ra trong 08 học kỳ chính. Sau mỗi học kỳ có xét kết quả học tập để xếp hạng năm đào tạo. Xét công nhận tốt nghiệp khi người học có đơn đề nghị công nhận tốt nghiệp và cấp bằng. - Chương trình đào tạo thực hành, thực tế được bố trí xem kẽ trong các học kỳ. Người học phải viết báo cáo kết quả và được chấm điểm tích lũy trong chương trình. - Việc xem xét học chương trình đào tạo thứ hai được sv đăng ký, Nhà trường chấp thuận và áp dụng đúng tiêu chuẩn xét của quy chế đào tạo. | |

| STT | Nội dung | Trình độ đào tạo | | |
|-----|--|------------------|--|----------------------|
| | | Thạc sĩ | Đại học | |
| | | | Chính quy | Liên thông chính quy |
| | | | <ul style="list-style-type: none"> - Các điều kiện được công nhận tốt nghiệp: Có chứng chỉ ngoại ngữ, chứng chỉ tin học, chứng chỉ GDQPAN, chứng chỉ GDTC, Kỹ năng mềm, Kỹ năng nghề nghiệp. Đạt điểm rèn luyện theo quy định về công tác sinh viên. | |
| V. | Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau ra trường | | <ul style="list-style-type: none"> - Nghiên cứu chuyên sâu các vấn đề liên quan đến công tác kế toán, tài chính, hệ thống thông tin kế toán, văn bản pháp quy và chuẩn mực kế toán. - Phát triển nghề nghiệp và tham gia các tổ chức nghề nghiệp. - Tham gia học, thi các chứng chỉ nghề nghiệp theo yêu cầu công tác kế toán (CPA, ACCA, chứng chỉ hành nghề kế toán, chứng chỉ kê khai báo cáo thuế, chứng chỉ kế toán trưởng, chứng chỉ kiểm toán viên,...). Tham gia thi và học cao học, nghiên cứu sinh kế toán. - Khả năng sử dụng tiếng Anh trong giao tiếp và trao đổi chuyên môn với các đối tác. | |
| VI. | Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp | | <ul style="list-style-type: none"> - Kế toán viên và nhân viên tư vấn kế toán, thuế, tài chính. - Kiểm toán viên - Nhân viên các ngân hàng, công ty bảo hiểm, quỹ đầu tư, công ty chứng khoán, kiểm soát nội bộ. - Thi công chức vào các cơ quan Nhà nước. | |

2. Chuyên ngành đào tạo: QUẢN TRỊ KINH DOANH - 7340101

| STT | Nội dung | Trình độ đào tạo | | |
|-----|---|---|--|----------------------|
| | | Thạc sĩ (8340101) | Đại học | |
| | | | Chính quy | Liên thông chính quy |
| I. | Điều kiện đăng ký tuyển sinh | <p>Mọi công dân đủ điều kiện sau được đăng ký dự thi tuyển sinh:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tốt nghiệp đại học trở lên. - Thí sinh tốt nghiệp các ngành khác QTKD thì phải học bổ sung kiến thức đại học một số môn. - Điều kiện thi, trúng tuyển và nhập học được thông báo đến từng thí sinh theo hồ sơ đăng ký. | <p>Theo đề án tuyển sinh riêng của năm 2022:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thí sinh tốt nghiệp THPT hoặc tương đương được đăng ký xét tuyển theo kết quả thi tốt nghiệp THPT hay kết quả học tập bậc THPT (học bạ). - Thí sinh đạt yêu cầu đảm bảo chất lượng đầu vào theo ngành. - Có đủ sức khỏe để học tập theo qui định. | |
| II. | Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ | <p>1. Mục tiêu kiến thức</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiểu biết và tổng hợp các nền tảng lý thuyết trong quản trị doanh nghiệp, nhân sự và sự vận hành nền kinh tế. - Có phương pháp tiếp cận và nghiên cứu khoa học quản trị nhằm giải quyết thực tiễn hoạt động doanh nghiệp. - Khả năng tiếp thu nhanh và đầy đủ các quan điểm quản trị, xu hướng điều hành và vận hành trong môi trường toàn cầu hóa. <p>2. Kỹ năng và thái độ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Áp dụng kiến thức nền tảng vào công tác hoạch định, tổ chức, lãnh đạo và kiểm soát doanh nghiệp. - Có khả năng phân tích, tiếp cận vấn đề dưới góc nhìn chuyên môn, hiện đại. - Tiên phong trong áp | <p>1. Mục tiêu kiến thức</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiểu biết kiến thức nền tảng của kinh tế học, các chính sách phát triển kinh tế, xã hội của đất nước. - Nắm vững nguyên tắc, phương pháp tổ chức doanh nghiệp, điều hành doanh nghiệp hiệu quả. - Nắm vững chức năng quản trị và áp dụng nhuần nhuyễn trong thực tiễn. - Hiểu biết các nguyên tắc quản trị tài chính, chính sách quản trị nhân sự và sử dụng lao động. - Phát huy tốt và thường xuyên đạo đức nghề nghiệp, vận dụng phù hợp khi gặp vấn đề trong quản trị. - Tôn trọng quyền sở hữu trí tuệ và các vấn đề cá nhân con người. - Khả năng trình bày thuyết phục đề án, kế hoạch kinh doanh. - Hiểu biết về phân loại các loại | |

| STT | Nội dung | Trình độ đào tạo | | |
|------|---|--|--|----------------------|
| | | Thạc sĩ (8340101) | Đại học | |
| | | | Chính quy | Liên thông chính quy |
| | | <p>dụng mô hình quản trị hiện đại, nhân văn để phát triển doanh nghiệp hiệu quả.</p> <p>3. Trình độ ngoại ngữ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đạt yêu cầu trình độ ngoại ngữ theo quy định của quy chế. | <p>hình doanh nghiệp và phương thức hoạt động kinh doanh theo lĩnh vực.</p> <p>2. Kỹ năng và thái độ đạt được</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thành thạo ứng dụng tin học văn phòng, tra cứu và tìm kiếm thông tin, sử dụng các phần mềm ứng dụng trong quản trị, quản lý nhân sự và doanh nghiệp. - Khả năng giải quyết các vấn đề dựa trên thông tin thu thập được và phân tích logic. - Tuân thủ nội quy, kỷ luật của doanh nghiệp và pháp luật của Nhà nước. - Có khả năng nghiên cứu, làm việc độc lập, biết phối hợp thực hiện nhiệm vụ hiệu quả. - Có ý thức trách nhiệm với cộng đồng. <p>3. Trình độ ngoại ngữ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đạt chứng chỉ ngoại ngữ tương đương trình độ B1. | |
| III. | Các chính sách hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học | | <ul style="list-style-type: none"> - Giảm học phí cho sv thuộc gia đình chính sách, có hoàn cảnh khó khăn, mồ côi, có sổ hộ nghèo, có người thân cùng học tại trường. Cấp học bổng cho sv có kết quả học tập giỏi trở lên. - Hỗ trợ thủ tục vay vốn học tập, xác minh thủ tục tạm hoãn nghĩa vụ quân sự và các thủ tục khác. - Hỗ trợ đào tạo kỹ năng và giới thiệu công việc phù hợp thể lực và chuyên môn để tăng thu nhập, cải thiện điều kiện sinh hoạt trong thời gian học tập. - Tổ chức cho sv tham gia các câu lạc bộ Văn – Thể - Mỹ nhằm phát hiện và rèn luyện năng khiếu bản thân. | |

| STT | Nội dung | Trình độ đào tạo | | |
|-----|--|---|--|----------------------|
| | | Thạc sĩ (8340101) | Đại học | |
| | | | Chính quy | Liên thông chính quy |
| | | | - Hỗ trợ tham gia các tổ chức Chính trị - Xã hội và các chính sách của Nhà nước. | |
| IV. | Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện | - Chương trình đào tạo được thực hiện trong 24 tháng, với hình thức đào tạo tập trung (3 kỳ học và 1 học kỳ viết luận văn). | - Tổng khối lượng giảng dạy và học tập là 135 tín chỉ, diễn ra trong 08 học kỳ chính. Sau mỗi học kỳ có xét kết quả học tập để xếp hạng năm đào tạo. Xét công nhận tốt nghiệp khi người học có đơn đề nghị công nhận tốt nghiệp và cấp bằng. - Chương trình đào tạo thực hành, thực tế được bố trí xem kẽ trong các học kỳ. Người học phải viết báo cáo kết quả và được chấm điểm tích lũy trong chương trình. - Việc xem xét học chương trình đào tạo thứ hai được sv đăng ký, Nhà trường chấp thuận và áp dụng đúng tiêu chuẩn xét của quy chế đào tạo. - Các điều kiện được công nhận tốt nghiệp: Có chứng chỉ ngoại ngữ, chứng chỉ tin học, chứng chỉ GDQPAN, chứng chỉ GDTC, Kỹ năng mềm, Kỹ năng nghề nghiệp. Đạt điểm rèn luyện theo quy định về công tác sinh viên. | |
| V. | Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau ra trường | - Nghiên cứu độc lập vấn đề chuyên môn mà yêu cầu quản trị doanh nghiệp đặt ra. - Tiếp thu và truyền bá mô hình quản trị doanh nghiệp hiện đại, nhân văn và thân thiện môi trường. | - Không ngừng tự nghiên cứu và học tập suốt đời. - Thường xuyên cập nhật kiến thức quản trị hiện đại và có khả năng tiên phong trong vận hành thực tiễn. - Hiểu biết thời cuộc và có giải pháp thích nghi tốt nhất. | |
| VI. | Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp | - Đảm nhiệm các chức vụ quản lý nhân sự, tiếp thị, kinh doanh, truyền thông. | - Nhân viên nhân sự, tiếp thị, kinh doanh, truyền thông, quan hệ khách hàng, kiểm soát nội bộ. | |

3. Chuyên ngành đào tạo: TÀI CHÍNH NGÂN HÀNG - 7340201

| STT | Nội dung | Trình độ đào tạo | | |
|-----|---|------------------|--|----------------------|
| | | Thạc sĩ | Đại học | |
| | | | Chính quy | Liên thông chính quy |
| I. | Điều kiện đăng ký tuyển sinh | | <p>Theo đề án tuyển sinh riêng của năm 2022:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thí sinh tốt nghiệp THPT hoặc tương đương được đăng ký xét tuyển theo kết quả thi tốt nghiệp THPT hay kết quả học tập bậc THPT (học bạ). - Thí sinh đạt yêu cầu đảm bảo chất lượng đầu vào theo ngành. - Có đủ sức khỏe để học tập theo qui định. | |
| II. | Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ | | <p>1. Mục tiêu kiến thức</p> <ul style="list-style-type: none"> - Xác định đúng giá trị tiền tệ theo thời gian. - Phân loại và thực hiện được các phương pháp huy động vốn (cổ phiếu, trái phiếu,...). - Hiểu biết kiến thức nền tảng của kinh tế học, các chính sách phát triển kinh tế, xã hội của đất nước. - Hiểu biết các nguyên tắc quản trị tài chính, chính sách tài chính, chính sách tiền tệ của DN, của Ngân hàng và của Quốc gia - Thiết lập và thẩm định các báo cáo tài chính, dự án đầu tư, sử dụng dòng vốn,... - Hiểu biết quy trình vận hành các nghiệp vụ ngân hàng, nghiệp vụ tín dụng, vay và cho vay tín dụng theo từng loại hình dự án. - Hiểu biết về hoạt động tài chính doanh nghiệp, mua bán sát nhập, cổ phần hóa, niêm yết chứng khoán,... - Phát huy tốt và thường xuyên đạo đức nghề nghiệp, vận dụng phù hợp khi gặp vấn đề với vị trí, chức năng được phân công. <p>2. Kỹ năng và thái độ đạt được</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thành thạo ứng dụng tin học văn phòng, tra cứu và tìm kiếm thông tin, sử dụng các phần mềm ứng dụng trong công tác tài chính, ngân hàng. - Khả năng giải quyết các vấn đề dựa trên thông tin thu thập được và phân tích logic. - Tuân thủ nội quy, kỷ luật của doanh nghiệp và pháp luật của Nhà nước. - Có khả năng nghiên cứu, làm việc độc lập, biết phối hợp thực hiện nhiệm vụ hiệu quả. | |

| STT | Nội dung | Trình độ đào tạo | | |
|------|---|------------------|--|----------------------|
| | | Thạc sĩ | Đại học | |
| | | | Chính quy | Liên thông chính quy |
| | | | <ul style="list-style-type: none"> - Có ý thức trách nhiệm với cộng đồng. - Tuyệt đối trung thực trong nhiệm vụ được phân công. <p>3. Trình độ ngoại ngữ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đạt chứng chỉ ngoại ngữ tương đương trình độ B1. | |
| III. | Các chính sách hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học | | <ul style="list-style-type: none"> - Giảm học phí cho sv thuộc gia đình chính sách, có hoàn cảnh khó khăn, mồ côi, có sổ hộ nghèo, có người thân cùng học tại trường. Cấp học bổng cho sv có kết quả học tập giỏi trở lên. - Hỗ trợ thủ tục vay vốn học tập, xác minh thủ tục tạm hoãn nghĩa vụ quân sự và các thủ tục khác. - Hỗ trợ đào tạo kỹ năng và giới thiệu công việc phù hợp thể lực và chuyên môn để tăng thu nhập, cải thiện điều kiện sinh hoạt trong thời gian học tập. - Tổ chức cho sv tham gia các câu lạc bộ Văn – Thể - Mỹ nhằm phát hiện và rèn luyện năng khiếu bản thân. - Hỗ trợ tham gia các tổ chức Chính trị - Xã hội và các chính sách của Nhà nước. - Hỗ trợ thực tập tại Ngân hàng và các Công ty tài chính liên quan. | |
| IV. | Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện | | <ul style="list-style-type: none"> - Tổng khối lượng giảng dạy và học tập là 135 tín chỉ, diễn ra trong 08 học kỳ chính. Sau mỗi học kỳ có xét kết quả học tập để xếp hạng năm đào tạo. Xét công nhận tốt nghiệp khi người học có đơn đề nghị công nhận tốt nghiệp và cấp bằng. - Chương trình đào tạo thực hành, thực tế được bố trí xem kẽ trong các học kỳ. Người học phải viết báo cáo kết quả và được chấm điểm tích lũy trong chương trình. - Việc xem xét học chương trình đào tạo thứ hai được sv đăng ký, Nhà trường chấp thuận và áp dụng đúng tiêu chuẩn xét của quy chế đào tạo. - Các điều kiện được công nhận tốt nghiệp: Có chứng chỉ ngoại ngữ, chứng chỉ tin học, chứng chỉ GDQPAN, chứng chỉ GDTC, Kỹ năng mềm, Kỹ năng nghề nghiệp. Đạt điểm rèn luyện theo quy định về công tác sinh viên. | |

| STT | Nội dung | Trình độ đào tạo | | |
|-----|--|------------------|---|----------------------|
| | | Thạc sĩ | Đại học | |
| | | | Chính quy | Liên thông chính quy |
| V. | Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau ra trường | | <ul style="list-style-type: none"> - Không ngừng tự nghiên cứu và học tập suốt đời. - Thường xuyên cập nhật kiến thức quản trị hiện đại và có khả năng tiên phong trong vận hành thực tiễn. - Hiểu biết thời cuộc và có giải pháp thích nghi tốt nhất. - Đủ trình kiến thức để thi và học cao học ngành Tài chính – Ngân hàng. - Có khả năng chuyển đổi để học cao học các ngành Quản trị kinh doanh, Kế toán. | |
| VI. | Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp | | <ul style="list-style-type: none"> - Nhân viên bộ phận tài chính, nhân viên tín dụng ngân hàng, môi giới chứng khoán, kinh doanh ngoại hối, thanh toán quốc tế, kiểm soát viên nội bộ, marketing sản phẩm tài chính, giao dịch viên ngân hàng. | |

4. Chuyên ngành đào tạo: KIẾN TRÚC - 7580101

| STT | Nội dung | Trình độ đào tạo | | |
|-----|---|------------------|--|----------------------|
| | | Thạc sĩ | Đại học | |
| | | | Chính quy | Liên thông chính quy |
| I | Điều kiện đăng ký tuyển sinh | | <p>Theo đề án tuyển sinh riêng của năm 2022:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thí sinh tốt nghiệp THPT hoặc tương đương được đăng ký xét tuyển theo kết quả thi tốt nghiệp THPT hay kết quả học tập bậc THPT (học bạ). - Thí sinh đạt yêu cầu đảm bảo chất lượng đầu vào theo ngành. - Có đủ sức khỏe để học tập theo qui định. | |
| II | Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ | | <p>1. Mục tiêu kiến thức</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có kiến thức trong các lĩnh vực văn hóa, nghệ thuật và xã hội nhằm phục vụ cho công tác thiết kế. - Có kiến thức chuyên môn vững chắc về thiết kế và triển khai các đồ án xây dựng công trình. - Có kiến thức cơ sở về các ngành có liên quan nhằm phục vụ cho quá trình hợp tác thiết kế thực tế. - Có năng lực chuyên môn và năng lực ngoại ngữ để tự học suốt đời. - Có kiến thức công nghệ thông tin phục vụ công việc và đời sống. <p>2. Kỹ năng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có các kỹ năng cần thiết để phân tích và thể hiện ý tưởng thiết kế. - Có các kỹ năng cần thiết để triển khai bản vẽ thiết kế. - Có kỹ năng nghiệp vụ về chuyên môn và có kỹ năng mềm giải quyết công việc và quản lý thời gian; kỹ năng tư duy hiệu quả và sáng tạo. Theo chương trình đào tạo bổ sung từ các khóa học ngoại khóa (có cấp chứng nhận của Trường). <p>3. Thái độ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có phẩm chất chính trị, đạo đức, có ý thức phục vụ nhân dân. - Có thái độ học tập và làm việc nghiêm túc. - Có thái độ và đạo đức nghề nghiệp đúng đắn. <p>4. Trình độ ngoại ngữ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đạt chứng chỉ ngoại ngữ tương đương trình độ B1. | |

| STT | Nội dung | Trình độ đào tạo | | |
|-----|---|------------------|--|----------------------|
| | | Thạc sĩ | Đại học | |
| | | | Chính quy | Liên thông chính quy |
| III | Các chính sách hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học | | <ul style="list-style-type: none"> - Giảm học phí cho sv thuộc gia đình chính sách, có hoàn cảnh khó khăn, mồ côi, có sổ hộ nghèo, có người thân cùng học tại trường. Cấp học bổng cho sv có kết quả học tập giỏi trở lên. - Hỗ trợ thủ tục vay vốn học tập, xác minh thủ tục tạm hoãn nghĩa vụ quân sự và các thủ tục khác. - Hỗ trợ đào tạo kỹ năng và giới thiệu công việc phù hợp thể lực và chuyên môn để tăng thu nhập, cải thiện điều kiện sinh hoạt trong thời gian học tập. - Tổ chức cho sv tham gia các câu lạc bộ Văn – Thể - Mỹ nhằm phát hiện và rèn luyện năng khiếu bản thân. - Hỗ trợ tham gia các tổ chức Chính trị - Xã hội và các chính sách của Nhà nước. - Hỗ trợ thực tập tại Ngân hàng và các Công ty tài chính liên quan. | |
| IV | Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện | | <ul style="list-style-type: none"> - Tổng khối lượng giảng dạy và học tập là 135 tín chỉ, diễn ra trong 08 học kỳ chính. Sau mỗi học kỳ có xét kết quả học tập để xếp hạng năm đào tạo. Xét công nhận tốt nghiệp khi người học có đơn đề nghị công nhận tốt nghiệp và cấp bằng. - Chương trình đào tạo thực hành, thực tế được bố trí xem kẽ trong các học kỳ. Người học phải viết báo cáo kết quả và được chấm điểm tích lũy trong chương trình. - Việc xem xét học chương trình đào tạo thứ hai được sv đăng ký, Nhà trường chấp thuận và áp dụng đúng tiêu chuẩn xét của quy chế đào tạo. - Các điều kiện được công nhận tốt nghiệp: Có chứng chỉ ngoại ngữ, chứng chỉ tin học, chứng chỉ GDQPAN, chứng chỉ GDTC, Kỹ năng mềm, Kỹ năng nghề nghiệp. Đạt điểm rèn luyện theo quy định về công tác sinh viên. | |
| V | Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau ra trường | | <ul style="list-style-type: none"> - Không ngừng tự nghiên cứu và học tập suốt đời. - Thường xuyên cập nhật kiến thức liên quan đến lĩnh vực chuyên môn và có khả năng tiên phong trong vận hành thực tiễn. - Hiểu biết thời cuộc và có giải pháp thích nghi tốt nhất. - Đủ trình kiến thức để thi và học cao học ngành Kiến trúc. - Có khả năng chuyên đổi để học cao học các ngành Kỹ thuật xây dựng, Kỹ thuật công trình thủy, Kỹ thuật cơ sở hạ tầng,.... | |

| STT | Nội dung | Trình độ đào tạo | | |
|-----|---|------------------|--|----------------------|
| | | Thạc sĩ | Đại học | |
| | | | Chính quy | Liên thông chính quy |
| VI | Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp | | <ul style="list-style-type: none"> - Đảm nhiệm công việc thiết kế hoặc triển khai thiết kế tại các văn phòng thiết kế kiến trúc. - Đảm nhiệm công việc giám sát thiết kế kiến trúc tại các công trình xây dựng. - Đảm nhiệm các công việc liên quan đến quản lý, tư vấn kiến trúc tại các đơn vị quản lý đô thị của Nhà nước. | |

5. Chuyên ngành đào tạo: DƯỢC HỌC - 7720201

| STT | Nội dung | Trình độ đào tạo | | |
|-----|--|---|--|--|
| | | Thạc sĩ (8720205) | Đại học | |
| | | | Chính quy | Liên thông chính quy |
| I | Điều kiện đăng ký tuyển sinh | <p>Người dự tuyển phải đáp ứng các yêu cầu sau đây:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có bằng Dược sĩ đại học của tất cả các hệ đào tạo trong và ngoài nước. - Văn bằng đại học do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp phải thực hiện thủ tục công nhận theo quy định hiện hành. - Ứng viên tốt nghiệp đại học được dự thi ngay sau khi tốt nghiệp, nhưng phải có giấy xác nhận tạm thời còn thời hạn của cơ sở đào tạo cấp và sau đó phải nộp bổ sung văn bằng chính thức. - Có lí lịch bản thân rõ ràng, không trong thời gian thi hành kỉ luật từ mức cảnh cáo trở lên và không trong thời gian thi hành án hình sự, được cơ quan quản lí nhân sự nơi đang làm việc hoặc chính quyền địa phương nơi cư trú xác nhận. - Và các điều kiện dự tuyển khác theo quyết định Thông tư số 15/2014/TT-BGD&ĐT ban hành ngày 15 tháng 05 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo. | <p>Theo đề án tuyển sinh riêng của năm 2022:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thí sinh tốt nghiệp THPT hoặc tương đương được đăng ký xét tuyển theo kết quả thi tốt nghiệp THPT hay kết quả học tập bậc THPT (học bạ). - Thí sinh đạt yêu cầu đảm bảo chất lượng đầu vào theo ngành. - Có đủ sức khỏe để học tập theo qui định. | <ul style="list-style-type: none"> - Thí sinh tốt nghiệp THPT (hoặc tương đương) và tốt nghiệp Trung cấp hay Cao đẳng được đăng ký xét tuyển theo kết quả học tập THPT hoặc điểm thi TN THPT; kết quả học tập bậc THPT và Cao đẳng/Trung cấp hoặc thi tuyển riêng (chỉ tổ chức thi tuyển sinh riêng cho thí sinh đã tốt nghiệp Cao đẳng/Trung cấp và có chứng chỉ hành nghề). - Có đủ sức khỏe để học tập theo qui định. |
| II | Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình | <p>1. Mục tiêu kiến thức</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kiến thức thực tế và lý thuyết sâu, rộng, tiên tiến, nắm vững các nguyên lý và học thuyết cơ bản trong lĩnh vực nghiên cứu thuộc chuyên | <p>1. Mục tiêu kiến thức</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có kiến thức khoa học cơ bản và y dược học cơ sở; - Có kiến thức cơ bản về chuyên môn dược và kiến thức vững theo định | <p>1. Mục tiêu kiến thức</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có kiến thức khoa học cơ bản và y dược học cơ sở; - Nắm vững các |

| STT | Nội dung | Trình độ đào tạo | | |
|-----|---|---|---|----------------------|
| | | Thạc sĩ (8720205) | Đại học | |
| | | | Chính quy | Liên thông chính quy |
| | <p>độ ngoại ngữ</p> <p>ngành dược lý – dược lâm sàng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có khả năng thực hành thuộc lĩnh vực khoa học sức khỏe, trong đó người thạc sĩ Dược lý và Dược lâm sàng, thực hiện vai trò tư vấn về thuốc cho thầy thuốc, giúp tối ưu hóa phác đồ điều trị; đồng thời, thực hiện vai trò cung cấp thông tin, tư vấn, hướng dẫn sử dụng thuốc an toàn, hợp lý, hiệu quả cho cán bộ y tế và cho người bệnh. - Có đủ kiến thức để nghiên cứu, sáng tạo, cũng như ứng dụng kiến thức Dược lý và Dược lâm sàng vào việc giải quyết những vấn đề về sử dụng thuốc, kê đơn, thông tin thuốc trong thực tiễn mà công cuộc đổi mới và hội nhập đang đặt ra. - Có tư duy phản biện và phương pháp nghiên cứu chuyên ngành trong việc nghiên cứu và giảng dạy Dược lý và Dược lâm sàng. Trên cơ sở đó, phát triển kiến thức mới và có khả năng tiếp tục nghiên cứu ở trình độ tiến sĩ. <p>2. Kỹ năng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kỹ năng phân tích, tổng hợp, đánh giá dữ liệu và thông tin để đưa ra giải pháp xử lý các vấn đề một cách khoa học; - Có kỹ năng truyền đạt tri | <p>hướng chuyên ngành: Quản lý và cung ứng thuốc hoặc Phát triển và sản xuất thuốc;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Biết và vận dụng được các văn bản quy phạm pháp luật về dược có liên quan đến lĩnh vực hoạt động chuyên ngành; - Hiểu biết về tổ chức y tế, các mô hình tổ chức và quản lý nhà nước về dược; các mô hình công ty, sản xuất kinh doanh thuốc; mô hình quản lý chất lượng thuốc liên quan đến hoạt động nghề nghiệp. <p>2. Kỹ năng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thực hiện được các hoạt động nghiệp vụ dược liên quan đến quản lý, tồn trữ và cung ứng thuốc tại khoa Dược bệnh viện, Công ty cung ứng thuốc và nhà thuốc GPP; - Triển khai và thực hiện đúng các hướng dẫn về thực hành tốt bảo quản thuốc (GSP), thực hành tốt phân phối thuốc (GDP) và Thực hành tốt nhà thuốc (GPP); - Phối hợp được với đồng nghiệp để tổ chức triển khai thực hiện những nhiệm vụ chuyên môn được giao và hướng dẫn, giúp đỡ cán bộ trung học về chuyên môn Dược; - Có đủ kỹ năng nghề nghiệp để đảm nhiệm được các vị trí được phân công trong phạm vi | <p>nguyên tắc sử dụng thuốc an toàn, hợp lý, cơ chế tác dụng và quá trình dược động học của thuốc trong cơ thể;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiểu biết được đặc điểm thực vật để nhận biết cây thuốc, thành phần hóa học chính và hàm lượng, bộ phận dùng, công dụng, liều dùng của một số cây thuốc và vị thuốc thông thường và phổ biến <p>2. Kỹ năng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thực hiện được nghiên cứu quy trình sản xuất thuốc và chuyển giao công nghệ vào thực tiễn sản xuất đáp ứng được nhu cầu của thị trường; - Tư vấn được cho thầy thuốc chỉ định thuốc và hướng dẫn bệnh nhân sử dụng thuốc an toàn, hợp lý; - Tham gia vào việc đảm bảo được chất lượng thuốc, cung ứng thuốc, một số dụng cụ y tế và mỹ phẩm; - Chiết xuất được các thành phần hóa học trong cây thuốc và biết kiểm nghiệm các thành phần | |

| STT | Nội dung | Trình độ đào tạo | | |
|-----|----------|--|--|--|
| | | Thạc sĩ (8720205) | Đại học | |
| | | | Chính quy | Liên thông chính quy |
| | | <p>thức dựa trên nghiên cứu, thảo luận các vấn đề chuyên môn và khoa học với người cùng ngành và với những người khác.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Sử dụng hiệu quả những kiến thức lý thuyết, kết hợp nhuần nhuyễn các phương pháp nghiên cứu để giải quyết những vấn đề thực tiễn có liên quan đến lĩnh vực nghiên cứu Dược lý và Dược lâm sàng, hoặc mối quan hệ giữa Dược sĩ lâm sàng và Bác sĩ. - Nghiên cứu độc lập hoặc lãnh đạo, hợp tác, trao đổi, chia sẻ cùng nhóm nghiên cứu để thực hiện đề tài khoa học. Tìm, xử lý, phân tích, tổng hợp thông tin từ kết quả nghiên cứu, vận dụng hiệu quả những kiến thức về Dược lý và Dược lâm sàng trong nghiên cứu. <p>3. Thái độ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có thái độ học tập, làm việc nghiêm túc, có nhận thức rõ ràng về tinh thần trách nhiệm, đạo đức của người nghiên cứu khoa học. - Có nhận thức đúng đắn về vai trò và giá trị của người Dược sĩ lâm sàng trong nghiên cứu khoa học và trong bảo vệ sức khỏe nhân dân. <p>4. Trình độ ngoại ngữ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đạt yêu cầu trình độ ngoại ngữ theo quy định | <p>chuyên môn tại nhà máy sản xuất thuốc;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Triển khai đúng các hướng dẫn thực hành tốt sản xuất thuốc (GMP), Thực hành tốt bảo quản thuốc (GSP), Thực hành tốt kiểm nghiệm thuốc (GLP); - Áp dụng được các biện pháp đảm bảo chất lượng trong suốt quá trình sản xuất thuốc; - Áp dụng và kiểm tra việc thực hiện các quy định, pháp luật về dược trong lĩnh vực sản xuất, kiểm nghiệm, tồn trữ thuốc; - Phối hợp được với đồng nghiệp để tổ chức triển khai thực hiện những nghiệp vụ chuyên môn được giao và hướng dẫn, giúp đỡ cán bộ trung học về chuyên môn Dược; - Tìm kiếm, thu thập tài liệu, xử lý thông tin, thuyết trình báo cáo khoa học, giới thiệu thông tin thuốc với ngôn ngữ, phong cách và thời lượng phù hợp. <p>3. Thái độ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tận tụy, có trách nhiệm trong hành nghề, vì sự nghiệp chăm sóc, bảo vệ và nâng cao sức khỏe nhân dân; - Tôn trọng và chân thành hợp tác với đồng nghiệp; - coi trọng việc kết hợp dược học hiện đại với dược học cổ truyền; | <p>thuốc;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có kỹ năng làm việc nhóm và năng lực giải quyết vấn đề một cách độc lập; - Triển khai và thực hiện đúng các hướng dẫn về thực hành tốt bảo quản thuốc (GSP), thực hành tốt phân phối thuốc(GDP) và Thực hành tốt nhà thuốc(GPP); - Có khả năng cập nhật các kiến thức về Y Dược học và các lĩnh vực có liên quan, tham gia nghiên cứu khoa học và tham khảo được các tài liệu chuyên môn bằng tiếng Anh; - Áp dụng và kiểm tra được việc thực hiện các quy định, pháp luật về dược trong lĩnh vực quản lý và cung ứng thuốc; - Phối hợp được với đồng nghiệp để tổ chức triển khai thực hiện những nghiệp vụ chuyên môn được giao. <p>3. Thái độ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tận tụy, trung thực có trách nhiệm trong hành nghề, vì sự nghiệp chăm sóc, bảo vệ và nâng cao sức khỏe nhân dân; |

| STT | Nội dung | Trình độ đào tạo | | |
|-----|---|-------------------|---|---|
| | | Thạc sĩ (8720205) | Đại học | |
| | | | Chính quy | Liên thông chính quy |
| | | của quy chế. | <ul style="list-style-type: none"> - Tôn trọng pháp luật, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ và yêu cầu nghề nghiệp; - Trung thực, khách quan, quan tâm đến nghiên cứu khoa học và tự học tập nâng cao trình độ chuyên môn. <p>4. Trình độ ngoại ngữ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đạt chứng chỉ ngoại ngữ tương đương trình độ B1. | <ul style="list-style-type: none"> - Tôn trọng và chân thành hợp tác với đồng nghiệp; - Coi trọng việc kết hợp được học hiện đại với được học cổ truyền; - Tôn trọng pháp luật, thực hiện đúng và đầy đủ nghĩa vụ và những yêu cầu nghề nghiệp; <p>4. Trình độ ngoại ngữ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đạt yêu cầu trình độ ngoại ngữ theo quy định |
| III | Các chính sách hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học | | <ul style="list-style-type: none"> - Giảm học phí cho sv thuộc gia đình chính sách, có hoàn cảnh khó khăn, mồ côi, có sổ hộ nghèo, có người thân cùng học tại trường. Cấp học bổng cho sv có kết quả học tập giỏi trở lên. - Hỗ trợ thủ tục vay vốn học tập, xác minh thủ tục tạm hoãn nghĩa vụ quân sự và các thủ tục khác. - Hỗ trợ đào tạo kỹ năng và giới thiệu công việc phù hợp thể lực và chuyên môn để tăng thu nhập, cải thiện điều kiện sinh hoạt trong thời gian học tập. - Tổ chức cho sv tham gia các câu lạc bộ Văn – Thể – Mỹ nhằm phát hiện và rèn luyện năng khiếu bản thân. - Hỗ trợ tham gia các tổ chức Chính trị - Xã hội và các chính sách của Nhà | |

| STT | Nội dung | Trình độ đào tạo | | |
|-----|---|--|--|---|
| | | Thạc sĩ (8720205) | Đại học | |
| | | | Chính quy | Liên thông chính quy |
| | | | nước. - Hỗ trợ thực tập tại Công ty Dược phẩm và các cơ sở y tế liên quan. | |
| IV | Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện | - Chương trình đào tạo được thực hiện trong 24 tháng, với hình thức đào tạo tập trung (3 học kỳ học và 1 học kỳ viết luận văn). | - Tổng khối lượng giảng dạy và học tập là 135 tín chỉ, diễn ra trong 08 học kỳ chính. Sau mỗi học kỳ có xét kết quả học tập để xếp hạng năm đào tạo. Xét công nhận tốt nghiệp khi người học có đơn đề nghị công nhận tốt nghiệp và cấp bằng. - Chương trình đào tạo thực hành, thực tế được bố trí xem kẽ trong các học kỳ. Người học phải viết báo cáo kết quả và được chấm điểm tích lũy trong chương trình. - Việc xem xét học chương trình đào tạo thứ hai được sv đăng ký, Nhà trường chấp thuận và áp dụng đúng tiêu chuẩn xét của quy chế đào tạo. - Các điều kiện được công nhận tốt nghiệp: Có chứng chỉ ngoại ngữ, chứng chỉ tin học, chứng chỉ GDQPAN, chứng chỉ GDTC, Kỹ năng mềm, Kỹ năng nghề nghiệp. Đạt điểm rèn luyện theo quy định về công tác sinh viên. | - Tổng khối lượng giảng dạy và học tập là 84 tín chỉ đối với liên thông Cao đẳng lên Đại học, diễn ra trong 05 học kỳ chính. - Tổng khối lượng giảng dạy và học tập là 120 tín chỉ (chưa kể học phần Giáo dục thể chất và Giáo dục quốc phòng – An ninh) đối với liên thông Trung cấp lên Đại học, diễn ra trong 07 học kỳ chính. - Chương trình đào tạo thực hành, thực tế được bố trí xem kẽ trong các học kỳ. Người học phải viết báo cáo kết quả và được chấm điểm tích lũy trong chương trình. |
| V | Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau ra | - Có ý thức phấn đấu cao trong học tập và rèn luyện kiến thức về Dược lý và Dược lâm sàng ; tự học và nghiên cứu để nâng cao trình độ. | - Không ngừng tự nghiên cứu và học tập suốt đời. - Thường xuyên cập nhật kiến thức liên quan đến lĩnh vực chuyên môn và có khả năng tiên phong trong vận hành thực tiễn. | - Không ngừng tự nghiên cứu và học tập suốt đời. - Thường xuyên cập nhật kiến thức liên quan đến lĩnh vực chuyên môn và có |

| STT | Nội dung | Trình độ đào tạo | | |
|-----|---|---|---|--|
| | | Thạc sĩ (8720205) | Đại học | |
| | | | Chính quy | Liên thông chính quy |
| | trường | | <ul style="list-style-type: none"> - Hiểu biết thời cuộc và có giải pháp thích nghi tốt nhất. - Đủ trình kiến thức để thi và học cao học ngành Dược lý – Dược lâm sàng, Tổ chức quản lý dược,... - Có khả năng chuyển đổi để học cao học các ngành khoa học sức khỏe | <ul style="list-style-type: none"> khả năng tiên phong trong vận hành thực tiễn. - Hiểu biết thời cuộc và có giải pháp thích nghi tốt nhất. - Đủ trình kiến thức để thi và học cao học ngành Dược lý – Dược lâm sàng, Tổ chức quản lý dược,... - Có khả năng chuyển đổi để học cao học các ngành khoa học sức khỏe |
| VI | Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp | <ul style="list-style-type: none"> - Giảng dạy ở các trường đại học, cao đẳng có đào tạo ngành sức khỏe. - Tham gia nghiên cứu hoặc nghiên cứu độc lập ở các viện, trung tâm nghiên cứu Dược lý và Dược lâm sàng . - Phối hợp với Bác sĩ lâm sàng để kê đơn và hướng dẫn sử dụng thuốc an toàn, hợp lý, kinh tế, hiệu quả. | <ul style="list-style-type: none"> - Công ty sản xuất, kinh doanh dược phẩm, - Trung tâm kiểm nghiệm dược phẩm - mỹ phẩm, - Trường Đại học, Viện nghiên cứu, Sở Y tế hoặc các trung tâm y tế và các cơ sở y tế khác có liên quan tới ngành dược. | <ul style="list-style-type: none"> - Công ty sản xuất, kinh doanh dược phẩm, - Trung tâm kiểm nghiệm dược phẩm - mỹ phẩm, - Trường Đại học, Viện nghiên cứu, Sở Y tế hoặc các trung tâm y tế và các cơ sở y tế khác có liên quan tới ngành dược. |

6. Chuyên ngành đào tạo: KỸ THUẬT XÂY DỰNG - 7580201

| STT | Nội dung | Trình độ đào tạo | | |
|-----|---|------------------|---|----------------------|
| | | Thạc sĩ | Đại học | |
| | | | Chính quy | Liên thông chính quy |
| I | Điều kiện đăng ký tuyển sinh | | <p>Theo đề án tuyển sinh riêng của năm 2022:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thí sinh tốt nghiệp THPT hoặc tương đương được đăng ký xét tuyển theo kết quả thi tốt nghiệp THPT hay kết quả học tập bậc THPT (học bạ). - Thí sinh đạt yêu cầu đảm bảo chất lượng đầu vào theo ngành. - Có đủ sức khỏe để học tập theo qui định. | |
| II | Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ | | <p>1. Mục tiêu kiến thức</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có kiến thức chuyên sâu trong lĩnh vực xây dựng dân dụng và công nghiệp, bao gồm khảo sát, đo đạc, địa chất, nền móng, kết cấu công trình, biết thiết kế kết cấu công trình, thiết kế công nghệ tổ chức xây dựng; - Biết và làm thành thạo tiên lượng, dự toán, phân tích kinh tế, quản lý, tổ chức, giám sát, chỉ đạo thi công và quản lý, quản trị khai thác các công trình xây dựng dân dụng và công nghiệp; - Có khả năng vận dụng được kiến thức khoa học cơ bản và cơ sở ngành như: Tin học đại cương, Hình họa - Vẽ kỹ thuật, Cơ học công trình, Vật liệu xây dựng, Trắc địa,... trong việc học tập các kiến thức chuyên ngành về xây dựng dân dụng và công nghiệp; - Được trang bị các kiến thức chuyên ngành xây dựng dân dụng và công nghiệp như: Kiến trúc dân dụng và công nghiệp, Kết cấu bê tông cốt thép, Kết cấu thép, Nền móng, Tổ chức thi công,... để tính toán thiết kế; lập biện pháp, tổ chức, quản lý, điều hành thi công; giám sát thi công các công trình xây dựng dân dụng và công nghiệp. <p>2. Kỹ năng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có kỹ năng phân tích, tổng hợp, đánh giá và vận dụng các kiến thức vào việc giải quyết các vấn đề của thực tế nghề nghiệp trong tư vấn thiết kế, thi công các công trình xây dựng dân dụng và công nghiệp; - Lập mô hình tính toán, phân tích và đánh giá các vấn đề kỹ thuật để phục vụ tính toán thiết kế kết cấu, triển khai thiết kế kết cấu các công trình xây dựng dân dụng và công nghiệp; | |

| STT | Nội dung | Trình độ đào tạo | | |
|-----|---|------------------|--|----------------------|
| | | Thạc sĩ | Đại học | |
| | | | Chính quy | Liên thông chính quy |
| | | | <ul style="list-style-type: none"> - Lập biện pháp kỹ thuật thi công, tổ chức và điều hành thi công, giám sát thi công, quản lý chất lượng, đánh giá chất lượng công trình xây dựng dân dụng và công nghiệp; - Lập tổng mức đầu tư, tổng dự toán, quyết toán công trình xây dựng; - Lập, xử lý các văn bản liên quan đến quản lý nhà nước về xây dựng cơ bản và các loại văn bản liên quan khác; - Sử dụng thành thạo các phần mềm hỗ trợ thiết kế, thi công và quản lý xây dựng. <p>3. Thái độ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có ý thức trách nhiệm công dân, thái độ và đạo đức nghề nghiệp đúng đắn, có lương tâm nghề nghiệp; - Có ý thức tổ chức kỉ luật và tác phong công nghiệp; - Có tinh thần lao động nghiêm túc, trung thực, khách quan, có trách nhiệm khi giải quyết các vấn đề khoa học kỹ thuật và công nghệ; - Có tinh thần học hỏi, cầu tiến, hợp tác với đồng nghiệp, chia sẻ kinh nghiệm; - Có phương pháp làm việc khoa học, biết phân tích và giải quyết các vấn đề nảy sinh trong thực tiễn ngành xây dựng dân dụng và công nghiệp, đúc kết kinh nghiệm để hình thành kỹ năng tư duy, lập luận; - Tự tin, bản lĩnh, khẳng định năng lực. <p>4. Trình độ ngoại ngữ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đạt chứng chỉ ngoại ngữ tương đương trình độ B1. | |
| III | Các chính sách hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học | | <ul style="list-style-type: none"> - Giảm học phí cho sv thuộc gia đình chính sách, có hoàn cảnh khó khăn, mồ côi, có sổ hộ nghèo, có người thân cùng học tại trường. Cấp học bổng cho sv có kết quả học tập giỏi trở lên. - Hỗ trợ thủ tục vay vốn học tập, xác minh thủ tục tạm hoãn nghĩa vụ quân sự và các thủ tục khác. - Hỗ trợ đào tạo kỹ năng và giới thiệu công việc phù hợp thể lực và chuyên môn để tăng thu nhập, cải thiện điều kiện sinh hoạt trong thời gian học. | |

| STT | Nội dung | Trình độ đào tạo | | |
|-----|--|------------------|--|----------------------|
| | | Thạc sĩ | Đại học | |
| | | | Chính quy | Liên thông chính quy |
| | | | <ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức cho sv tham gia các câu lạc bộ Văn – Thể - Mỹ nhằm phát hiện và rèn luyện năng khiếu bản thân. - Hỗ trợ tham gia các tổ chức Chính trị - Xã hội và các chính sách của Nhà nước. - Hỗ trợ thực tập tại Công ty xây dựng và các Công trình có liên quan. | |
| IV | Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện | | <ul style="list-style-type: none"> - Tổng khối lượng giảng dạy và học tập là 135 tín chỉ, diễn ra trong 08 học kỳ chính. Sau mỗi học kỳ có xét kết quả học tập để xếp hạng năm đào tạo. Xét công nhận tốt nghiệp khi người học có đơn đề nghị công nhận tốt nghiệp và cấp bằng. - Chương trình đào tạo thực hành, thực tế được bố trí xem kẽ trong các học kỳ. Người học phải viết báo cáo kết quả và được chấm điểm tích lũy trong chương trình. - Việc xem xét học chương trình đào tạo thứ hai được sv đăng ký, Nhà trường chấp thuận và áp dụng đúng tiêu chuẩn xét của quy chế đào tạo. - Các điều kiện được công nhận tốt nghiệp: Có chứng chỉ ngoại ngữ, chứng chỉ tin học, chứng chỉ GDQPAN, chứng chỉ GDTC, Kỹ năng mềm, Kỹ năng nghề nghiệp. Đạt điểm rèn luyện theo quy định về công tác sinh viên. | |
| V | Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau ra trường | | <ul style="list-style-type: none"> - Không ngừng tự nghiên cứu và học tập suốt đời. - Thường xuyên cập nhật kiến thức liên quan đến lĩnh vực chuyên môn và có khả năng tiên phong trong vận hành thực tiễn. - Đủ trình kiến thức để thi và học cao học ngành Kiến trúc. - Có khả năng chuyển đổi để học cao học các ngành Kỹ thuật xây dựng, Kỹ thuật công trình thủy, Kỹ thuật cơ sở hạ tầng,... | |
| VI | Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp | | <ul style="list-style-type: none"> - Đảm nhiệm công việc thiết kế hoặc triển khai thiết kế tại các văn phòng thiết kế kiến trúc. - Đảm nhiệm công việc giám sát thiết kế kiến trúc tại các công trình xây dựng. - Đảm nhiệm các công việc liên quan đến quản lý, tư vấn kiến trúc tại các đơn vị quản lý đô thị của Nhà nước. | |

7. Chuyên ngành đào tạo: QUẢN LÝ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG - 7850101

| STT | Nội dung | Trình độ đào tạo | | |
|-----|---|------------------|---|----------------------|
| | | Thạc sĩ | Đại học | |
| | | | Chính quy | Liên thông chính quy |
| I | Điều kiện đăng ký tuyển sinh | | <p>Theo đề án tuyển sinh riêng của năm 2022:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thí sinh tốt nghiệp THPT hoặc tương đương được đăng ký xét tuyển theo kết quả thi tốt nghiệp THPT hay kết quả học tập bậc THPT (học bạ). - Thí sinh đạt yêu cầu đảm bảo chất lượng đầu vào theo ngành. - Có đủ sức khỏe để học tập theo qui định. | |
| II | Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ | | <p>1. Mục tiêu kiến thức</p> <p>Trang bị cho sinh viên một hệ thống kiến thức cơ bản về khoa học quản lý tài nguyên môi trường và các kiến thức chuyên sâu về quản lý tài nguyên môi trường nhằm đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế xã hội và hội nhập Quốc tế.</p> <p>2. Kỹ năng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kỹ năng chuyên môn: như nhận biết, giải quyết vấn đề, phân tích tình huống, tổng hợp,... - Kỹ năng cá nhân: như trình bày, tư duy, sáng tạo, làm việc theo nhóm hoặc độc lập, có khả năng thích ứng và nghiên cứu khoa học,... - Kỹ năng quản lý: biết tổ chức, quản lý, giao tiếp, đàm phán và có khả năng lãnh đạo,... <p>3. Thái độ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có ý thức trách nhiệm công dân, thái độ và đạo đức nghề nghiệp đúng đắn, có lương tâm nghề nghiệp; - Có tinh thần lao động nghiêm túc, trung thực, khách quan, có trách nhiệm khi giải quyết các vấn đề khoa học kỹ thuật và công nghệ; - Có tinh thần học hỏi, cầu tiến, hợp tác với đồng nghiệp, chia sẻ kinh nghiệm; - Có phương pháp làm việc khoa học, biết phân tích và giải quyết các vấn đề nảy sinh trong thực tiễn ngành Tài nguyên môi trường, đúc kết kinh nghiệm để hình thành kỹ năng tư duy, lập luận; - Tự tin, bản lĩnh, khẳng định năng lực. <p>4. Trình độ ngoại ngữ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đạt chứng chỉ ngoại ngữ tương đương trình độ B1. | |
| III | Các chính | | <ul style="list-style-type: none"> - Giảm học phí cho sv thuộc gia đình chính sách, có | |

| STT | Nội dung | Trình độ đào tạo | | |
|-----|--|------------------|--|----------------------|
| | | Thạc sĩ | Đại học | |
| | | | Chính quy | Liên thông chính quy |
| | sách hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học | | <p>hoàn cảnh khó khăn, mồ côi, có sổ hộ nghèo, có người thân cùng học tại trường. Cấp học bổng cho sv có kết quả học tập giỏi trở lên.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hỗ trợ thủ tục vay vốn học tập, xác minh thủ tục tạm hoãn nghĩa vụ quân sự và các thủ tục khác. - Hỗ trợ đào tạo kỹ năng và giới thiệu công việc phù hợp thể lực và chuyên môn để tăng thu nhập, cải thiện điều kiện sinh hoạt trong thời gian học tập. - Tổ chức cho sv tham gia các câu lạc bộ Văn – Thể - Mỹ nhằm phát hiện và rèn luyện năng khiếu bản thân. - Hỗ trợ tham gia các tổ chức Chính trị - Xã hội và các chính sách của Nhà nước. - Hỗ trợ thực tập tại Sở, Ban, ngành có liên quan. | |
| IV | Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện | | <ul style="list-style-type: none"> - Tổng khối lượng giảng dạy và học tập là 135 tín chỉ, diễn ra trong 08 học kỳ chính. Sau mỗi học kỳ có xét kết quả học tập để xếp hạng năm đào tạo. Xét công nhận tốt nghiệp khi người học có đơn đề nghị công nhận tốt nghiệp và cấp bằng. - Chương trình đào tạo thực hành, thực tế được bố trí xem kẽ trong các học kỳ. Người học phải viết báo cáo kết quả và được chấm điểm tích lũy trong chương trình. - Việc xem xét học chương trình đào tạo thứ hai được sv đăng ký, Nhà trường chấp thuận và áp dụng đúng tiêu chuẩn xét của quy chế đào tạo. - Các điều kiện được công nhận tốt nghiệp: Có chứng chỉ ngoại ngữ, chứng chỉ tin học, chứng chỉ GDQPAN, chứng chỉ GDTC, Kỹ năng mềm, Kỹ năng nghề nghiệp. Đạt điểm rèn luyện theo quy định về công tác sinh viên. | |
| V | Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau ra trường | | <ul style="list-style-type: none"> - Không ngừng tự nghiên cứu và học tập suốt đời. - Thường xuyên cập nhật kiến thức liên quan đến lĩnh vực chuyên môn và có khả năng tiên phong trong vận hành thực tiễn. - Hiểu biết thời cuộc và có giải pháp thích nghi tốt nhất. - Sinh viên có thể học thêm một bằng đại học khác cùng nhóm ngành hoặc học tiếp bậc Thạc sĩ hay Tiến sĩ ở các Trường đại học trong và ngoài nước. | |

| STT | Nội dung | Trình độ đào tạo | | |
|-----|------------------------------------|------------------|--|----------------------|
| | | Thạc sĩ | Đại học | |
| | | | Chính quy | Liên thông chính quy |
| VI | Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp | | - Có khả năng công tác tại các viện, các cơ quan quản lý kinh tế và khoa học cấp Trung ương đến các cơ quan quản lý chuyên ngành về tài nguyên: Sở tài nguyên và môi trường cấp tỉnh thành và Phòng tài nguyên - môi trường các cấp trong cả nước. | |

8. Chuyên ngành đào tạo: QUẢN LÝ ĐẤT ĐAI - 7850103

| STT | Nội dung | Trình độ đào tạo | | |
|-----|---|------------------|--|----------------------|
| | | Thạc sĩ | Đại học | |
| | | | Chính quy | Liên thông chính quy |
| I | Điều kiện đăng ký tuyển sinh | | <p>Theo đề án tuyển sinh riêng của năm 2022:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thí sinh tốt nghiệp THPT hoặc tương đương được đăng ký xét tuyển theo kết quả thi tốt nghiệp THPT hay kết quả học tập bậc THPT (học bạ). - Thí sinh đạt yêu cầu đảm bảo chất lượng đầu vào theo ngành. - Có đủ sức khỏe để học tập theo qui định. | |
| II | Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ | | <p>1. Mục tiêu kiến thức</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nắm vững kiến thức cơ sở ngành về đất đai, hệ quản trị cơ sở dữ liệu liên quan đến công tác địa chính, thống kê và phương pháp nghiên cứu khoa học, luật đất đai. - Có kiến thức chuyên ngành về quản lý thông tin đất đai, pháp luật đất đai, thanh tra và giải quyết tranh chấp đất đai, quản lý và đánh giá tác động môi trường. <p>2. Kỹ năng</p> <p>Có kỹ năng tốt trong sử dụng các phần mềm, GIS, viễn thám, kỹ thuật đo đạc địa chính, kỹ thuật bản đồ địa chính, ứng dụng công nghệ thông tin trong lưu trữ hồ sơ địa chính, kiểm tra và chỉnh lý biên độ đất đai. Cụ thể:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kỹ năng chuyên môn: như nhận biết, giải quyết vấn đề, phân tích tình huống, tổng hợp. - Kỹ năng cá nhân: như trình bày, tư duy, sáng tạo, làm việc theo nhóm hoặc độc lập, có khả năng thích ứng và nghiên cứu khoa học. - Kỹ năng quản lý: biết tổ chức, quản lý, giao tiếp, đàm phán và có khả năng lãnh đạo. <p>3. Thái độ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có ý thức trách nhiệm công dân, thái độ và đạo đức nghề nghiệp đúng đắn, có lương tâm nghề nghiệp; - Có ý thức tổ chức kỉ luật và tác phong công nghiệp; - Có tinh thần lao động nghiêm túc, trung thực, khách quan, có trách nhiệm khi giải quyết các vấn đề khoa học kỹ thuật và công nghệ; - Có tinh thần học hỏi, cầu tiến, hợp tác với đồng | |

| STT | Nội dung | Trình độ đào tạo | | |
|-----|---|------------------|--|----------------------|
| | | Thạc sĩ | Đại học | |
| | | | Chính quy | Liên thông chính quy |
| | | | nghiệp, chia sẻ kinh nghiệm; - Có phương pháp làm việc khoa học, biết phân tích và giải quyết các vấn đề nảy sinh trong thực tiễn ngành Quản lý đất đai, đúc kết kinh nghiệm để hình thành kỹ năng tư duy, lập luận; - Tự tin, bản lĩnh, khẳng định năng lực. 4. Trình độ ngoại ngữ - Đạt chứng chỉ ngoại ngữ tương đương trình độ B1. | |
| III | Các chính sách hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học | | - Giảm học phí cho sv thuộc gia đình chính sách, có hoàn cảnh khó khăn, mồ côi, có sổ hộ nghèo, có người thân cùng học tại trường. Cấp học bổng cho sv có kết quả học tập giỏi trở lên. - Hỗ trợ thủ tục vay vốn học tập, xác minh thủ tục tạm hoãn nghĩa vụ quân sự và các thủ tục khác. - Hỗ trợ đào tạo kỹ năng và giới thiệu công việc phù hợp thể lực và chuyên môn để tăng thu nhập, cải thiện điều kiện sinh hoạt trong thời gian học tập. - Tổ chức cho sv tham gia các câu lạc bộ Văn – Thể – Mỹ nhằm phát hiện và rèn luyện năng khiếu bản thân. - Hỗ trợ tham gia các tổ chức Chính trị - Xã hội và các chính sách của Nhà nước. - Hỗ trợ thực tập tại Sở, Ban, ngành có liên quan. | |
| IV | Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện | | - Tổng khối lượng giảng dạy và học tập là 135 tín chỉ, diễn ra trong 08 học kỳ chính. Sau mỗi học kỳ có xét kết quả học tập để xếp hạng năm đào tạo. Xét công nhận tốt nghiệp khi người học có đơn đề nghị công nhận tốt nghiệp và cấp bằng. - Chương trình đào tạo thực hành, thực tế được bố trí xem kẽ trong các học kỳ. Người học phải viết báo cáo kết quả và được chấm điểm tích lũy trong chương trình. - Việc xem xét học chương trình đào tạo thứ hai được sv đăng ký, Nhà trường chấp thuận và áp dụng đúng tiêu chuẩn xét của quy chế đào tạo. - Các điều kiện được công nhận tốt nghiệp: Có chứng chỉ ngoại ngữ, chứng chỉ tin học, chứng chỉ GDQPAN, chứng chỉ GDTC, Kỹ năng mềm, Kỹ năng nghề nghiệp. Đạt điểm rèn luyện theo quy | |

| STT | Nội dung | Trình độ đào tạo | | |
|-----|--|------------------|--|----------------------|
| | | Thạc sĩ | Đại học | |
| | | | Chính quy | Liên thông chính quy |
| | | | định về công tác sinh viên. | |
| V | Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau ra trường | | <ul style="list-style-type: none"> - Không ngừng tự nghiên cứu và học tập suốt đời. - Thường xuyên cập nhật kiến thức liên quan đến lĩnh vực chuyên môn và có khả năng tiên phong trong vận hành thực tiễn. - Hiểu biết thời cuộc và có giải pháp thích nghi tốt nhất. - Sinh viên có thể học thêm một bằng đại học khác cùng nhóm ngành hoặc học tiếp bậc Thạc sĩ hay Tiến sĩ ở các Trường đại học trong và ngoài nước. | |
| VI | Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp | | Có khả năng công tác tại các viện, các cơ quan quản lý kinh tế và khoa học cấp Trung ương đến các cơ quan quản lý chuyên ngành về lĩnh vực Quản lý đất đai, địa chính, Tài nguyên và môi trường | |

9. Chuyên ngành đào tạo: QUAN HỆ CÔNG CHÚNG - 7320108

| STT | Nội dung | Trình độ đào tạo | | |
|-----|---|------------------|---|----------------------|
| | | Thạc sĩ | Đại học | |
| | | | Chính quy | Liên thông chính quy |
| I. | Điều kiện đăng ký tuyển sinh | | <p>Theo đề án tuyển sinh riêng của năm 2022:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thí sinh tốt nghiệp THPT hoặc tương đương được đăng ký xét tuyển theo kết quả thi tốt nghiệp THPT hay kết quả học tập bậc THPT (học bạ). - Thí sinh đạt yêu cầu đảm bảo chất lượng đầu vào theo ngành. - Có đủ sức khỏe để học tập theo qui định. | |
| II. | Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ | | <p>1. Mục tiêu kiến thức</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiểu biết nền tảng về khoa học xã hội và nhân văn, quản trị doanh nghiệp, truyền thông doanh nghiệp và truyền thông xã hội. - Nắm vững cơ sở lý luận báo chí, pháp luật, nền tảng kinh tế học, marketing, phương tiện truyền thông hiện đại. - Phân tích đặc tính tâm lý và hành vi khách hàng. Phương pháp tiếp cận thông tin, xử lý khủng hoảng thông tin, khuyến nghị giải pháp phù hợp tình huống và đặc trưng của doanh nghiệp. <p>2. Kỹ năng và thái độ đạt được</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kỹ năng phân tích chiến lược, chiến thuật kinh doanh và truyền thông, tiếp thị. - Kỹ năng triển khai kế hoạch truyền thông, xây dựng hình ảnh với khách hàng, sản xuất các sản phẩm truyền thông. - Kỹ năng sử dụng thành thạo các thiết bị và công cụ tin học trong phát triển sản phẩm và hiệu ứng truyền thông. - Thái độ cầu tiến và hợp tác, sẵn sàng lắng nghe và tiếp thu ý kiến phản biện. - Tuân thủ nội quy, kỷ luật của doanh nghiệp và pháp luật của Nhà nước. - Có khả năng nghiên cứu, làm việc độc lập, biết phối hợp thực hiện nhiệm vụ hiệu quả. - Có ý thức trách nhiệm với cộng đồng. - Tuyệt đối trung thực trong nhiệm vụ được phân công. <p>3. Trình độ ngoại ngữ</p> | |

| STT | Nội dung | Trình độ đào tạo | | |
|------|---|------------------|--|----------------------|
| | | Thạc sĩ | Đại học | |
| | | | Chính quy | Liên thông chính quy |
| | | | - Đạt chứng chỉ ngoại ngữ tương đương trình độ B1. | |
| III. | Các chính sách hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học | | <ul style="list-style-type: none"> - Giảm học phí cho sv thuộc gia đình chính sách, có hoàn cảnh khó khăn, mồ côi, có sổ hộ nghèo, có người thân cùng học tại trường. Cấp học bổng cho sv có kết quả học tập giỏi trở lên. - Hỗ trợ thủ tục vay vốn học tập, xác minh thủ tục tạm hoãn nghĩa vụ quân sự và các thủ tục khác. - Hỗ trợ đào tạo kỹ năng và giới thiệu công việc phù hợp thể lực và chuyên môn để tăng thu nhập, cải thiện điều kiện sinh hoạt trong thời gian học tập. - Tổ chức cho sv tham gia các câu lạc bộ Văn – Thể – Mỹ nhằm phát hiện và rèn luyện năng khiếu bản thân. - Hỗ trợ tham gia các tổ chức Chính trị - Xã hội và các chính sách của Nhà nước. - Hỗ trợ thực tập tại các Công ty truyền thông hoặc tại các bộ phận truyền thông doanh nghiệp. - Tham gia toàn bộ quá trình từ hình thành ý tưởng, thiết kế truyền thông, tổ chức sự kiện, tổng hợp báo cáo,...với các sự kiện truyền thông. | |
| IV. | Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện | | <ul style="list-style-type: none"> - Tổng khối lượng giảng dạy và học tập là 135 tín chỉ, diễn ra trong 08 học kỳ chính. Sau mỗi học kỳ có xét kết quả học tập để xếp hạng năm đào tạo. Xét công nhận tốt nghiệp khi người học có đơn đề nghị công nhận tốt nghiệp và cấp bằng. - Chương trình đào tạo thực hành, thực tế được bố trí xem kẽ trong các học kỳ. Người học phải viết báo cáo kết quả và được chấm điểm tích lũy trong chương trình. - Việc xem xét học chương trình đào tạo thứ hai được sv đăng ký, Nhà trường chấp thuận và áp dụng đúng tiêu chuẩn xét của quy chế đào tạo. - Các điều kiện được công nhận tốt nghiệp: Có chứng chỉ ngoại ngữ, chứng chỉ tin học, chứng chỉ GDQPAN, chứng chỉ GDTC, Kỹ năng mềm, Kỹ năng nghề nghiệp. Đạt điểm rèn luyện theo quy định về công tác sinh viên. | |

| STT | Nội dung | Trình độ đào tạo | | |
|-----|--|------------------|--|----------------------|
| | | Thạc sĩ | Đại học | |
| | | | Chính quy | Liên thông chính quy |
| V. | Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau ra trường | | <ul style="list-style-type: none"> - Không ngừng tự nghiên cứu và học tập suốt đời. - Thường xuyên cập nhật kiến thức quản trị truyền thông hiện đại và có khả năng tiên phong trong vận hành thực tiễn. - Hiểu biết thời cuộc và có giải pháp thích nghi tốt nhất. | |
| VI. | Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp | | <ul style="list-style-type: none"> - Nhân viên bộ phận truyền thông doanh nghiệp, phát ngôn viên, tổ chức sự kiện. - Dẫn các chương trình, sự kiện trên sân khấu. - Nhân viên tư vấn truyền thông doanh nghiệp. - Chuyên viên kinh doanh quảng cáo. - Nhân viên phát triển sản phẩm truyền thông. | |

10. Chuyên ngành đào tạo: LUẬT KINH TẾ - 7380107

| STT | Nội dung | Trình độ đào tạo | | |
|-----|-------------------------------------|---|--|----------------------|
| | | Thạc sĩ (8380107) | Đại học | |
| | | | Chính quy | Liên thông chính quy |
| I | Điều kiện đăng ký tuyển sinh | <ul style="list-style-type: none"> - Đã tốt nghiệp đại học ngành Luật hoặc phù hợp với ngành Luật bao gồm các ngành sau: Luật, Luật thương mại, Luật Kinh tế, Luật kinh doanh, Luật quốc tế, Luật kinh doanh quốc tế, Luật thương mại quốc tế. - Đã tốt nghiệp đại học ngành gần với ngành Luật, bao gồm các nhóm ngành/ngành/chuyên ngành sau: Quản trị - Luật, Kinh tế - Luật, Tiếng Anh pháp lý, Kinh tế, Kinh tế đối ngoại, Kinh tế quốc tế, Thương mại quốc tế, Kinh doanh quốc tế, Quan hệ quốc tế, Kinh doanh và quản lý, Quản trị Kinh doanh, Tài chính-Ngân hàng, Kế toán-Kiểm toán và các ngành/chuyên ngành đào tạo khác cùng nhóm ngành và đã học bổ sung kiến thức - Văn bằng đại học do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp phải được Cục Quản lý chất lượng - Bộ GD&ĐT công nhận thì mới được nhà trường đồng ý đủ điều kiện dự thi; - Thí sinh có bằng tốt nghiệp đại học ngành Luật hoặc phù hợp với ngành Luật có thể dự thi ngay sau khi tốt nghiệp đại học. Những thí sinh còn lại phải có ít nhất 02 năm kinh nghiệm công tác. | <p>Theo đề án tuyển sinh riêng của năm 2022:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thí sinh tốt nghiệp THPT hoặc tương đương được đăng ký xét tuyển theo kết quả thi tốt nghiệp THPT hay kết quả học tập bậc THPT (học bạ). - Thí sinh đạt yêu cầu đảm bảo chất lượng đầu vào theo ngành. - Có đủ sức khỏe để học tập theo qui định. | |
| II | Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, | <p>1. Mục tiêu kiến thức</p> <ul style="list-style-type: none"> - Người học biết, nắm vững các kiến thức cơ bản về triết học, khoa học pháp lý làm nền tảng | <p>1. Mục tiêu kiến thức</p> <p>Trang bị cho sinh viên kiến thức nền tảng về kinh tế cũng như những kiến thức cơ bản về luật để sinh viên</p> | |

| STT | Nội dung | Trình độ đào tạo | | |
|-----|---|---|--|----------------------|
| | | Thạc sĩ (8380107) | Đại học | |
| | | | Chính quy | Liên thông chính quy |
| | <p>thái độ và trình độ ngoại ngữ</p> | <p>cho việc tiếp thu kiến thức chuyên ngành về pháp luật;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Người học có kiến thức nâng cao và bước đầu tiếp cận theo hướng chuyên sâu về các lĩnh vực pháp luật thuộc các chuyên ngành đào tạo thạc sĩ; <p>2. Kỹ năng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kỹ năng chuyên môn: Người học biết, nắm vững và vận dụng thành thạo các kỹ năng cơ bản trong hoạt động xây dựng pháp luật, áp dụng pháp luật, xét xử, tư vấn pháp luật và hỗ trợ pháp lý cho cộng đồng; có phương pháp và kỹ năng phân tích, tranh luận, trình bày các ý kiến, lập luận pháp lý trong môi trường hành nghề pháp luật. - Kỹ năng giao tiếp, làm việc theo nhóm: Người học biết cách tương tác, phối hợp trong làm việc nhóm hoặc có khả năng làm việc độc lập khi thực hiện các hoạt động chuyên môn nghề nghiệp. <p>3. Thái độ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Người học có thái độ nghiêm túc, đúng đắn về nghề nghiệp và luôn tuân thủ các quy tắc đạo đức nghề nghiệp; có trách nhiệm công dân, có ý thức tự giác tuân thủ pháp luật và chủ động tuyên truyền, vận động người khác tuân thủ pháp luật. - Người học có phẩm chất chính trị vững vàng, có thái độ sẵn sàng phục vụ nhân dân trong quá trình thực hiện các công việc chuyên môn nghề nghiệp. | <p>có thể vận dụng kiến thức luật trong các hoạt động kinh tế.</p> <p>2. Kỹ năng</p> <p>Phát triển kỹ năng tư vấn pháp lý trong kinh doanh, kỹ năng đàm phán, nghiệp vụ tố tụng và giải quyết tranh chấp trong kinh doanh, khả năng làm việc độc lập cũng như khả năng ứng dụng các kiến thức luật trong các hoạt động kinh tế trong thực tế. Đồng thời, chương trình cũng trang bị cho sinh viên những kỹ năng mềm cần thiết để nâng cao năng lực cá nhân của sinh viên.</p> <p>3. Thái độ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có ý thức trách nhiệm công dân, thái độ và đạo đức nghề nghiệp đúng đắn, có lương tâm nghề nghiệp; - Có ý thức tổ chức kỉ luật và tác phong công nghiệp; - Có tinh thần lao động nghiêm túc, trung thực, khách quan, có trách nhiệm khi giải quyết các vấn đề khoa học kỹ thuật và công nghệ; - Có tinh thần học hỏi, cầu tiến, hợp tác với đồng nghiệp, chia sẻ kinh nghiệm; - Có phương pháp làm việc khoa học, biết phân tích và giải quyết các vấn đề nảy sinh trong thực tiễn ngành, đúc kết kinh nghiệm để hình thành kỹ năng tư duy, lập luận; - Tự tin, bản lĩnh, khẳng định năng lực. <p>4. Trình độ ngoại ngữ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đạt chứng chỉ ngoại ngữ tương đương trình độ B1. | |

| STT | Nội dung | Trình độ đào tạo | | |
|-----|---|--|---|----------------------|
| | | Thạc sĩ (8380107) | Đại học | |
| | | | Chính quy | Liên thông chính quy |
| | | <ul style="list-style-type: none"> - Người học có thái độ chủ động cập nhật kiến thức, tự học hỏi để nâng cao trình độ chuyên môn, có tinh thần phản biện, ý thức sáng tạo và tự tin trong công việc. <p>4. Trình độ ngoại ngữ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đạt yêu cầu trình độ ngoại ngữ theo quy định của quy chế. | | |
| III | Các chính sách hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học | | <ul style="list-style-type: none"> - Giám học phí cho sv thuộc gia đình chính sách, có hoàn cảnh khó khăn, mồ côi, có sổ hộ nghèo, có người thân cùng học tại trường. Cấp học bổng cho sv có kết quả học tập giỏi trở lên. - Hỗ trợ thủ tục vay vốn học tập, xác minh thủ tục tạm hoãn nghĩa vụ quân sự và các thủ tục khác. - Hỗ trợ đào tạo kỹ năng và giới thiệu công việc phù hợp thể lực và chuyên môn để tăng thu nhập, cải thiện điều kiện sinh hoạt trong thời gian học tập. - Tổ chức cho sv tham gia các câu lạc bộ Văn – Thể - Mỹ nhằm phát hiện và rèn luyện năng khiếu bản thân. - Hỗ trợ tham gia các tổ chức Chính trị - Xã hội và các chính sách của Nhà nước. - Hỗ trợ thực tập tại Sở, Ban, ngành có liên quan. | |
| IV | Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện | <ul style="list-style-type: none"> - Chương trình đào tạo được thực hiện trong 24 tháng, với hình thức đào tạo tập trung (3 học kỳ học và 1 học kỳ viết luận văn). | <ul style="list-style-type: none"> - Tổng khối lượng giảng dạy và học tập là 135 tín chỉ, diễn ra trong 08 học kỳ chính. Sau mỗi học kỳ có xét kết quả học tập để xếp hạng năm đào tạo. Xét công nhận tốt nghiệp khi người học có đơn đề nghị công nhận tốt nghiệp và cấp bằng. - Chương trình đào tạo thực hành, thực tế được bố trí xem kẽ trong các | |

| STT | Nội dung | Trình độ đào tạo | | |
|-----|---|---|---|----------------------|
| | | Thạc sĩ (8380107) | Đại học | |
| | | | Chính quy | Liên thông chính quy |
| | | | <p>học kỳ. Người học phải viết báo cáo kết quả và được chấm điểm tích lũy trong chương trình.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Việc xem xét học chương trình đào tạo thứ hai được sv đăng ký, Nhà trường chấp thuận và áp dụng đúng tiêu chuẩn xét của quy chế đào tạo. - Các điều kiện được công nhận tốt nghiệp: Có chứng chỉ ngoại ngữ, chứng chỉ tin học, chứng chỉ GDQPAN, chứng chỉ GDTC, Kỹ năng mềm, Kỹ năng nghề nghiệp. Đạt điểm rèn luyện theo quy định về công tác sinh viên. | |
| V | <p>Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau ra trường</p> | <ul style="list-style-type: none"> - Có khả năng tiếp tục tham gia chương trình đào tạo trình độ tiến sĩ ngành luật kinh tế | <ul style="list-style-type: none"> - Không ngừng tự nghiên cứu và học tập suốt đời. - Thường xuyên cập nhật kiến thức liên quan đến lĩnh vực chuyên môn và có khả năng tiên phong trong vận hành thực tiễn. - Hiểu biết thời cuộc và có giải pháp thích nghi tốt nhất. - Sinh viên có thể học thêm một bằng đại học khác cùng nhóm ngành hoặc học tiếp bậc Thạc sĩ hay Tiến sĩ ở các Trường đại học trong và ngoài nước. | |
| VI | <p>Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp</p> | <ul style="list-style-type: none"> - Các chức danh tư pháp (luật sư, thẩm phán, kiểm sát viên, công chức viên, chấp hành viên, thừa phát lại...); - Hành nghề tư vấn pháp luật; - Công tác pháp luật tại các cơ quan nhà nước như Quốc hội, Chính phủ, Hội đồng nhân dân các cấp, Ủy ban nhân dân các cấp; - Công tác pháp chế tại các Bộ, ngành; - Luật sư, cố vấn pháp lý, | <ul style="list-style-type: none"> - Làm việc tại các doanh nghiệp với vai trò là cán bộ nghiên cứu, soạn thảo chính sách, dịch vụ công, tổ chức thực thi pháp luật về kinh tế và thương mại; đề xuất giải pháp xử lý tình huống pháp lý trong kinh doanh.. - Làm việc tại các cơ quan nhà nước, sinh viên có thể công tác ở tòa án các cấp, các cơ quan của Quốc hội, viện kiểm sát, công an, các bộ ngành của chính phủ, Ủy ban nhân dân, sở, phòng, ban ở địa phương... | |

| STT | Nội dung | Trình độ đào tạo | | |
|-----|--|--|-----------|----------------------|
| | | Thạc sĩ (8380107) | Đại học | |
| | | | Chính quy | Liên thông chính quy |
| | chuyên viên pháp lý tại các doanh nghiệp; tổ chức chính trị, chính trị - xã hội; tổ chức xã hội, xã hội – nghề nghiệp; | - Làm việc tại các tổ chức nghiên cứu và tư vấn , làm việc tại các viện nghiên cứu và các trung tâm cung cấp các dịch vụ tư vấn pháp lý (văn phòng, công ty luật). Ngoài ra các sinh viên cũng có thể tham gia các trung tâm trọng tài thương mại với tư cách là trọng tài viên giải quyết các tranh chấp thương mại. | | |

11. Chuyên ngành đào tạo: CÔNG NGHỆ KỸ THUẬT HÓA HỌC - 7510401

| STT | Nội dung | Trình độ đào tạo | | |
|-----|---|------------------|--|----------------------|
| | | Thạc sĩ | Đại học | |
| | | | Chính quy | Liên thông chính quy |
| I | Điều kiện đăng ký tuyển sinh | | <p>Theo đề án tuyển sinh riêng của năm 2022:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thí sinh tốt nghiệp THPT hoặc tương đương được đăng ký xét tuyển theo kết quả thi tốt nghiệp THPT hay kết quả học tập bậc THPT (học bạ). - Thí sinh đạt yêu cầu đảm bảo chất lượng đầu vào theo ngành. - Có đủ sức khỏe để học tập theo qui định. | |
| II | Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ | | <p>1. Mục tiêu kiến thức</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có khả năng thiết kế và phát triển các quy trình Công nghệ Hóa học theo định hướng phát triển bền vững, sử dụng các nguyên liệu ít độc hại cho môi trường và con người, chú trọng đến các nguồn nguyên liệu có khả năng tái tạo được. - Có kiến thức nền tảng và khả năng áp dụng các môn khoa học kỹ thuật, kiến thức và kỹ năng thực hành các thiết bị, hệ thống và quy trình công nghệ trong ngành Công nghệ Hóa học: tính toán, thiết kế, mô phỏng, tối ưu hóa theo các điều kiện yêu cầu. - Am hiểu kiến thức về nguyên liệu, sản phẩm cũng như quy trình sản xuất sản phẩm thuộc các lĩnh vực Công nghệ Hóa học. Có đủ kiến thức để tham gia quản lý, vận hành cũng như điều khiển hệ thống thiết bị quá trình sản xuất các sản phẩm Công nghệ Hóa học. - Có khả năng phân tích, đánh giá chất lượng nguyên liệu sử dụng trong một quy trình Công nghệ Hóa học cũng như đánh giá chất lượng của các sản phẩm hóa học tương ứng. <p>2. Kỹ năng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có kỹ năng cải tiến, thiết kế hệ thống thiết bị và dây chuyền sản xuất trong công nghệ hóa học; - Tổ chức và điều hành sản xuất trong công nghệ hóa học; - Phân tích, đánh giá, kiểm soát chất lượng sản phẩm và môi trường sản xuất tại các cơ sở hóa công nghệ; - Phát triển và ứng dụng các loại vật liệu polymer <p>- composite, các sản phẩm công nghệ hóa hữu</p> | |

| STT | Nội dung | Trình độ đào tạo | | |
|-----|---|------------------|--|----------------------|
| | | Thạc sĩ | Đại học | |
| | | | Chính quy | Liên thông chính quy |
| | | | <p>cơ và hóa dầu, tách chiết và ứng dụng hoạt chất thiên nhiên trong hóa dược, hóa mỹ phẩm;</p> <p>3. Thái độ Có phẩm chất chính trị và lối sống lành mạnh, trung thực trong khoa học, trách nhiệm trong công việc, đoàn kết, hợp tác trong cuộc sống.</p> <p>4. Trình độ ngoại ngữ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đạt chứng chỉ ngoại ngữ tương đương trình độ B1. | |
| III | Các chính sách hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học | | <ul style="list-style-type: none"> - Giảm học phí cho sv thuộc gia đình chính sách, có hoàn cảnh khó khăn, mồ côi, có sổ hộ nghèo, có người thân cùng học tại trường. Cấp học bổng cho sv có kết quả học tập giỏi trở lên. - Hỗ trợ thủ tục vay vốn học tập, xác minh thủ tục tạm hoãn nghĩa vụ quân sự và các thủ tục khác. - Hỗ trợ đào tạo kỹ năng và giới thiệu công việc phù hợp thể lực và chuyên môn để tăng thu nhập, cải thiện điều kiện sinh hoạt trong thời gian học tập. - Tổ chức cho sv tham gia các câu lạc bộ Văn – Thể - Mỹ nhằm phát hiện và rèn luyện năng khiếu bản thân. - Hỗ trợ tham gia các tổ chức Chính trị - Xã hội và các chính sách của Nhà nước. - Hỗ trợ thực tập tại Sở, Ban, ngành có liên quan. | |
| IV | Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện | | <ul style="list-style-type: none"> - Tổng khối lượng giảng dạy và học tập là 138 tín chỉ, diễn ra trong 08 học kỳ chính. Sau mỗi học kỳ có xét kết quả học tập để xếp hạng năm đào tạo. Xét công nhận tốt nghiệp khi người học có đơn đề nghị công nhận tốt nghiệp và cấp bằng. - Chương trình đào tạo thực hành, thực tế được bố trí xem kẽ trong các học kỳ. Người học phải viết báo cáo kết quả và được chấm điểm tích lũy trong chương trình. - Việc xem xét học chương trình đào tạo thứ hai được sv đăng ký, Nhà trường chấp thuận và áp dụng đúng tiêu chuẩn xét của quy chế đào tạo. - Các điều kiện được công nhận tốt nghiệp: Có chứng chỉ ngoại ngữ, chứng chỉ tin học, chứng chỉ GDQPAN, chứng chỉ GDTC, Kỹ năng mềm, Kỹ năng nghề nghiệp. Đạt điểm rèn luyện theo quy | |

| STT | Nội dung | Trình độ đào tạo | | |
|-----|--|------------------|--|----------------------|
| | | Thạc sĩ | Đại học | |
| | | | Chính quy | Liên thông chính quy |
| | | | định về công tác sinh viên. | |
| V | Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau ra trường | | <ul style="list-style-type: none"> - Không ngừng tự nghiên cứu và học tập suốt đời. - Thường xuyên cập nhật kiến thức liên quan đến lĩnh vực chuyên môn và có khả năng tiên phong trong vận hành thực tiễn. - Hiểu biết thời cuộc và có giải pháp thích nghi tốt nhất. - Sinh viên có thể học thêm một bằng đại học khác cùng nhóm ngành hoặc học tiếp bậc Thạc sĩ hay Tiến sĩ ở các Trường đại học trong và ngoài nước. | |
| VI | Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp | | <ul style="list-style-type: none"> - Các doanh nghiệp sản xuất vật liệu polymer - composite, sản phẩm hóa hữu cơ và hóa dầu, hóa dược; - Đơn vị kiểm soát chất lượng sản phẩm hóa công nghệ và môi trường; Cơ sở đào tạo và nghiên cứu về hóa công nghệ; Doanh nghiệp thiết kế, lắp đặt trang thiết bị thí nghiệm/ phòng thí nghiệm/ phân xưởng/ nhà máy hóa học. | |

12. Chuyên ngành đào tạo: QUẢN TRỊ DỊCH VỤ DU LỊCH VÀ LỮ HÀNH - 7810103

| STT | Nội dung | Trình độ đào tạo | | |
|-----|---|------------------|--|----------------------|
| | | Thạc sĩ | Đại học | |
| | | | Chính quy | Liên thông chính quy |
| I | Điều kiện đăng ký tuyển sinh | | <p>Theo đề án tuyển sinh riêng của năm 2022:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thí sinh tốt nghiệp THPT hoặc tương đương được đăng ký xét tuyển theo kết quả thi tốt nghiệp THPT hay kết quả học tập bậc THPT (học bạ). - Thí sinh đạt yêu cầu đảm bảo chất lượng đầu vào theo ngành. - Có đủ sức khỏe để học tập theo qui định. | |
| II | Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ | | <p>1. Mục tiêu kiến thức</p> <p>Sinh viên đại học ngành Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành được trang bị kiến thức chuyên môn về quản trị doanh nghiệp; phương pháp lập kế hoạch kinh doanh; nghiệp vụ quản trị khách sạn; nghiệp vụ quản trị nhà hàng; nghiệp vụ quản trị kinh doanh lữ hành; nghiệp vụ tổ chức sự kiện và hội nghị, biết tổ chức hoạt động kinh doanh và tạo lập doanh nghiệp du lịch, đặc biệt là doanh nghiệp lữ hành quốc tế, lữ hành nội địa và doanh nghiệp vận chuyển du lịch, nắm vững các kiến thức cơ bản về pháp luật du lịch, xã hội và quản trị kinh doanh.</p> <p>2. Kỹ năng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có kỹ năng tổ chức và điều hành một tour du lịch trọn gói; tổ chức các sự kiện và hội nghị; nghiên cứu marketing trong du lịch. - Có kỹ năng thiết kế và điều hành chương trình du lịch trong nước và quốc tế, nghiệp vụ hướng dẫn du lịch, nghiệp vụ đại lý lữ hành, nắm chắc các kỹ năng quản lý nghiệp vụ du lịch; - Có các kỹ năng mềm như: làm việc độc lập; làm việc theo nhóm và với cộng đồng; giao tiếp và truyền đạt thông tin; thu thập, xử lý thông tin để giải quyết vấn đề; quản lý và lãnh đạo nhóm; <p>3. Thái độ</p> <p>Có đạo đức và trách nhiệm nghề nghiệp, tôn trọng và thực hiện nghiêm pháp luật Nhà nước, ý thức tổ chức kỷ luật cao, nhiệt tình, năng động và sáng tạo trong công việc, có tinh thần hợp tác và ý thức học tập nâng cao trình độ, có tinh thần cầu tiến, cầu thị.</p> <p>4. Trình độ ngoại ngữ</p> | |

| STT | Nội dung | Trình độ đào tạo | | |
|-----|---|------------------|--|----------------------|
| | | Thạc sĩ | Đại học | |
| | | | Chính quy | Liên thông chính quy |
| | | | - Đạt chứng chỉ ngoại ngữ tương đương trình độ B1. | |
| III | Các chính sách hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học | | <ul style="list-style-type: none"> - Giảm học phí cho sv thuộc gia đình chính sách, có hoàn cảnh khó khăn, mồ côi, có sổ hộ nghèo, có người thân cùng học tại trường. Cấp học bổng cho sv có kết quả học tập giỏi trở lên. - Hỗ trợ thủ tục vay vốn học tập, xác minh thủ tục tạm hoãn nghĩa vụ quân sự và các thủ tục khác. - Hỗ trợ đào tạo kỹ năng và giới thiệu công việc phù hợp thể lực và chuyên môn để tăng thu nhập, cải thiện điều kiện sinh hoạt trong thời gian học tập. - Tổ chức cho sv tham gia các câu lạc bộ Văn – Thể - Mỹ nhằm phát hiện và rèn luyện năng khiếu bản thân. - Hỗ trợ tham gia các tổ chức Chính trị - Xã hội và các chính sách của Nhà nước. - Hỗ trợ thực tập tại Sở, Ban, ngành có liên quan. | |
| IV | Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện | | <ul style="list-style-type: none"> - Tổng khối lượng giảng dạy và học tập là 135 tín chỉ, diễn ra trong 08 học kỳ chính. Sau mỗi học kỳ có xét kết quả học tập để xếp hạng năm đào tạo. Xét công nhận tốt nghiệp khi người học có đơn đề nghị công nhận tốt nghiệp và cấp bằng. - Chương trình đào tạo thực hành, thực tế được bố trí xem kẽ trong các học kỳ. Người học phải viết báo cáo kết quả và được chấm điểm tích lũy trong chương trình. - Việc xem xét học chương trình đào tạo thứ hai được sv đăng ký, Nhà trường chấp thuận và áp dụng đúng tiêu chuẩn xét của quy chế đào tạo. - Các điều kiện được công nhận tốt nghiệp: Có chứng chỉ ngoại ngữ, chứng chỉ tin học, chứng chỉ GDQPAN, chứng chỉ GDTC, Kỹ năng mềm, Kỹ năng nghề nghiệp. Đạt điểm rèn luyện theo quy định về công tác sinh viên. | |
| V | Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau ra trường | | <ul style="list-style-type: none"> - Không ngừng tự nghiên cứu và học tập suốt đời. - Thường xuyên cập nhật kiến thức liên quan đến lĩnh vực chuyên môn và có khả năng tiên phong trong vận hành thực tiễn. - Hiểu biết thời cuộc và có giải pháp thích nghi tốt nhất. | |

| STT | Nội dung | Trình độ đào tạo | | |
|-----|---|------------------|--|----------------------|
| | | Thạc sĩ | Đại học | |
| | | | Chính quy | Liên thông chính quy |
| | | | - Sinh viên có thể học thêm một bằng đại học khác cùng nhóm ngành hoặc học tiếp bậc Thạc sĩ hay Tiến sĩ ở các Trường đại học trong và ngoài nước. | |
| VI | Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp | | Làm việc tại các đơn vị kinh doanh thương mại dịch vụ du lịch, cụ thể là làm việc trong các doanh nghiệp lữ hành quốc tế, nội địa, các hãng vận chuyển khách du lịch, các công ty du lịch tàu biển, các công viên giải trí theo chủ đề, các cơ sở lưu trú, các doanh nghiệp tổ chức sự kiện, các di tích danh thắng, làm hướng dẫn viên hoặc có thể tham gia làm trong các cơ sở văn hóa thể thao du lịch tại các địa phương | |

13. Chuyên ngành đào tạo: KỸ THUẬT MÔI TRƯỜNG- 7520320

| STT | Nội dung | Trình độ đào tạo | | |
|-----|---|------------------|---|----------------------|
| | | Thạc sĩ | Đại học | |
| | | | Chính quy | Liên thông chính quy |
| I | Điều kiện đăng ký tuyển sinh | | <p>Theo đề án tuyển sinh riêng của năm 2022:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thí sinh tốt nghiệp THPT hoặc tương đương được đăng ký xét tuyển theo kết quả thi tốt nghiệp THPT hay kết quả học tập bậc THPT (học bạ). - Thí sinh đạt yêu cầu đảm bảo chất lượng đầu vào theo ngành. - Có đủ sức khỏe để học tập theo qui định. | |
| II | Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ | | <p>1. Mục tiêu kiến thức</p> <ul style="list-style-type: none"> - Vận dụng các kiến thức hóa học, sinh học, quản lý môi trường và công nghệ xử môi trường để giải quyết các vấn đề về môi trường trong thực tế - Phân tích và đánh giá chất lượng môi trường để quản lý môi trường. - Vận dụng một số văn bản pháp lý về môi trường như: luật, thông tư, nghị định.... đang được áp dụng để quản lý môi trường - Nhận diện các vấn đề môi trường để đề xuất các giải pháp về công nghệ xử lý và quản lý môi trường - Tham gia các hoạt động tư vấn khoa học kỹ thuật và chuyển giao công nghệ môi trường - Hình thành ý tưởng – thiết kế triển khai các công trình xử lý môi trường: xử lý nước thải, khí thải, đất và chất thải rắn. <p>2. Kỹ năng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có kỹ năng làm việc thành thạo trong phòng thí nghiệm phân tích môi trường. - Phân tích, tổng hợp và đánh giá chất lượng môi trường - Có kỹ năng cơ bản xử lý ô nhiễm môi trường: nước, đất, không khí và chất thải rắn. - Khảo sát thực tế, phân tích tài liệu, sử dụng thông tin một cách hiệu quả. - Làm việc độc lập, cởi mở, chuyên nghiệp trong công việc - Thuyết trình và khả năng làm việc theo nhóm có hiệu quả. - Thích ứng với môi trường không ngừng thay đổi. - Sử dụng các phần mềm chuyên ngành để thiết kế, | |

| STT | Nội dung | Trình độ đào tạo | | |
|-----|---|------------------|---|----------------------|
| | | Thạc sĩ | Đại học | |
| | | | Chính quy | Liên thông chính quy |
| | | | <p>giám sát, quản lý và xử lý môi trường.</p> <ul style="list-style-type: none"> Sử dụng thành thạo phần mềm tin học văn phòng và đạt chứng chỉ ICDL quốc tế. <p>3. Thái độ</p> <ul style="list-style-type: none"> Có phẩm chất đạo đức tốt, ý thức nghề nghiệp nghiêm túc. Tôn trọng sự khác biệt về văn hóa. Tuân thủ luật pháp. Khả năng cập nhật kiến thức nhanh, luôn sáng tạo trong công việc. <p>4. Trình độ ngoại ngữ</p> <ul style="list-style-type: none"> Đạt chứng chỉ ngoại ngữ tương đương trình độ B1. | |
| III | Các chính sách hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học | | <ul style="list-style-type: none"> Giảm học phí cho sv thuộc gia đình chính sách, có hoàn cảnh khó khăn, mồ côi, có sổ hộ nghèo, có người thân cùng học tại trường. Cấp học bổng cho sv có kết quả học tập giỏi trở lên. Hỗ trợ thủ tục vay vốn học tập, xác minh thủ tục tạm hoãn nghĩa vụ quân sự và các thủ tục khác. Hỗ trợ đào tạo kỹ năng và giới thiệu công việc phù hợp thể lực và chuyên môn để tăng thu nhập, cải thiện điều kiện sinh hoạt trong thời gian học tập. Tổ chức cho sv tham gia các câu lạc bộ Văn – Thể - Mỹ nhằm phát hiện và rèn luyện năng khiếu bản thân. Hỗ trợ tham gia các tổ chức Chính trị - Xã hội và các chính sách của Nhà nước. Hỗ trợ thực tập tại Sở, Ban, ngành có liên quan. | |
| IV | Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện | | <ul style="list-style-type: none"> Tổng khối lượng giảng dạy và học tập là 133 tín chỉ, diễn ra trong 08 học kỳ chính. Sau mỗi học kỳ có xét kết quả học tập để xếp hạng năm đào tạo. Xét công nhận tốt nghiệp khi người học có đơn đề nghị công nhận tốt nghiệp và cấp bằng. Chương trình đào tạo thực hành, thực tế được bố trí xem kẽ trong các học kỳ. Người học phải viết báo cáo kết quả và được chấm điểm tích lũy trong chương trình. Việc xem xét học chương trình đào tạo thứ hai được sv đăng ký, Nhà trường chấp thuận và áp | |

| STT | Nội dung | Trình độ đào tạo | | |
|-----|--|------------------|---|----------------------|
| | | Thạc sĩ | Đại học | |
| | | | Chính quy | Liên thông chính quy |
| | | | <p>dụng đúng tiêu chuẩn xét của quy chế đào tạo.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Các điều kiện được công nhận tốt nghiệp: Có chứng chỉ ngoại ngữ, chứng chỉ tin học, chứng chỉ GDQPAN, chứng chỉ GDTC, Kỹ năng mềm, Kỹ năng nghề nghiệp. Đạt điểm rèn luyện theo quy định về công tác sinh viên. | |
| V | Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau ra trường | | <ul style="list-style-type: none"> - Thường xuyên cập nhật kiến thức liên quan đến lĩnh vực chuyên môn và có khả năng tiên phong trong vận hành thực tiễn. - Hiểu biết thời cuộc và có giải pháp thích nghi tốt nhất. - Tự học tập, nghiên cứu nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ. - Học lên cao học và tiến sĩ ngành kỹ thuật | |
| VI | Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp | | <ul style="list-style-type: none"> - Sở Tài nguyên và Môi trường, sở Khoa học và Công nghệ, Phòng tài nguyên và Môi trường ở các quận, huyện trong cả nước, thanh tra, cảnh sát Môi trường. - Các Công ty môi trường đô thị, cấp nước, thoát nước, công trình công cộng, bệnh viện..... - Các Viện nghiên cứu, Trung tâm quan trắc và ứng dụng công nghệ môi trường, công ty tư vấn, lập dự án về môi trường. - Giảng dạy môn học Môi trường đại cương, chuyên ngành công nghệ Kỹ thuật Môi trường tại các trường đại học, cao đẳng và trung học chuyên nghiệp. | |

14. Chuyên ngành đào tạo: CÔNG NGHỆ THỰC PHẨM - 7540101

| STT | Nội dung | Trình độ đào tạo | | |
|-----|---|------------------|---|----------------------|
| | | Thạc sĩ | Đại học | |
| | | | Chính quy | Liên thông chính quy |
| I | Điều kiện đăng ký tuyển sinh | | <p>Theo đề án tuyển sinh riêng của năm 2022:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thí sinh tốt nghiệp THPT hoặc tương đương được đăng ký xét tuyển theo kết quả thi tốt nghiệp THPT hay kết quả học tập bậc THPT (học bạ). - Thí sinh đạt yêu cầu đảm bảo chất lượng đầu vào theo ngành. - Có đủ sức khỏe để học tập theo qui định. | |
| II | Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ | | <p>1. Mục tiêu kiến thức</p> <ul style="list-style-type: none"> - Vận dụng được khối kiến thức cơ bản như toán, xác suất thống kê, vật lý, hóa học, sinh học phân tử, sinh thái môi trường, phương pháp tiếp cận khoa học,... vào cuộc sống cũng như nghề nghiệp - Vận dụng được các kiến thức cơ sở chuyên ngành như vi sinh thực phẩm, hóa sinh thực phẩm, hóa học thực phẩm, kỹ thuật thực phẩm để giải quyết các vấn đề lý luận và thực tiễn liên quan đến chuyên ngành công nghệ thực phẩm. - Áp dụng kiến thức chuyên ngành Công nghệ thực phẩm để giải thích, phân tích các vấn đề trong quản lý, nghiên cứu và sản xuất tạo ra sản phẩm thực phẩm đáp ứng được nhu cầu xã hội. - Có khả năng phân tích và giải quyết được những nảy sinh trong thực tiễn mà lý thuyết còn hạn chế đề cập đến để bổ sung cho lý thuyết thông qua tiếp cận thực tế các viện, trung tâm nghiên cứu, các cơ sở sản xuất, các nhà máy. Phân tích được vấn đề trong nghiên cứu và sản xuất về lĩnh vực ngành bằng thực tập nghề nghiệp và thực tập tốt nghiệp. <p>2. Kỹ năng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hình thành kỹ năng nghề nghiệp như phân tích và đánh giá chất lượng sản phẩm, chế biến các sản phẩm từ động vật và thực vật để tạo ra sản phẩm đảm bảo chất lượng vệ sinh an toàn thực phẩm. - Vận dụng được các kỹ thuật công nghệ trong chế biến thực phẩm như chế biến thịt, trứng, sữa, chế biến chè, sản xuất rượu bia nước giải khát... - Sử dụng thành thạo các thiết bị, dụng cụ thí nghiệm trong nghiên cứu khoa học và trong thực tiễn sản xuất. | |

| STT | Nội dung | Trình độ đào tạo | | |
|-----|---|------------------|--|----------------------|
| | | Thạc sĩ | Đại học | |
| | | | Chính quy | Liên thông chính quy |
| | | | <ul style="list-style-type: none"> - Biết cách khai thác và sử dụng các phần mềm thống kê ứng dụng trong công nghệ thực phẩm. - Xây dựng được kế hoạch, phương pháp trong nghiên cứu chuyên môn. <p>3. Thái độ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có phẩm chất đạo đức tốt, ý thức nghề nghiệp nghiêm túc. - Có tính kiên trì, học hỏi, chia sẻ và biết lắng nghe. - Mạnh dạn tự tin đề xuất, xây dựng và bảo vệ ý tưởng. - Bình tĩnh xử lý tình huống trong công việc, đồng thời giữ được mối quan hệ mật thiết với cộng đồng. - Khả năng cập nhật kiến thức nhanh, luôn sáng tạo trong công việc. <p>4. Trình độ ngoại ngữ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đạt chứng chỉ ngoại ngữ tương đương trình độ B1. | |
| III | Các chính sách hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học | | <ul style="list-style-type: none"> - Giảm học phí cho sv thuộc gia đình chính sách, có hoàn cảnh khó khăn, mồ côi, có sổ hộ nghèo, có người thân cùng học tại trường. Cấp học bổng cho sv có kết quả học tập giỏi trở lên. - Hỗ trợ thủ tục vay vốn học tập, xác minh thủ tục tạm hoãn nghĩa vụ quân sự và các thủ tục khác. - Hỗ trợ đào tạo kỹ năng và giới thiệu công việc phù hợp thể lực và chuyên môn để tăng thu nhập, cải thiện điều kiện sinh hoạt trong thời gian học tập. - Tổ chức cho sv tham gia các câu lạc bộ Văn – Thể - Mỹ nhằm phát hiện và rèn luyện năng khiếu bản thân. - Hỗ trợ tham gia các tổ chức Chính trị - Xã hội và các chính sách của Nhà nước. - Hỗ trợ thực tập tại Sở, Ban, ngành có liên quan. | |
| IV | Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện | | <ul style="list-style-type: none"> - Tổng khối lượng giảng dạy và học tập là 133 tín chỉ, diễn ra trong 08 học kỳ chính. Sau mỗi học kỳ có xét kết quả học tập để xếp hạng năm đào tạo. Xét công nhận tốt nghiệp khi người học có đơn đề nghị công nhận tốt nghiệp và cấp bằng. - Chương trình đào tạo thực hành, thực tế được bố | |

| STT | Nội dung | Trình độ đào tạo | | |
|-----|--|------------------|--|----------------------|
| | | Thạc sĩ | Đại học | |
| | | | Chính quy | Liên thông chính quy |
| | | | <p>trí xem kẽ trong các học kỳ. Người học phải viết báo cáo kết quả và được chấm điểm tích lũy trong chương trình.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Việc xem xét học chương trình đào tạo thứ hai được sv đăng ký, Nhà trường chấp thuận và áp dụng đúng tiêu chuẩn xét của quy chế đào tạo. - Các điều kiện được công nhận tốt nghiệp: Có chứng chỉ ngoại ngữ, chứng chỉ tin học, chứng chỉ GDQPAN, chứng chỉ GDTC, Kỹ năng mềm, Kỹ năng nghề nghiệp. Đạt điểm rèn luyện theo quy định về công tác sinh viên. | |
| V | Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau ra trường | | <ul style="list-style-type: none"> - Thường xuyên cập nhật kiến thức liên quan đến lĩnh vực chuyên môn và có khả năng tiên phong trong vận hành thực tiễn. - Hiểu biết thời cuộc và có giải pháp thích nghi tốt nhất. - Tự học tập, nghiên cứu nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ. - Có thể học thêm một bằng đại học khác cùng nhóm ngành hoặc học tiếp bậc Thạc sĩ hay Tiến sĩ ở các Trường đại học trong và ngoài nước. | |
| VI | Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp | | <p>Sau khi tốt nghiệp các Kỹ sư công nghệ thực phẩm có thể đảm nhiệm các công việc tại các cơ sở chế biến, sản xuất kinh doanh, đào tạo, nghiên cứu và quản lý thực phẩm. Làm việc ngay tại các dây chuyền sản xuất thực phẩm từ sơ chế cho đến áp dụng công nghệ cao với vai trò vận hành, kiểm soát chất lượng sản phẩm cuối cùng.</p> | |

15. Chuyên ngành đào tạo: CÔNG NGHỆ THÔNG TIN - 7480201

| STT | Nội dung | Trình độ đào tạo | | |
|-----|---|------------------|---|----------------------|
| | | Thạc sĩ | Đại học | |
| | | | Chính quy | Liên thông chính quy |
| I | Điều kiện đăng ký tuyển sinh | | <p>Theo đề án tuyển sinh riêng của năm 2022:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thí sinh tốt nghiệp THPT hoặc tương đương được đăng ký xét tuyển theo kết quả thi tốt nghiệp THPT hay kết quả học tập bậc THPT (học bạ). - Thí sinh đạt yêu cầu đảm bảo chất lượng đầu vào theo ngành. - Có đủ sức khỏe để học tập theo qui định. | |
| II | Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ | | <p>1. Mục tiêu kiến thức</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kiến thức cơ sở ngành: trang bị cho sinh viên những kiến thức về Toán chuyên ngành công nghệ thông tin, Lập trình máy tính, Hệ thống máy tính, Các ứng dụng quan trọng của công nghệ thông tin. - Kiến thức chuyên ngành: Phần kiến thức chuyên ngành sẽ trang bị cho sinh viên: kiến thức liên quan đến nghiên cứu phát triển, gia công hay ứng dụng hệ thống phần mềm; kiến thức về thiết kế, xây dựng, cài đặt, vận hành và bảo trì các thành phần phần cứng, phần mềm của hệ thống máy tính và các hệ thống thiết bị dựa trên máy tính; kiến thức về mạng máy tính và truyền thông. <p>2. Kỹ năng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nắm vững vai trò Công nghệ thông tin trong các tổ chức. Hiểu được vai trò các thành phần của hệ thống thông tin bao gồm con người, quy trình, phần cứng, phần mềm, và dữ liệu. - Vận dụng các khái niệm về hệ thống để đánh giá, giải quyết các vấn đề xuất hiện trong hệ thống thông tin. - Phân tích và mô hình hóa quá trình và dữ liệu trong các tổ chức, khả năng xác định và cụ thể hóa các giải pháp kỹ thuật, khả năng quản trị dự án, khả năng tích hợp hệ thống. - Các kỹ thuật thu thập, biến đổi, truyền, và lưu trữ dữ liệu và thông tin. <p>3. Thái độ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có phẩm chất đạo đức tốt, tính kỷ luật cao, biết làm việc tập thể theo nhóm, theo dự án, say mê khoa học, luôn tự rèn luyện nâng cao phẩm chất | |

| STT | Nội dung | Trình độ đào tạo | | |
|-----|---|------------------|---|----------------------|
| | | Thạc sĩ | Đại học | |
| | | | Chính quy | Liên thông chính quy |
| | | | <p>chính trị và năng lực chuyên môn.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiểu biết về các giá trị đạo đức và nghề nghiệp, ý thức về những vấn đề đương đại, hiểu rõ vai trò của các giải pháp kỹ thuật trong bối cảnh kinh tế, môi trường, xã hội toàn cầu và trong bối cảnh riêng của đất nước. - Ý thức được sự cần thiết phải thường xuyên học tập nâng cao trình độ, có năng lực chuyên môn và khả năng ngoại ngữ để tự học suốt đời. <p>4. Trình độ ngoại ngữ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đạt chứng chỉ ngoại ngữ tương đương trình độ B1. | |
| III | Các chính sách hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học | | <ul style="list-style-type: none"> - Giảm học phí cho sv thuộc gia đình chính sách, có hoàn cảnh khó khăn, mồ côi, có sổ hộ nghèo, có người thân cùng học tại trường. Cấp học bổng cho sv có kết quả học tập giỏi trở lên. - Hỗ trợ thủ tục vay vốn học tập, xác minh thủ tục tạm hoãn nghĩa vụ quân sự và các thủ tục khác. - Hỗ trợ đào tạo kỹ năng và giới thiệu công việc phù hợp thể lực và chuyên môn để tăng thu nhập, cải thiện điều kiện sinh hoạt trong thời gian học tập. - Tổ chức cho sv tham gia các câu lạc bộ Văn – Thể - Mỹ nhằm phát hiện và rèn luyện năng khiếu bản thân. - Hỗ trợ tham gia các tổ chức Chính trị - Xã hội và các chính sách của Nhà nước. - Hỗ trợ thực tập tại Sở, Ban, ngành có liên quan. | |
| IV | Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện | | <ul style="list-style-type: none"> - Tổng khối lượng giảng dạy và học tập là 133 tín chỉ, diễn ra trong 08 học kỳ chính. Sau mỗi học kỳ có xét kết quả học tập để xếp hạng năm đào tạo. Xét công nhận tốt nghiệp khi người học có đơn đề nghị công nhận tốt nghiệp và cấp bằng. - Chương trình đào tạo thực hành, thực tế được bố trí xem kẽ trong các học kỳ. Người học phải viết báo cáo kết quả và được chấm điểm tích lũy trong chương trình. - Việc xem xét học chương trình đào tạo thứ hai được sv đăng ký, Nhà trường chấp thuận và áp dụng đúng tiêu chuẩn xét của quy chế đào tạo. - Các điều kiện được công nhận tốt nghiệp: Có | |

| STT | Nội dung | Trình độ đào tạo | | |
|-----|--|------------------|--|----------------------|
| | | Thạc sĩ | Đại học | |
| | | | Chính quy | Liên thông chính quy |
| | | | chứng chỉ ngoại ngữ, chứng chỉ tin học, chứng chỉ GDQPAN, chứng chỉ GDTC, Kỹ năng mềm, Kỹ năng nghề nghiệp. Đạt điểm rèn luyện theo quy định về công tác sinh viên. | |
| V | Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau ra trường | | <ul style="list-style-type: none"> - Có khả năng tự học để hoàn thiện, bổ sung, nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ công nghệ thông tin. - Có khả năng tiếp tục học tập và nghiên cứu chuyên môn ở trình độ Thạc sĩ, Tiến sĩ. | |
| VI | Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp | | <ul style="list-style-type: none"> - Làm việc ở bộ phận CNTT hoặc ứng dụng CNTT của các đơn vị có nhu cầu (hành chính sự nghiệp, viễn thông, điện lực, ngân hàng, tài chính, thương mại, ...). - Làm việc trong các công ty sản xuất, gia công phần mềm trong nước cũng như nước ngoài. - Làm việc trong các công ty tư vấn về đề xuất giải pháp, xây dựng và bảo trì các hệ thống thông tin, hệ thống mạng và truyền thông. - Giảng dạy CNTT tại các trường Cao đẳng, Trung học chuyên nghiệp, Dạy nghề và các trường Phổ thông (cần thêm chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm). | |

16. Chuyên ngành đào tạo: **BẤT ĐỘNG SẢN - 7340116**

| STT | Nội dung | Trình độ đào tạo | | |
|-----|---|------------------|---|----------------------|
| | | Thạc sĩ | Đại học | |
| | | | Chính quy | Liên thông chính quy |
| I | Điều kiện đăng ký tuyển sinh | | <p>Theo đề án tuyển sinh riêng của năm 2022:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thí sinh tốt nghiệp THPT hoặc tương đương được đăng ký xét tuyển theo kết quả thi tốt nghiệp THPT hay kết quả học tập bậc THPT (học bạ). - Thí sinh đạt yêu cầu đảm bảo chất lượng đầu vào theo ngành. - Có đủ sức khỏe để học tập theo qui định. | |
| II | Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ | | <p>1. Mục tiêu kiến thức</p> <p>Cử nhân BĐS được trang bị hệ thống kiến thức cơ bản về kinh tế thị trường, kiến thức cơ bản về quản trị kinh doanh hiện đại; nắm vững kiến thức chuyên sâu, các nghiệp vụ quản lý nhà nước về đất đai và thị trường BĐS, kiến thức chuyên sâu và các nghiệp vụ về đầu tư kinh doanh và dịch vụ BĐS.</p> <p>2. Kỹ năng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có khả năng tham gia xây dựng, hoạch định các chính sách, pháp luật trong lĩnh vực quản lý nhà nước về đất đai và thị trường BĐS; - Có khả năng thực thi các tác nghiệp để thực hiện các nội dung quản lý Nhà nước về đất đai và thị trường BĐS; - Có khả năng tạo lập, vận hành các công ty đầu tư phát triển BĐS hoặc các công ty kinh doanh dịch vụ BĐS; - Có khả năng thực hiện các nghiệp vụ chuyên môn trong các hoạt động đầu tư, kinh doanh, các hoạt động dịch vụ trong thị trường BĐS; - Có kỹ năng phối hợp trong làm việc nhóm, có khả năng làm việc độc lập, sáng tạo và chủ động trong công việc. <p>3. Thái độ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tôn trọng và chấp hành nghiêm chỉnh pháp luật; có đạo đức và trách nhiệm nghề nghiệp; tinh thần cầu thị và ý chí phấn đấu vươn lên, sẵn sàng chấp nhận và thích ứng với môi trường và điều kiện làm việc; có ý thức tổ chức kỷ luật tốt; năng động nhiệt tình và có tinh thần hợp tác trong công việc. - Ý thức được sự cần thiết phải thường xuyên học | |

| STT | Nội dung | Trình độ đào tạo | | |
|-----|---|------------------|--|----------------------|
| | | Thạc sĩ | Đại học | |
| | | | Chính quy | Liên thông chính quy |
| | | | tập nâng cao trình độ, có năng lực chuyên môn và khả năng ngoại ngữ để tự học suốt đời. 4. Trình độ ngoại ngữ - Đạt chứng chỉ ngoại ngữ tương đương trình độ B1. | |
| III | Các chính sách hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học | | <ul style="list-style-type: none"> - Giảm học phí cho sv thuộc gia đình chính sách, có hoàn cảnh khó khăn, mồ côi, có sổ hộ nghèo, có người thân cùng học tại trường. Cấp học bổng cho sv có kết quả học tập giỏi trở lên. - Hỗ trợ thủ tục vay vốn học tập, xác minh thủ tục tạm hoãn nghĩa vụ quân sự và các thủ tục khác. - Hỗ trợ đào tạo kỹ năng và giới thiệu công việc phù hợp thể lực và chuyên môn để tăng thu nhập, cải thiện điều kiện sinh hoạt trong thời gian học tập. - Tổ chức cho sv tham gia các câu lạc bộ Văn – Thể - Mỹ nhằm phát hiện và rèn luyện năng khiếu bản thân. - Hỗ trợ tham gia các tổ chức Chính trị - Xã hội và các chính sách của Nhà nước. - Hỗ trợ thực tập tại Sở, Ban, ngành có liên quan. | |
| IV | Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện | | <ul style="list-style-type: none"> - Tổng khối lượng giảng dạy và học tập là 124 tín chỉ, diễn ra trong 08 học kỳ chính. Sau mỗi học kỳ có xét kết quả học tập để xếp hạng năm đào tạo. Xét công nhận tốt nghiệp khi người học có đơn đề nghị công nhận tốt nghiệp và cấp bằng. - Chương trình đào tạo thực hành, thực tế được bố trí xem kẽ trong các học kỳ. Người học phải viết báo cáo kết quả và được chấm điểm tích lũy trong chương trình. - Việc xem xét học chương trình đào tạo thứ hai được sv đăng ký, Nhà trường chấp thuận và áp dụng đúng tiêu chuẩn xét của quy chế đào tạo. - Các điều kiện được công nhận tốt nghiệp: Có chứng chỉ ngoại ngữ, chứng chỉ tin học, chứng chỉ GDQPAN, chứng chỉ GDTC, Kỹ năng mềm, Kỹ năng nghề nghiệp. Đạt điểm rèn luyện theo quy định về công tác sinh viên. | |

| STT | Nội dung | Trình độ đào tạo | | |
|-----|--|------------------|---|----------------------|
| | | Thạc sĩ | Đại học | |
| | | | Chính quy | Liên thông chính quy |
| V | Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau ra trường | | <ul style="list-style-type: none"> - Có khả năng tự học để hoàn thiện, bổ sung, nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ bất động sản. - Có khả năng tiếp tục học tập và nghiên cứu chuyên môn ở trình độ Thạc sĩ, Tiến sĩ. | |
| VI | Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp | | <ul style="list-style-type: none"> - Cử nhân ngành BĐS có thể làm việc tại các cơ quan quản lý nhà nước về đất đai từ trung ương đến địa phương; các cơ quan quản lý nhà nước về nhà ở và thị trường BĐS từ trung ương đến địa phương. - Cử nhân BĐS có thể làm việc trong các tập đoàn, tổng công ty, công ty đầu tư phát triển BĐS, các công ty kinh doanh dịch vụ BĐS; bộ phận định giá của các ngân hàng và các tổ chức tài chính,... cán bộ nghiên cứu và giảng dạy trong các viện nghiên cứu, các trường đại học. | |

17. Chuyên ngành đào tạo: CÔNG NGHỆ KỸ THUẬT Ô TÔ - 7510205

| STT | Nội dung | Trình độ đào tạo | | |
|-----|---|------------------|--|----------------------|
| | | Thạc sĩ | Đại học | |
| | | | Chính quy | Liên thông chính quy |
| I | Điều kiện đăng ký tuyển sinh | | <p>Theo đề án tuyển sinh riêng của năm 2022:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thí sinh tốt nghiệp THPT hoặc tương đương được đăng ký xét tuyển theo kết quả thi tốt nghiệp THPT hay kết quả học tập bậc THPT (học bạ). - Thí sinh đạt yêu cầu đảm bảo chất lượng đầu vào theo ngành. - Có đủ sức khỏe để học tập theo qui định. | |
| II | Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ | | <p>1. Mục tiêu kiến thức</p> <ul style="list-style-type: none"> - Vận dụng được các kiến thức đại cương, cơ sở và chuyên ngành để giải quyết các vấn đề về kỹ thuật và công nghệ trong lĩnh vực máy động lực và ô tô; - Kiến thức nền tảng về công nghệ động lực, điều khiển điện tử và hệ thống phụ trợ đối với ô tô ở mức độ hiểu biết và vận dụng. - Có khả năng tiếp cận công nghệ mới về máy động lực và ô tô; - Có kiến thức về kiểm định, thử nghiệm và các dịch vụ kỹ thuật (sử dụng, bảo dưỡng, sửa chữa...) ô tô; - Có kiến thức cơ bản về quản lý sản xuất, kinh doanh máy động lực và ô tô. <p>2. Kỹ năng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có kỹ năng tính toán thiết kế, lắp ráp được trạm bảo hành và sửa chữa ô tô đáp ứng được yêu cầu kỹ thuật đặt ra của thực tiễn sản xuất. Xây dựng được quy trình công nghệ bảo dưỡng, sửa chữa động cơ và hệ thống điện, hệ thống khung gầm, thiết bị nội ngoại thất ô tô; - Có khả năng vận hành, khai thác, bảo trì, bảo dưỡng được ô tô và các thiết bị phụ trợ đảm bảo an toàn và đạt yêu cầu kỹ thuật. Lập được biện pháp kỹ thuật và tổ chức quản lý kỹ thuật của từng công đoạn công nghệ động lực và kỹ thuật ô tô đạt được tiêu chí kỹ thuật; - Khai thác và sử dụng được thành thạo các phần mềm chuyên ngành để phục vụ cho công việc chuyên môn có hiệu quả; - Có khả năng thích ứng với các thay đổi nhanh | |

| STT | Nội dung | Trình độ đào tạo | | |
|-----|---|------------------|---|----------------------|
| | | Thạc sĩ | Đại học | |
| | | | Chính quy | Liên thông chính quy |
| | | | <p>của công nghệ, khả năng tự học trong môi trường làm việc và học tập suốt đời;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có kỹ năng giao tiếp và làm việc theo nhóm một cách hiệu quả. <p>3. Thái độ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có tinh thần cầu tiến trong đời sống và chuyên môn nhằm tự nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ đáp ứng nhu cầu của công việc; - Phát huy tinh thần trách nhiệm cao, luôn chủ động, sáng tạo trong công việc được giao; - Có ý thức chấp hành kỷ luật, tác phong công nghiệp, biết tôn trọng và chân thành hợp tác với đồng nghiệp. <p>4. Trình độ ngoại ngữ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đạt chứng chỉ ngoại ngữ tương đương trình độ B1. | |
| III | Các chính sách hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học | | <ul style="list-style-type: none"> - Giảm học phí cho sv thuộc gia đình chính sách, có hoàn cảnh khó khăn, mồ côi, có sổ hộ nghèo, có người thân cùng học tại trường. Cấp học bổng cho sv có kết quả học tập giỏi trở lên; - Hỗ trợ thủ tục vay vốn học tập, xác minh thủ tục tạm hoãn nghĩa vụ quân sự và các thủ tục khác; - Hỗ trợ đào tạo kỹ năng và giới thiệu công việc phù hợp thể lực và chuyên môn để tăng thu nhập, cải thiện điều kiện sinh hoạt trong thời gian học tập; - Tổ chức cho sv tham gia các câu lạc bộ Văn – Thể - Mỹ nhằm phát hiện và rèn luyện năng khiếu bản thân; - Hỗ trợ tham gia các tổ chức Chính trị - Xã hội và các chính sách của Nhà nước; - Hỗ trợ thực tập tại Sở, Ban, ngành có liên quan. | |
| IV | Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện | | <ul style="list-style-type: none"> - Tổng khối lượng giảng dạy và học tập là 146/135 tín chỉ, diễn ra trong 08 học kỳ chính. Sau mỗi học kỳ có xét kết quả học tập để xếp hạng năm đào tạo. Xét công nhận tốt nghiệp khi người học có đơn đề nghị công nhận tốt nghiệp và cấp bằng; - Chương trình đào tạo thực hành, thực tế được bố trí xem kẽ trong các học kỳ. Người học phải viết báo cáo kết quả và được chấm điểm tích lũy trong chương trình; | |

| STT | Nội dung | Trình độ đào tạo | | |
|-----|--|------------------|--|----------------------|
| | | Thạc sĩ | Đại học | |
| | | | Chính quy | Liên thông chính quy |
| | | | <ul style="list-style-type: none"> - Việc xem xét học chương trình đào tạo thứ hai được sv đăng ký, Nhà trường chấp thuận và áp dụng đúng tiêu chuẩn xét của quy chế đào tạo; - Các điều kiện được công nhận tốt nghiệp: Có chứng chỉ ngoại ngữ, chứng chỉ tin học, chứng chỉ GDQPAN, chứng chỉ GDTC, Kỹ năng mềm, Kỹ năng nghề nghiệp. Đạt điểm rèn luyện theo quy định về công tác sinh viên. | |
| V | Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau ra trường | | <ul style="list-style-type: none"> - Thường xuyên cập nhật kiến thức liên quan đến lĩnh vực chuyên môn và có khả năng tiên phong trong vận hành thực tiễn; - Có khả năng tự học để hoàn thiện, bổ sung, nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ công nghệ kỹ thuật ô tô; - Có khả năng tiếp tục học tập và nghiên cứu chuyên môn ở trình độ Thạc sỹ, Tiến sỹ. | |
| VI | Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp | | <ul style="list-style-type: none"> - Làm việc tại các nhà máy sản xuất phụ tùng, phụ kiện và lắp ô tô, các cơ sở sửa chữa ô tô; - Làm các công việc kỹ thuật, quản lý chất lượng tại các đơn vị sản xuất trong lĩnh vực cơ khí động lực, kỹ thuật ô tô; - Làm việc ở các cơ quan nghiên cứu, sản xuất có liên quan đến ngành công nghệ kỹ thuật ô tô và động lực; - Giảng viên công nghệ kỹ thuật ô tô tại các trường cao đẳng, trung học chuyên nghiệp, dạy nghề. | |

18. Chuyên ngành đào tạo: LUẬT - 7380101

| STT | Nội dung | Trình độ đào tạo | | |
|-----|---|------------------|--|----------------------|
| | | Thạc sĩ | Đại học | |
| | | | Chính quy | Liên thông chính quy |
| I | Điều kiện đăng ký tuyển sinh | | <p>Theo đề án tuyển sinh riêng của năm 2022:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thí sinh tốt nghiệp THPT hoặc tương đương được đăng ký xét tuyển theo kết quả thi tốt nghiệp THPT hay kết quả học tập bậc THPT (học bạ); - Thí sinh đạt yêu cầu đảm bảo chất lượng đầu vào theo ngành; - Có đủ sức khỏe để học tập theo qui định. | |
| II | Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ | | <p>1. Mục tiêu kiến thức Trang bị cho sinh viên kiến thức nền tảng về lý luận xã hội, luật học và kinh tế học. Chuyên sâu vào một số lĩnh vực pháp lý dân sự, pháp luật hành chính, pháp luật về hoạt động thương mại và giải quyết tranh chấp.</p> <p>2. Kỹ năng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có khả năng cập nhật, phân tích và đánh giá các văn bản pháp luật; - Có khả năng vận dụng pháp luật để giải quyết các tình huống pháp lý phát sinh trong thực tiễn; - Có khả năng đàm phán và soạn thảo hợp đồng; kỹ năng tư vấn pháp luật, soạn thư tư vấn, các văn bản có tính chất pháp lý phục vụ cho các công việc thuộc chuyên môn; - Có khả năng lập luận, tranh luận để bảo vệ quan điểm của mình; có khả năng phản biện, phê phán; - Có khả năng truyền đạt vấn đề và giải pháp tới người khác tại nơi làm việc; truyền tải, phổ biến kiến thức, kỹ năng trong việc thực hiện các nhiệm vụ trong hoạt động nghề nghiệp; - Có khả năng đánh giá chất lượng công việc sau khi hoàn thành và kết quả thực hiện của các thành viên trong nhóm; - Có khả năng năng tự nghiên cứu, cập nhật kiến thức để nâng cao trình độ. <p>3. Thái độ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trung thực, thẳng thắn, liêm khiết, có tinh thần cầu thị; chăm chỉ, nhiệt tình, sáng tạo; có bản lĩnh khoa học; dám bày tỏ quan điểm của mình; chủ động, tự tin trong công việc và trong cuộc sống; - Có tinh thần bảo vệ pháp luật, bảo vệ công lý; có | |

| STT | Nội dung | Trình độ đào tạo | | |
|-----|---|------------------|--|----------------------|
| | | Thạc sĩ | Đại học | |
| | | | Chính quy | Liên thông chính quy |
| | | | <p>tinh thần phục vụ xã hội; có ý thức về trách nhiệm công dân, có đạo đức nghề nghiệp.</p> <p>4. Trình độ ngoại ngữ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đạt chứng chỉ ngoại ngữ tương đương trình độ B1. | |
| III | Các chính sách hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học | | <ul style="list-style-type: none"> - Giảm học phí cho sv thuộc gia đình chính sách, có hoàn cảnh khó khăn, mồ côi, có sổ hộ nghèo, có người thân cùng học tại trường. Cấp học bổng cho sv có kết quả học tập giỏi trở lên; - Hỗ trợ thủ tục vay vốn học tập, xác minh thủ tục tạm hoãn nghĩa vụ quân sự và các thủ tục khác; - Hỗ trợ đào tạo kỹ năng và giới thiệu công việc phù hợp thể lực và chuyên môn để tăng thu nhập, cải thiện điều kiện sinh hoạt trong thời gian học tập; - Tổ chức cho sv tham gia các câu lạc bộ Văn – Thể - Mỹ nhằm phát hiện và rèn luyện năng khiếu bản thân; - Hỗ trợ tham gia các tổ chức Chính trị - Xã hội và các chính sách của Nhà nước; - Hỗ trợ thực tập tại Sở, Ban, ngành có liên quan. | |
| IV | Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện | | <ul style="list-style-type: none"> - Tổng khối lượng giảng dạy và học tập là 129/135 tín chỉ, diễn ra trong 08 học kỳ chính. Sau mỗi học kỳ có xét kết quả học tập để xếp hạng năm đào tạo. Xét công nhận tốt nghiệp khi người học có đơn đề nghị công nhận tốt nghiệp và cấp bằng. - Chương trình đào tạo thực hành, thực tế được bố trí xem kẽ trong các học kỳ. Người học phải viết báo cáo kết quả và được chấm điểm tích lũy trong chương trình. - Việc xem xét học chương trình đào tạo thứ hai được sv đăng ký, Nhà trường chấp thuận và áp dụng đúng tiêu chuẩn xét của quy chế đào tạo. - Các điều kiện được công nhận tốt nghiệp: Có chứng chỉ ngoại ngữ, chứng chỉ tin học, chứng chỉ GDQPAN, chứng chỉ GDTC, Kỹ năng mềm, Kỹ năng nghề nghiệp. Đạt điểm rèn luyện theo quy định về công tác sinh viên. | |

| STT | Nội dung | Trình độ đào tạo | | |
|-----|--|------------------|---|----------------------|
| | | Thạc sĩ | Đại học | |
| | | | Chính quy | Liên thông chính quy |
| V | Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau ra trường | | <ul style="list-style-type: none"> - Thường xuyên cập nhật kiến thức liên quan đến lĩnh vực chuyên môn và có khả năng tiên phong trong vận hành thực tiễn; - Tự định hướng, đưa ra kết luận chuyên môn và có thể bảo vệ quan điểm cá nhân; - Có khả năng tự học để hoàn thiện, bổ sung, nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ ngành Luật - Có khả năng tiếp tục học tập và nghiên cứu chuyên môn ở trình độ Thạc sĩ, Tiến sĩ; - Tham gia các lớp đào tạo nghề luật như thẩm phán, công chứng, luật sư, thừa phát lại... | |
| VI | Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp | | <ul style="list-style-type: none"> - Làm việc trong hầu hết các cơ quan nhà nước bao gồm: Tòa án nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân, Thi hành án, Văn phòng Quốc hội, Văn phòng Chủ tịch nước, Văn phòng Chính phủ; các Bộ, cơ quan ngang Bộ, Hội đồng nhân dân các cấp, Ủy ban nhân dân các cấp, các Sở, Phòng, Ban; Thanh tra, Công an, Kiểm lâm, Thuế, Hải quan, cơ quan quản lý xuất nhập cảnh và các cơ quan nhà nước khác; - Làm việc tại các văn phòng luật, công ty luật, văn phòng công chứng, thừa phát lại, Trung tâm trọng tài; làm việc trong các tổ chức kinh tế ở các vị trí chuyên viên tư vấn pháp luật trong các lĩnh vực về thương mại, đầu tư; xuất nhập khẩu, lao động; tham gia đàm phán, soạn thảo, ký kết các hợp đồng cho doanh nghiệp; tham gia giải quyết các tranh chấp trong kinh doanh, thương mại cho doanh nghiệp; làm chuyên viên hành chính - nhân sự cho các doanh nghiệp; - Làm việc trong các tổ chức chính trị - xã hội - nghề nghiệp như: tổ chức Đảng, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Hội nông dân, Hội phụ nữ, Liên đoàn lao động, Hội luật gia, Liên minh hợp tác xã Việt Nam. - Tham gia giảng dạy các môn học thuộc chuyên ngành luật cho các cơ sở giáo dục; - Tham gia nghiên cứu pháp luật trong các cơ sở giáo dục, các viện nghiên cứu. | |

19. Chuyên ngành đào tạo: KỸ THUẬT XÉT NGHIỆM Y HỌC - 7720601

| STT | Nội dung | Trình độ đào tạo | | |
|-----|---|------------------|--|----------------------|
| | | Thạc sĩ | Đại học | |
| | | | Chính quy | Liên thông chính quy |
| I | Điều kiện đăng ký tuyển sinh | | <p>Theo đề án tuyển sinh riêng của năm 2022:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thí sinh tốt nghiệp THPT hoặc tương đương được đăng ký xét tuyển theo kết quả thi tốt nghiệp THPT hay kết quả học tập bậc THPT (học bạ); - Thí sinh đạt yêu cầu đảm bảo chất lượng đầu vào theo ngành; - Có đủ sức khỏe để học tập theo qui định. | |
| II | Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ | | <p>1. Mục tiêu kiến thức</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có đủ kiến thức khoa học cơ bản, y học cơ sở, nguyên lý kỹ thuật công nghệ và kiến thức chuyên môn ngành học để giải quyết độc lập, sáng tạo các vấn đề thuộc ngành kỹ thuật xét nghiệm y học; - Hiểu biết các nguyên lý, qui tắc, quy trình vận hành, bảo quản, bảo dưỡng một số loại trang thiết bị thuộc ngành kỹ thuật xét nghiệm y học; - Có kiến thức về đảm bảo chất lượng xét nghiệm và quản lý phòng xét nghiệm y học để đảm bảo điều phối, quản lý hoạt động của một phòng xét nghiệm y học hợp lý, hiệu quả; - Có kiến thức về phương pháp luận khoa học trong thực hành kỹ thuật, học tập, nghiên cứu khoa học; - Hiểu biết về pháp luật và chính sách về công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân. <p>2. Kỹ năng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thực hiện pha chế một số dung dịch chuẩn, thuốc nhuộm, thuốc thử, môi trường; sử dụng được các bộ thuốc thử (Kit) phục vụ công tác xét nghiệm y học; - Thực hiện các kỹ thuật xét nghiệm Huyết học truyền máu, Hóa sinh, Vi sinh, Ký sinh trùng, Miễn dịch, Tế bào và Giải phẫu bệnh; - Áp dụng một số kỹ năng xét nghiệm chuyên sâu (sinh học phân tử, miễn dịch...) vào thực hiện các quy trình xét nghiệm y học phục vụ khám, chữa bệnh; - Thực hiện các xét nghiệm y học tại cộng đồng một cách độc lập hoặc phối hợp với đồng nghiệp; - Vận dụng các nguyên lý, nguyên tắc, quy trình vận hành, bảo quản, bảo dưỡng một số loại trang | |

| STT | Nội dung | Trình độ đào tạo | | |
|-----|---|------------------|---|----------------------|
| | | Thạc sĩ | Đại học | |
| | | | Chính quy | Liên thông chính quy |
| | | | <p>thiết bị thuộc chuyên khoa, các quy chế vô khuẩn, quy định về sử dụng hoá chất, sinh phẩm chuyên dụng trong thực hiện xét nghiệm và quản lý phòng xét nghiệm;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thực hiện các biện pháp đảm bảo chất lượng và kiểm tra chất lượng xét nghiệm y học; - Có khả năng nghiên cứu khoa học, tham gia đào tạo trong lĩnh vực xét nghiệm y học và học tập vươn lên; - Có khả năng làm việc độc lập; <p>3. Thái độ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tuân thủ các nguyên tắc về đạo đức trong xét nghiệm gồm: cẩn trọng, tỉ mỉ, kiên trì, trung thực, khách quan, bảo mật thông tin xét nghiệm cho bệnh nhân, khách hàng và cộng đồng; - Tận tụy với sự nghiệp bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân, hết lòng phục vụ người bệnh; - Trung thực, khách quan, nghiêm túc trong công việc chuyên môn, có tinh thần nghiên cứu khoa học và học tập vươn lên. <p>4. Trình độ ngoại ngữ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đạt chứng chỉ ngoại ngữ tương đương trình độ B1. | |
| III | Các chính sách hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học | | <ul style="list-style-type: none"> - Giảm học phí cho sv thuộc gia đình chính sách, có hoàn cảnh khó khăn, mồ côi, có sổ hộ nghèo, có người thân cùng học tại trường. Cấp học bổng cho sv có kết quả học tập giỏi trở lên; - Hỗ trợ thủ tục vay vốn học tập, xác minh thủ tục tạm hoãn nghĩa vụ quân sự và các thủ tục khác; - Hỗ trợ đào tạo kỹ năng và giới thiệu công việc phù hợp thể lực và chuyên môn để tăng thu nhập, cải thiện điều kiện sinh hoạt trong thời gian học tập; - Tổ chức cho sv tham gia các câu lạc bộ Văn – Thể - Mỹ nhằm phát hiện và rèn luyện năng khiếu bản thân; - Hỗ trợ tham gia các tổ chức Chính trị - Xã hội và các chính sách của Nhà nước; - Hỗ trợ thực tập tại Sở, Ban, ngành có liên quan. | |

| STT | Nội dung | Trình độ đào tạo | | |
|-----|--|------------------|--|----------------------|
| | | Thạc sĩ | Đại học | |
| | | | Chính quy | Liên thông chính quy |
| IV | Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện | | <ul style="list-style-type: none"> - Tổng khối lượng giảng dạy và học tập là 164/136 tín chỉ, diễn ra trong 08 học kỳ chính. Sau mỗi học kỳ có xét kết quả học tập để xếp hạng năm đào tạo. Xét công nhận tốt nghiệp khi người học có đơn đề nghị công nhận tốt nghiệp và cấp bằng; - Chương trình đào tạo thực hành, thực tế được bố trí xem kẽ trong các học kỳ. Người học phải viết báo cáo kết quả và được chấm điểm tích lũy trong chương trình; - Việc xem xét học chương trình đào tạo thứ hai được sv đăng ký, Nhà trường chấp thuận và áp dụng đúng tiêu chuẩn xét của quy chế đào tạo; - Các điều kiện được công nhận tốt nghiệp: Có chứng chỉ ngoại ngữ, chứng chỉ tin học, chứng chỉ GDQPAN, chứng chỉ GDTC, Kỹ năng mềm, Kỹ năng nghề nghiệp. Đạt điểm rèn luyện theo quy định về công tác sinh viên. | |
| V | Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau ra trường | | <ul style="list-style-type: none"> - Không ngừng tự nghiên cứu và học tập suốt đời; - Thường xuyên cập nhật kiến thức liên quan đến lĩnh vực chuyên môn và có khả năng tiên phong trong vận hành thực tiễn; - SV có thể học thêm một bằng đại học khác cùng nhóm ngành hoặc học tiếp bậc Thạc sĩ hay Tiến sĩ ở các Trường đại học trong và ngoài nước. | |
| VI | Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp | | <p>Sau khi tốt nghiệp, cử nhân xét nghiệm có thể làm việc tại các bệnh viện, các cơ sở y tế, các cơ sở đào tạo y dược, các Viện nghiên cứu và các cơ quan Quản lý ngành khoa học sức khỏe, các tổ chức nhà nước và tổ chức phi chính phủ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Các cơ sở điều trị: tham gia công tác chuyên môn tại các khoa cận lâm sàng và quản lý tại các bệnh viện công lập và tư nhân; - Các cơ sở đào tạo: giảng viên các trường đại học, cao đẳng và trung cấp y tế, cán bộ quản lý đào tạo; - Các viện nghiên cứu: chuyên viên trong các viện nghiên cứu thuộc lĩnh vực khoa học sức khỏe, y dược, y sinh, công nghệ y dược... - Các cơ quan quản lý: chuyên viên các cơ quan quản lý y tế. Chuyên viên trong các tổ chức nhà nước và tổ chức phi chính phủ. | |

20. Chuyên ngành đào tạo: KỸ THUẬT HÌNH ẢNH Y HỌC - 7720602

| STT | Nội dung | Trình độ đào tạo | | |
|-----|---|------------------|--|----------------------|
| | | Thạc sĩ | Đại học | |
| | | | Chính quy | Liên thông chính quy |
| I | Điều kiện đăng ký tuyển sinh | | <p>Theo đề án tuyển sinh riêng của năm 2022:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thí sinh tốt nghiệp THPT hoặc tương đương được đăng ký xét tuyển theo kết quả thi tốt nghiệp THPT hay kết quả học tập bậc THPT (học bạ); - Thí sinh đạt yêu cầu đảm bảo chất lượng đầu vào theo ngành; - Có đủ sức khỏe để học tập theo qui định. | |
| II | Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ | | <p>1. Mục tiêu kiến thức</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có đủ kiến thức khoa học cơ bản, y học cơ sở, nguyên lý kỹ thuật công nghệ và kiến thức chuyên môn ngành học để giải quyết độc lập, sáng tạo các vấn đề thuộc ngành kỹ thuật hình ảnh y học; - Hiểu biết các nguyên lý, qui tắc, quy trình vận hành, bảo quản, bảo dưỡng một số loại trang thiết bị thuộc ngành kỹ thuật hình ảnh y học; - Thực hiện các kỹ thuật ở các mức độ khác nhau về lĩnh vực hình ảnh y học: chụp X quang, cắt lớp vi tính, cộng hưởng từ; siêu âm; ghi hình phóng xạ, xạ trị và trợ giúp bác sĩ chuyên ngành thực hiện các kỹ thuật hình ảnh can thiệp đảm bảo chính xác, an toàn phóng xạ phục vụ yêu cầu chẩn đoán, điều trị cho bệnh nhân; - Có kiến thức về phương pháp luận khoa học trong thực hành kỹ thuật, học tập, nghiên cứu khoa học; - Hiểu biết về pháp luật và chính sách về công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân. <p>2. Kỹ năng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thực hiện thành thạo các kỹ thuật chụp thông thường và các kỹ thuật X-Quang có dùng thuốc cản quang, kỹ thuật chụp cắt lớp trên máy chụp cắt lớp điện toán và cộng hưởng từ; - Phân tích được chất lượng kỹ thuật phim chụp và các biểu hiện bất thường trên phim. Phối hợp cùng bác sĩ thực hiện các kỹ thuật X-quang mạch máu và các kỹ thuật hình ảnh can thiệp (nội soi); - Trình bày và tiếp nhận công nghệ mới về lĩnh vực kỹ thuật hình ảnh y học; - Thực hiện được các kỹ thuật cơ bản trong y học hạt nhân; | |

| STT | Nội dung | Trình độ đào tạo | | |
|-----|---|------------------|---|----------------------|
| | | Thạc sĩ | Đại học | |
| | | | Chính quy | Liên thông chính quy |
| | | | <ul style="list-style-type: none"> - Nắm vững các thông số kỹ thuật thiết bị và thực hiện thành thạo các hoạt động bảo trì, bảo dưỡng trang thiết bị y tế. Tham mưu lãnh đạo trong việc trang bị mới cơ sở vật chất; <p>3. Thái độ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tận tụy với sự nghiệp bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân, hết lòng phục vụ người bệnh; - Tôn trọng và chân thành hợp tác với đồng nghiệp; - Trung thực, khách quan, nghiêm túc trong công việc chuyên môn, có tinh thần nghiên cứu khoa học và học tập vươn lên. <p>4. Trình độ ngoại ngữ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đạt chứng chỉ ngoại ngữ tương đương trình độ B1. | |
| III | Các chính sách hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học | | <ul style="list-style-type: none"> - Giảm học phí cho sv thuộc gia đình chính sách, có hoàn cảnh khó khăn, mồ côi, có sổ hộ nghèo, có người thân cùng học tại trường. Cấp học bổng cho sv có kết quả học tập giỏi trở lên; - Hỗ trợ thủ tục vay vốn học tập, xác minh thủ tục tạm hoãn nghĩa vụ quân sự và các thủ tục khác; - Hỗ trợ đào tạo kỹ năng và giới thiệu công việc phù hợp thể lực và chuyên môn để tăng thu nhập, cải thiện điều kiện sinh hoạt trong thời gian học tập; - Tổ chức cho sv tham gia các câu lạc bộ Văn – Thể - Mỹ nhằm phát hiện và rèn luyện năng khiếu bản thân; - Hỗ trợ tham gia các tổ chức Chính trị - Xã hội và các chính sách của Nhà nước; - Hỗ trợ thực tập tại Sở, Ban, ngành có liên quan. | |
| IV | Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện | | <ul style="list-style-type: none"> - Tổng khối lượng giảng dạy và học tập là 157/136 tín chỉ, diễn ra trong 08 học kỳ chính. Sau mỗi học kỳ có xét kết quả học tập để xếp hạng năm đào tạo. Xét công nhận tốt nghiệp khi người học có đơn đề nghị công nhận tốt nghiệp và cấp bằng; - Chương trình đào tạo thực hành, thực tế được bố trí xem kẽ trong các học kỳ. Người học phải viết báo cáo kết quả và được chấm điểm tích lũy trong chương trình; | |

| STT | Nội dung | Trình độ đào tạo | | |
|-----|--|------------------|--|----------------------|
| | | Thạc sĩ | Đại học | |
| | | | Chính quy | Liên thông chính quy |
| | | | <ul style="list-style-type: none"> - Việc xem xét học chương trình đào tạo thứ hai được sv đăng ký, Nhà trường chấp thuận và áp dụng đúng tiêu chuẩn xét của quy chế đào tạo; - Các điều kiện được công nhận tốt nghiệp: Có chứng chỉ ngoại ngữ, chứng chỉ tin học, chứng chỉ GDQPAN, chứng chỉ GDTC, Kỹ năng mềm, Kỹ năng nghề nghiệp. Đạt điểm rèn luyện theo quy định về công tác sinh viên. | |
| V | Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau ra trường | | <ul style="list-style-type: none"> - Nghiên cứu khoa học và tiếp cận thông tin từ nhiều nguồn, nhiều hình thức khác nhau; - Thường xuyên cập nhật kiến thức liên quan đến lĩnh vực chuyên môn và có khả năng tiên phong trong vận hành thực tiễn; - Tham gia đào tạo và tự đào tạo để nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ. - Có thể học thêm một bằng đại học khác cùng nhóm ngành hoặc học tiếp bậc Thạc sĩ hay Tiến sĩ ở các Trường đại học trong và ngoài nước. | |
| VI | Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp | | Sau khi tốt nghiệp, cử nhân kỹ thuật hình ảnh y học có thể làm việc tại các bệnh viện, các cơ sở y tế, các cơ sở đào tạo y dược, các trung tâm chẩn đoán và phục hồi chức năng. | |

21. Chuyên ngành đào tạo: Y KHOA - 7720101

| STT | Nội dung | Trình độ đào tạo | | |
|-----|---|------------------|---|----------------------|
| | | Thạc sĩ | Đại học | |
| | | | Chính quy | Liên thông chính quy |
| I | Điều kiện đăng ký tuyển sinh | | <p>Theo đề án tuyển sinh riêng của năm 2022:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thí sinh tốt nghiệp THPT hoặc tương đương được đăng ký xét tuyển theo kết quả thi tốt nghiệp THPT hay kết quả học tập bậc THPT (học bạ); - Thí sinh đạt yêu cầu đảm bảo chất lượng đầu vào theo ngành; - Có đủ sức khỏe để học tập theo qui định. | |
| II | Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ | | <p>1. Mục tiêu kiến thức</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có kiến thức khoa học cơ bản, y học cơ sở làm nền tảng cho y học lâm sàng; - Có kiến thức cơ bản về chẩn đoán, điều trị và phòng bệnh; - Có phương pháp luận khoa học trong công tác phòng bệnh, chữa bệnh và nghiên cứu khoa học; - Nắm vững pháp luật và chính sách về bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân. <p>2. Kỹ năng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chuẩn đoán và xử lý các bệnh thường gặp và các cấp cứu thông thường; - Định hướng và chẩn đoán một số bệnh chuyên khoa; - Chỉ định và đánh giá được một số xét nghiệm và kỹ thuật thăm dò chức năng cơ bản phục vụ cho chẩn đoán các bệnh thông thường; - Đề xuất những biện pháp xử lý thích hợp để chăm sóc, nâng cao sức khỏe cộng đồng và bảo vệ môi trường; - Thực hiện một số xét nghiệm đơn giản tại cộng đồng; - Phát hiện sớm các dịch bệnh và tham gia phòng chống dịch; - Áp dụng y học cổ truyền trong công tác phòng và chữa bệnh; - Thực hiện được công tác tư vấn, giáo dục sức khỏe, tổ chức chăm sóc, bảo vệ và nâng cao sức khỏe nhân dân. <p>3. Thái độ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tận tụy với sự nghiệp chăm sóc, bảo vệ và nâng cao sức khỏe nhân dân; tôn trọng, cảm thông và | |

| STT | Nội dung | Trình độ đào tạo | | |
|-----|---|------------------|---|----------------------|
| | | Thạc sĩ | Đại học | |
| | | | Chính quy | Liên thông chính quy |
| | | | <p>hết lòng phục vụ người bệnh;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tôn trọng và chân thành hợp tác với đồng nghiệp; giữ gìn và phát huy truyền thống tốt đẹp của ngành; - Coi trọng việc kết hợp y học hiện đại với y học cổ truyền; - Tôn trọng pháp luật, thực hiện đúng và đầy đủ nghĩa vụ và những yêu cầu của nghề nghiệp; - Trung thực, khách quan, có tinh thần nghiên cứu khoa học và học tập nâng cao trình độ. <p>4. Trình độ ngoại ngữ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đạt chứng chỉ ngoại ngữ tương đương trình độ B1. | |
| III | Các chính sách hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học | | <ul style="list-style-type: none"> - Giảm học phí cho sv thuộc gia đình chính sách, có hoàn cảnh khó khăn, mồ côi, có sổ hộ nghèo, có người thân cùng học tại trường. Cấp học bổng cho sv có kết quả học tập giỏi trở lên; - Hỗ trợ thủ tục vay vốn học tập, xác minh thủ tục tạm hoãn nghĩa vụ quân sự và các thủ tục khác; - Hỗ trợ đào tạo kỹ năng và giới thiệu công việc phù hợp thể lực và chuyên môn để tăng thu nhập, cải thiện điều kiện sinh hoạt trong thời gian học tập; - Tổ chức cho sv tham gia các câu lạc bộ Văn – Thể - Mỹ nhằm phát hiện và rèn luyện năng khiếu bản thân; - Hỗ trợ tham gia các tổ chức Chính trị - Xã hội và các chính sách của Nhà nước; - Hỗ trợ thực tập tại Sở, Ban, ngành có liên quan. | |
| IV | Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện | | <ul style="list-style-type: none"> - Tổng khối lượng giảng dạy và học tập là 217/219 tín chỉ, diễn ra trong 12 học kỳ chính. Sau mỗi học kỳ có xét kết quả học tập để xếp hạng năm đào tạo. Xét công nhận tốt nghiệp khi người học có đơn đề nghị công nhận tốt nghiệp và cấp bằng; - Chương trình đào tạo thực hành, thực tế được bố trí xem kẽ trong các học kỳ. Người học phải viết báo cáo kết quả và được chấm điểm tích lũy trong chương trình; - Việc xem xét học chương trình đào tạo thứ hai được sv đăng ký, Nhà trường chấp thuận và áp dụng đúng tiêu chuẩn xét của quy chế đào tạo; | |

| STT | Nội dung | Trình độ đào tạo | | | |
|-----|--|------------------|--|----------------------|--|
| | | Thạc sĩ | Đại học | | |
| | | | Chính quy | Liên thông chính quy | |
| | | | <ul style="list-style-type: none"> - Các điều kiện được công nhận tốt nghiệp: Có chứng chỉ ngoại ngữ, chứng chỉ tin học, chứng chỉ GDQPAN, chứng chỉ GDTC, Kỹ năng mềm, Kỹ năng nghề nghiệp. Đạt điểm rèn luyện theo quy định về công tác sinh viên. | | |
| V | Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau ra trường | | <ul style="list-style-type: none"> - Nghiên cứu khoa học và tiếp cận thông tin từ nhiều nguồn, nhiều hình thức khác nhau; - Thường xuyên cập nhật kiến thức liên quan đến lĩnh vực chuyên môn và có khả năng tiên phong trong vận hành thực tiễn; - Tham gia đào tạo và tự đào tạo để nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ; - Có thể học các trình độ Bác sĩ nội trú, Bác sĩ chuyên khoa cấp 1, Bác sĩ chuyên khoa cấp 2, Thạc sĩ y học, Tiến sĩ y học. | | |
| VI | Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp | | <p>Sau khi tốt nghiệp, bác sĩ đa khoa có thể làm việc tại các bệnh viện, các cơ sở y tế, các cơ sở đào tạo y dược, các Viện nghiên cứu và các cơ quan Quản lý ngành khoa học sức khỏe, các tổ chức nhà nước và tổ chức phi chính phủ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Các cơ sở điều trị: bác sĩ trực tiếp tham gia điều trị và quản lý tại các bệnh viện công lập và tư nhân; - Các cơ sở đào tạo: giảng viên các trường đại học, cao đẳng và trung cấp y tế, cán bộ quản lý đào tạo; - Các viện nghiên cứu: chuyên viên trong các viện nghiên cứu thuộc lĩnh vực khoa học sức khỏe, y dược, y sinh, công nghệ y dược... - Các cơ quan quản lý: chuyên viên các cơ quan quản lý y tế. Chuyên viên trong các tổ chức nhà nước và tổ chức phi chính phủ. | | |

22. Chuyên ngành đào tạo: NGÔN NGỮ ANH - 7220201

| STT | Nội dung | Trình độ đào tạo | | |
|-----|---|------------------|---|----------------------|
| | | Thạc sĩ | Đại học | |
| | | | Chính quy | Liên thông chính quy |
| I | Điều kiện đăng ký tuyển sinh | | <p>Theo đề án tuyển sinh riêng của năm 2022:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thí sinh tốt nghiệp THPT hoặc tương đương được đăng ký xét tuyển theo kết quả thi tốt nghiệp THPT hay kết quả học tập bậc THPT (học bạ); - Thí sinh đạt yêu cầu đảm bảo chất lượng đầu vào theo ngành; - Có đủ sức khỏe để học tập theo qui định. | |
| II | Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ | | <p>1. Mục tiêu kiến thức</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trang bị kiến thức chuyên sâu về ngôn ngữ tiếng Anh và các kỹ năng giao tiếp tiếng Anh Nghe, Nói, Đọc, Viết tương đương bậc 4 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dành cho Việt Nam (tương đương trình độ bậc 4 theo Khung năng lực ngôn ngữ chung Châu Âu) - Cung cấp kiến thức chuyên sâu về các bình diện ngôn ngữ tiếng Anh như văn hóa, xã hội, kinh tế, khoa học kỹ thuật, giáo dục... Đồng thời sinh viên còn được trang bị những kiến thức ngôn ngữ chuyên ngành, học thuật cần thiết nhằm hướng tới việc phục vụ cho các vị trí nghề nghiệp được định hướng và có thể tiếp tục học tập, nghiên cứu ở trình độ cao hơn. <p>2. Kỹ năng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Rèn luyện và phát triển các kỹ năng giao tiếp tiếng Anh, kỹ năng biên-phiên dịch ở mức độ tương đối thành thạo trong các tình huống giao tiếp xã hội và chuyên môn thông thường. - Trang bị cho sinh viên kỹ năng học tập hiệu quả để có thể tự học tập nhằm tiếp tục nâng cao kiến thức và năng lực thực hành tiếng, bước đầu hình thành tư duy và năng lực nghiên cứu khoa học về các vấn đề ngôn ngữ, văn hóa của các nước thuộc Cộng đồng Anh ngữ. - Rèn luyện các kỹ năng mềm khác như kỹ năng chủ trì hội nghị, quan hệ công chúng trả lời phỏng vấn, kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin... <p>3. Thái độ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Sinh viên khi tốt nghiệp là những người trung thành với lợi ích quốc gia – dân tộc, có ý thức tuân thủ pháp luật, có trách nhiệm đối với cộng | |

| STT | Nội dung | Trình độ đào tạo | | |
|-----|---|------------------|---|----------------------|
| | | Thạc sĩ | Đại học | |
| | | | Chính quy | Liên thông chính quy |
| | | | <p>đồng, có phẩm chất chính trị, đạo đức và tác phong nghề nghiệp tốt, có ý thức nâng cao năng lực bản thân và sáng tạo trong công việc.</p> <p>4. Trình độ ngoại ngữ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trình độ tiếng Anh phải đạt 6,0 IELTS, hoặc bậc 4 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dành cho Việt Nam (tương đương trình độ bậc 4 theo Khung năng lực ngôn ngữ chung Châu Âu), đồng thời ngoại ngữ 2 (tiếng Pháp) đạt từ DELF A2 trở lên. | |
| III | Các chính sách hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học | | <ul style="list-style-type: none"> - Giảm học phí cho sv thuộc gia đình chính sách, có hoàn cảnh khó khăn, mồ côi, có sổ hộ nghèo, có người thân cùng học tại trường. Cấp học bổng cho sv có kết quả học tập giỏi trở lên; - Hỗ trợ thủ tục vay vốn học tập, xác minh thủ tục tạm hoãn nghĩa vụ quân sự và các thủ tục khác; - Hỗ trợ đào tạo kỹ năng và giới thiệu công việc phù hợp thể lực và chuyên môn để tăng thu nhập, cải thiện điều kiện sinh hoạt trong thời gian học tập; - Tổ chức cho sv tham gia các câu lạc bộ Văn – Thể - Mỹ nhằm phát hiện và rèn luyện năng khiếu bản thân; - Hỗ trợ tham gia các tổ chức Chính trị - Xã hội và các chính sách của Nhà nước; - Hỗ trợ thực tập tại Sở, Ban, ngành có liên quan. | |
| IV | Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện | | <ul style="list-style-type: none"> - Tổng khối lượng giảng dạy và học tập là 131 tín chỉ, diễn ra trong 08 học kỳ chính. Sau mỗi học kỳ có xét kết quả học tập để xếp hạng năm đào tạo. Xét công nhận tốt nghiệp khi người học có đơn đề nghị công nhận tốt nghiệp và cấp bằng; - Chương trình đào tạo thực hành, thực tế được bố trí xem kẽ trong các học kỳ. Người học phải viết báo cáo kết quả và được chấm điểm tích lũy trong chương trình; - Việc xem xét học chương trình đào tạo thứ hai được sv đăng ký, Nhà trường chấp thuận và áp dụng đúng tiêu chuẩn xét của quy chế đào tạo; - Các điều kiện được công nhận tốt nghiệp: Có chứng chỉ ngoại ngữ, chứng chỉ tin học, chứng chỉ GDQPAN, chứng chỉ GDTC, Kỹ năng mềm, Kỹ | |

| STT | Nội dung | Trình độ đào tạo | | |
|-----|--|------------------|---|----------------------|
| | | Thạc sĩ | Đại học | |
| | | | Chính quy | Liên thông chính quy |
| | | | năng nghề nghiệp. Đạt điểm rèn luyện theo quy định về công tác sinh viên. | |
| V | Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau ra trường | | <ul style="list-style-type: none"> - Nghiên cứu khoa học và tiếp cận thông tin từ nhiều nguồn, nhiều hình thức khác nhau; - Thường xuyên cập nhật kiến thức liên quan đến lĩnh vực chuyên môn và có khả năng tiên phong trong vận hành thực tiễn; - Tham gia đào tạo và tự đào tạo để nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ. | |
| VI | Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp | | <p>Khi tốt nghiệp, sinh viên có thể đảm nhiệm công việc ở nhiều vị trí khác nhau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phiên dịch, biên dịch viên của các Bộ, Ban, Ngành, các Tổ chức trong và ngoài nước; - Cán bộ ngoại giao – Bộ Ngoại giao; - Cán bộ đối ngoại – Vụ/Phòng hợp tác quốc tế - Các Bộ, Ban, Ngành cấp Trung ương và địa phương; - Thư ký/Trợ lý Giám đốc - Doanh nghiệp nước ngoài hoặc doanh nghiệp trong nước; - Cán bộ chương trình, dự án của các Tổ chức quốc tế; - Giáo viên tiếng Anh cấp cơ sở, trung học, đại học và ở các cơ sở đào tạo ngoại ngữ (sau khi được bồi dưỡng về nghiệp vụ sư phạm). | |

23. Chuyên ngành đào tạo: QUẢN TRỊ NHÀ HÀNG & DỊCH VỤ ĂN UỐNG - 7810202

| STT | Nội dung | Trình độ đào tạo | | |
|-----|---|------------------|--|----------------------|
| | | Thạc sĩ | Đại học | |
| | | | Chính quy | Liên thông chính quy |
| I | Điều kiện đăng ký tuyển sinh | | <p>Theo đề án tuyển sinh riêng của năm 2022:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thí sinh tốt nghiệp THPT hoặc tương đương được đăng ký xét tuyển theo kết quả thi tốt nghiệp THPT hay kết quả học tập bậc THPT (học bạ); - Thí sinh đạt yêu cầu đảm bảo chất lượng đầu vào theo ngành; - Có đủ sức khỏe để học tập theo qui định. | |
| II | Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ | | <p>1. Mục tiêu kiến thức</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chương trình cung cấp kiến thức chuyên môn ẩm thực, dinh dưỡng, an toàn vệ sinh thực phẩm, kiến thức về quản lý điều hành nhà hàng, khu vui chơi giải trí trong và ngoài nước, kiến thức về tâm lý, Lễ tân, Nghi thức đón tiếp, hành vi người tiêu dùng, chăm sóc khách hàng, văn hóa tổ chức, quản trị chất lượng dịch vụ... - Trang bị cho người học kiến thức chuyên môn về tổ chức, đón tiếp và phục vụ khách ăn uống tại các nhà hàng, khách sạn và các cơ sở kinh doanh ăn uống khác, với các hình thức phục vụ đa dạng phong phú (ăn theo thực đơn, chọn món, buffet, các loại tiệc, các loại đồ uống pha chế, đồ uống không cồn, đồ uống có cồn, các hình thức phục vụ khác...) đáp ứng các yêu cầu về chất lượng, vệ sinh, an toàn, an ninh, chu đáo và lịch sự... - Trang bị cho người học các kiến thức cơ bản về quản lý và tổ chức công việc trong nghề dịch vụ nhà hàng như: Quản trị kinh doanh nhà hàng, quản lý chất lượng, hạch toán định mức... <p>2. Kỹ năng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trang bị cho người học có được các kỹ năng nghề nghiệp trong việc tổ chức, đón tiếp và phục vụ khách ăn uống tại các nhà hàng, khách sạn và các cơ sở kinh làm, tự tạo việc làm hoặc tiếp tục học lên trình độ cao hơn sau khi tốt nghiệp. - Người học có kỹ năng quản lý và tổ chức thực hiện các hoạt động trong nhà hàng, công việc của các nhóm phục vụ... - Sau khi học xong chương trình (nếu đạt yêu cầu), người học có thể đảm đương được các vị trí | |

| STT | Nội dung | Trình độ đào tạo | | |
|-----|---|------------------|--|----------------------|
| | | Thạc sĩ | Đại học | |
| | | | Chính quy | Liên thông chính quy |
| | | | <p>trưởng nhóm nghiệp vụ, trưởng ca, quản lý và các vị trí khác trong nhà hàng tùy theo khả năng cá nhân, lượng kiến thức được đào tạo và yêu cầu của công việc.</p> <p>3. Thái độ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Quan điểm tích cực về thế giới xung quanh, công việc, gia đình và cuộc sống. - Suy nghĩ tích cực trước những thách thức trong công việc, cuộc sống và những vấn đề của xã hội. Tích cực vươn lên làm chủ bản thân và công việc. - Có thái độ tích cực về bảo vệ môi trường sống và thiên nhiên, di sản văn hóa và du lịch. - Thiết lập tinh thần thượng tôn pháp luật và đạo đức kinh doanh; hành xử chuyên nghiệp và trách nhiệm mọi hành vi ứng xử với khách hàng, đối tác, đồng nghiệp và cộng đồng. - Có tinh thần cầu tiến, không ngừng học hỏi nâng cao trình độ kiến thức và chuyên môn nhằm làm tăng giá trị của bản thân đối với nơi làm việc, cộng đồng và xã hội. <p>4. Trình độ ngoại ngữ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có khả năng giao tiếp thông thường bằng tiếng Anh; sử dụng các thuật ngữ, mẫu câu tiếng Anh thông dụng liên quan đến lĩnh vực kinh doanh du lịch. | |
| III | Các chính sách hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học | | <ul style="list-style-type: none"> - Giảm học phí cho sv thuộc gia đình chính sách, có hoàn cảnh khó khăn, mồ côi, có sổ hộ nghèo, có người thân cùng học tại trường. Cấp học bổng cho sv có kết quả học tập giỏi trở lên; - Hỗ trợ thủ tục vay vốn học tập, xác minh thủ tục tạm hoãn nghĩa vụ quân sự và các thủ tục khác; - Hỗ trợ đào tạo kỹ năng và giới thiệu công việc phù hợp thể lực và chuyên môn để tăng thu nhập, cải thiện điều kiện sinh hoạt trong thời gian học tập; - Tổ chức cho sv tham gia các câu lạc bộ Văn – Thể - Mỹ nhằm phát hiện và rèn luyện năng khiếu bản thân; - Hỗ trợ tham gia các tổ chức Chính trị - Xã hội và các chính sách của Nhà nước; - Hỗ trợ thực tập tại Sở, Ban, ngành có liên quan. | |

| STT | Nội dung | Trình độ đào tạo | | |
|-----|--|------------------|--|----------------------|
| | | Thạc sĩ | Đại học | |
| | | | Chính quy | Liên thông chính quy |
| IV | Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện | | <ul style="list-style-type: none"> - Tổng khối lượng giảng dạy và học tập là 131 tín chỉ, diễn ra trong 08 học kỳ chính. Sau mỗi học kỳ có xét kết quả học tập để xếp hạng năm đào tạo. Xét công nhận tốt nghiệp khi người học có đơn đề nghị công nhận tốt nghiệp và cấp bằng; - Chương trình đào tạo thực hành, thực tế được bố trí xem kẽ trong các học kỳ. Người học phải viết báo cáo kết quả và được chấm điểm tích lũy trong chương trình; - Việc xem xét học chương trình đào tạo thứ hai được sv đăng ký, Nhà trường chấp thuận và áp dụng đúng tiêu chuẩn xét của quy chế đào tạo; - Các điều kiện được công nhận tốt nghiệp: Có chứng chỉ ngoại ngữ, chứng chỉ tin học, chứng chỉ GDQPAN, chứng chỉ GDTC, Kỹ năng mềm, Kỹ năng nghề nghiệp. Đạt điểm rèn luyện theo quy định về công tác sinh viên. | |
| V | Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau ra trường | | <ul style="list-style-type: none"> - Nghiên cứu khoa học và tiếp cận thông tin từ nhiều nguồn, nhiều hình thức khác nhau; - Thường xuyên cập nhật kiến thức liên quan đến lĩnh vực chuyên môn và có khả năng tiên phong trong vận hành thực tiễn; - Tham gia đào tạo và tự đào tạo để nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ. | |
| VI | Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp | | <ul style="list-style-type: none"> - Sau khi tốt nghiệp ra trường, sinh viên có thể làm việc tại các nhà hàng hay các cơ sở khác liên quan đến dịch vụ ăn uống; với các vị trí như nhân viên phục vụ bàn, bar, chế biến món ăn. Qua một thời gian làm việc có thể phát triển lên những vị trí công tác cao hơn như tổ trưởng tổ phục vụ bàn, bar, bếp hoặc trưởng/phó phòng kinh doanh, lãnh đạo nhà hàng. | |

24. Chuyên ngành đào tạo: QUẢN TRỊ KHÁCH SẠN - 7810201

| STT | Nội dung | Trình độ đào tạo | | |
|-----|---|------------------|--|----------------------|
| | | Thạc sĩ | Đại học | |
| | | | Chính quy | Liên thông chính quy |
| I | Điều kiện đăng ký tuyển sinh | | <p>Theo đề án tuyển sinh riêng của năm 2022:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thí sinh tốt nghiệp THPT hoặc tương đương được đăng ký xét tuyển theo kết quả thi tốt nghiệp THPT hay kết quả học tập bậc THPT (học bạ); - Thí sinh đạt yêu cầu đảm bảo chất lượng đầu vào theo ngành; - Có đủ sức khỏe để học tập theo qui định. | |
| II | Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ | | <p>1. Mục tiêu kiến thức</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có kiến thức khoa học tự nhiên, khoa học xã hội và nhân văn, công nghệ thông tin, phương pháp nghiên cứu khoa học đáp ứng cho việc tiếp thu các kiến thức cơ sở của ngành đào tạo và khả năng học tập ở trình độ cao hơn cũng như học tập suốt đời; - Có hiểu biết về kinh tế và các vấn đề đương đại liên quan ngành du lịch để đóng góp hữu hiệu vào sự phát triển bền vững của xã hội và cộng đồng; - Có kiến thức cơ bản trong ngành du lịch và những kiến thức chuyên sâu về tổ chức, quản trị các hoạt động kinh doanh của khách sạn cũng như kiến thức hỗ trợ cho việc tư duy và ra quyết định trong môi trường du lịch. <p>2. Kỹ năng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có các kỹ năng nghề nghiệp và kỹ năng thiết yếu khác trong hoạt động kinh doanh và quản trị doanh nghiệp khách sạn; - Có các kỹ năng giao tiếp, làm việc nhóm để làm việc trong môi trường liên ngành, đa văn hóa, đa quốc gia và hội nhập quốc tế; - Có kỹ năng thực hành nghề nghiệp phù hợp với trình độ đào tạo theo chuẩn quốc gia và khu vực; - Có kỹ năng phân tích được động cơ và tâm lý tiêu dùng của khách du lịch; - Thực hiện được các nghiệp vụ chuyên môn liên quan đến hoạt động kinh doanh lưu trú: Lễ tân/Nghiệp vụ buồng /Nghiệp vụ Bar – Nhà hàng; - Giám sát và quản lý được hoạt động bộ phận theo vị trí việc làm tại các bộ phận của của các cơ sở kinh doanh lưu trú; | |

| STT | Nội dung | Trình độ đào tạo | | |
|-----|---|------------------|--|----------------------|
| | | Thạc sĩ | Đại học | |
| | | | Chính quy | Liên thông chính quy |
| | | | <ul style="list-style-type: none"> - Phân tích, đánh giá và bước đầu xây dựng được các chiến lược, chính sách phát triển các cơ sở kinh doanh lưu trú nhằm đáp ứng yêu cầu thực tế về kinh tế, môi trường, xã hội, chính trị, đạo đức, sức khỏe, an toàn, khả năng sản xuất và phát triển bền vững. <p>3. Thái độ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Quan điểm tích cực về thế giới xung quanh, công việc, gia đình và cuộc sống. - Suy nghĩ tích cực trước những thách thức trong công việc, cuộc sống và những vấn đề của xã hội. Tích cực vươn lên làm chủ bản thân và công việc. - Có thái độ tích cực về bảo vệ môi trường sống và thiên nhiên, di sản văn hóa và du lịch. - Thiết lập tinh thần thượng tôn pháp luật và đạo đức kinh doanh; hành xử chuyên nghiệp và trách nhiệm mọi hành vi ứng xử với khách hàng, đối tác, đồng nghiệp và cộng đồng. - Có tinh thần cầu tiến, không ngừng học hỏi nâng cao trình độ kiến thức và chuyên môn nhằm làm tăng giá trị của bản thân đối với nơi làm việc, cộng đồng và xã hội. <p>4. Trình độ ngoại ngữ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có khả năng giao tiếp thông thường bằng tiếng Anh; sử dụng các thuật ngữ, mẫu câu tiếng Anh thông dụng liên quan đến lĩnh vực kinh doanh du lịch. | |
| III | Các chính sách hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học | | <ul style="list-style-type: none"> - Giảm học phí cho sv thuộc gia đình chính sách, có hoàn cảnh khó khăn, mồ côi, có sở hộ nghèo, có người thân cùng học tại trường. Cấp học bổng cho sv có kết quả học tập giỏi trở lên; - Hỗ trợ thủ tục vay vốn học tập, xác minh thủ tục tạm hoãn nghĩa vụ quân sự và các thủ tục khác; - Hỗ trợ đào tạo kỹ năng và giới thiệu công việc phù hợp thể lực và chuyên môn để tăng thu nhập, cải thiện điều kiện sinh hoạt trong thời gian học tập; - Tổ chức cho sv tham gia các câu lạc bộ Văn – Thể – Mỹ nhằm phát hiện và rèn luyện năng khiếu bản thân; - Hỗ trợ tham gia các tổ chức Chính trị - Xã hội và | |

| STT | Nội dung | Trình độ đào tạo | | |
|-----|--|------------------|--|----------------------|
| | | Thạc sĩ | Đại học | |
| | | | Chính quy | Liên thông chính quy |
| | | | <ul style="list-style-type: none"> các chính sách của Nhà nước; - Hỗ trợ thực tập tại Sở, Ban, ngành có liên quan. | |
| IV | Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện | | <ul style="list-style-type: none"> - Tổng khối lượng giảng dạy và học tập là 129 tín chỉ, diễn ra trong 08 học kỳ chính. Sau mỗi học kỳ có xét kết quả học tập để xếp hạng năm đào tạo. Xét công nhận tốt nghiệp khi người học có đơn đề nghị công nhận tốt nghiệp và cấp bằng; - Chương trình đào tạo thực hành, thực tế được bố trí xem kẽ trong các học kỳ. Người học phải viết báo cáo kết quả và được chấm điểm tích lũy trong chương trình; - Việc xem xét học chương trình đào tạo thứ hai được sv đăng ký, Nhà trường chấp thuận và áp dụng đúng tiêu chuẩn xét của quy chế đào tạo; - Các điều kiện được công nhận tốt nghiệp: Có chứng chỉ ngoại ngữ, chứng chỉ tin học, chứng chỉ GDQPAN, chứng chỉ GDTC, Kỹ năng mềm, Kỹ năng nghề nghiệp. Đạt điểm rèn luyện theo quy định về công tác sinh viên. | |
| V | Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau ra trường | | <ul style="list-style-type: none"> - Nghiên cứu khoa học và tiếp cận thông tin từ nhiều nguồn, nhiều hình thức khác nhau; - Thường xuyên cập nhật kiến thức liên quan đến lĩnh vực chuyên môn và có khả năng tiên phong trong vận hành thực tiễn; - Tham gia đào tạo và tự đào tạo để nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ. | |
| VI | Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp | | <ul style="list-style-type: none"> - Sau khi tốt nghiệp ra trường, sinh viên có thể làm việc tại các đơn vị, công ty hay doanh nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế có hoạt động kinh doanh khách sạn, nhà hàng với các vị trí như sau: nhân viên/ trưởng bộ phận lễ tân/ buồng phòng, nhân viên chăm sóc khách hàng, quản lý tổ chức sự kiện trong khách sạn – nhà hàng, nhân viên phòng marketing của khách sạn. | |

25. Chuyên ngành đào tạo: KỸ THUẬT CƠ KHÍ ĐỘNG LỰC - 7520116

| STT | Nội dung | Trình độ đào tạo | | |
|-----|---|------------------|--|----------------------|
| | | Thạc sĩ | Đại học | |
| | | | Chính quy | Liên thông chính quy |
| I | Điều kiện đăng ký tuyển sinh | | <p>Theo đề án tuyển sinh riêng của năm 2022:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thí sinh tốt nghiệp THPT hoặc tương đương được đăng ký xét tuyển theo kết quả thi tốt nghiệp THPT hay kết quả học tập bậc THPT (học bạ); - Thí sinh đạt yêu cầu đảm bảo chất lượng đầu vào theo ngành; - Có đủ sức khỏe để học tập theo qui định. | |
| II | Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ | | <p>1. Mục tiêu kiến thức</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trang bị khối kiến thức cơ sở ngành kỹ thuật cơ khí động lực, đảm bảo để tiếp thu tốt các kiến thức chuyên ngành cũng như cơ sở ngành để học tập ở trình độ cao hơn; - Trang bị đầy đủ khối lượng kiến thức chuyên sâu về chuyên ngành về kỹ thuật cơ khí động lực như: quản lý, khai thác, kinh doanh dịch vụ, kiểm định cũng như thiết kế trong lĩnh vực kỹ thuật cơ khí động lực; - Phát triển năng lực quản lý và kinh doanh dịch vụ liên quan ngành kỹ thuật cơ khí động lực; - Định hình năng lực nghiên cứu phát triển các hệ thống của ô tô, máy kéo và xe chuyên dùng theo hướng nâng cao hiệu quả sử dụng; - Cập nhật kiến thức, kỹ năng sử dụng và khai thác một số phần mềm tin học ứng dụng trong thiết kế cơ khí động lực; <p>2. Kỹ năng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tính toán thiết kế, lắp ráp và sửa chữa được cơ khí động lực đáp ứng được yêu cầu kỹ thuật đặt ra của thực tiễn sản xuất. Xây dựng được quy trình công nghệ bảo dưỡng, sửa chữa cơ khí động lực (ô tô, máy kéo,...); - Vận hành, khai thác, bảo trì, bảo dưỡng được cơ khí động lực đảm bảo an toàn và đạt yêu cầu kỹ thuật. Có khả năng quản trị về mặt kỹ thuật các xưởng bảo dưỡng, sửa chữa cơ khí động lực; - Có khả năng thích ứng với các thay đổi nhanh của công nghệ, khả năng tự học trong môi trường làm việc và học tập suốt đời. <p>3. Thái độ</p> | |

| STT | Nội dung | Trình độ đào tạo | | |
|-----|---|------------------|---|----------------------|
| | | Thạc sĩ | Đại học | |
| | | | Chính quy | Liên thông chính quy |
| | | | <ul style="list-style-type: none"> - Có tinh thần cầu tiến trong đời sống và chuyên môn nhằm tự nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ đáp ứng nhu cầu của công việc; - Phát huy tinh thần trách nhiệm cao, luôn chủ động, sáng tạo trong công việc được giao; - Có ý thức chấp hành kỷ luật, tác phong công nghiệp, biết tôn trọng và chân thành hợp tác với đồng nghiệp; - Có kỹ năng giao tiếp và làm việc theo nhóm một cách hiệu quả. <p>4. Trình độ ngoại ngữ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có trình độ tiếng Anh đạt trình độ bậc 3 (Tương đương B1 theo khung tham chiếu năng lực ngoại ngữ chung Châu Âu). Trình độ tin học đạt từ modul 01 đến 06 của chuẩn kỹ năng sử dụng CNTT (03/2014/TT-BTTTT). | |
| III | Các chính sách hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học | | <ul style="list-style-type: none"> - Giảm học phí cho sv thuộc gia đình chính sách, có hoàn cảnh khó khăn, mồ côi, có sổ hộ nghèo, có người thân cùng học tại trường. Cấp học bổng cho sv có kết quả học tập giỏi trở lên; - Hỗ trợ thủ tục vay vốn học tập, xác minh thủ tục tạm hoãn nghĩa vụ quân sự và các thủ tục khác; - Hỗ trợ đào tạo kỹ năng và giới thiệu công việc phù hợp thể lực và chuyên môn để tăng thu nhập, cải thiện điều kiện sinh hoạt trong thời gian học tập; - Tổ chức cho sv tham gia các câu lạc bộ Văn – Thể - Mỹ nhằm phát hiện và rèn luyện năng khiếu bản thân; - Hỗ trợ tham gia các tổ chức Chính trị - Xã hội và các chính sách của Nhà nước; - Hỗ trợ thực tập tại Sở, Ban, ngành có liên quan. | |
| IV | Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện | | <ul style="list-style-type: none"> - Tổng khối lượng giảng dạy và học tập là 136 tín chỉ, diễn ra trong 08 học kỳ chính. Sau mỗi học kỳ có xét kết quả học tập để xếp hạng năm đào tạo. Xét công nhận tốt nghiệp khi người học có đơn đề nghị công nhận tốt nghiệp và cấp bằng; - Chương trình đào tạo thực hành, thực tế được bố trí xem kẽ trong các học kỳ. Người học phải viết báo cáo kết quả và được chấm điểm tích lũy trong chương trình; | |

| STT | Nội dung | Trình độ đào tạo | | |
|-----|--|------------------|--|----------------------|
| | | Thạc sĩ | Đại học | |
| | | | Chính quy | Liên thông chính quy |
| | | | <ul style="list-style-type: none"> - Việc xem xét học chương trình đào tạo thứ hai được sv đăng ký, Nhà trường chấp thuận và áp dụng đúng tiêu chuẩn xét của quy chế đào tạo; - Các điều kiện được công nhận tốt nghiệp: Có chứng chỉ ngoại ngữ, chứng chỉ tin học, chứng chỉ GDQPAN, chứng chỉ GDTC, Kỹ năng mềm, Kỹ năng nghề nghiệp. Đạt điểm rèn luyện theo quy định về công tác sinh viên. | |
| V | Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau ra trường | | <ul style="list-style-type: none"> - Nghiên cứu khoa học và tiếp cận thông tin từ nhiều nguồn, nhiều hình thức khác nhau; - Thường xuyên cập nhật kiến thức liên quan đến lĩnh vực chuyên môn và có khả năng tiên phong trong vận hành thực tiễn; - Tham gia đào tạo và tự đào tạo để nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ. | |
| VI | Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp | | <ul style="list-style-type: none"> - Đảm nhận các công việc kỹ thuật, quản lý chất lượng kỹ thuật - công nghệ tại các doanh nghiệp trong lĩnh vực nghiên cứu thiết kế, lắp ráp, sản xuất ô tô, động cơ, máy kéo,...; - Làm việc trong các cơ quan đăng kiểm phương tiện giao thông; các công ty vận tải, các công ty khai thác thiết bị thi công cơ giới; các nhà máy sửa chữa máy tàu thủy, tàu hỏa, các công ty lắp máy...Ngoài ra kỹ sư kỹ thuật cơ khí động lực có thể tự tổ chức các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực chuyên ngành; - Tư vấn, thiết kế, thực hiện nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ thuộc các lĩnh vực về công nghệ ô tô; động cơ đốt trong; máy kéo; xe máy thi công, máy nông nghiệp công nghệ cao ở các viện nghiên cứu, các trung tâm và cơ quan nghiên cứu của các bộ, ngành, các trường đại học và cao đẳng liên quan đến chuyên ngành cơ khí ô tô, máy động lực, cơ giới hóa xây dựng giao thông, máy nông nghiệp công nghệ cao. - Có thể tham gia công tác giảng dạy các môn học chuyên môn về ô tô; động cơ; xe máy thi công chuyên dùng ở các trường đại học, cao đẳng, trung học chuyên nghiệp, dạy nghề có ngành liên quan; | |

26. Chuyên ngành đào tạo: KỸ THUẬT Y SINH - 7520212

| STT | Nội dung | Trình độ đào tạo | | |
|-----|---|------------------|--|----------------------|
| | | Thạc sĩ | Đại học | |
| | | | Chính quy | Liên thông chính quy |
| I | Điều kiện đăng ký tuyển sinh | | <p>Theo đề án tuyển sinh riêng của năm 2022:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thí sinh tốt nghiệp THPT hoặc tương đương được đăng ký xét tuyển theo kết quả thi tốt nghiệp THPT hay kết quả học tập bậc THPT (học bạ); - Thí sinh đạt yêu cầu đảm bảo chất lượng đầu vào theo ngành; - Có đủ sức khỏe để học tập theo qui định. | |
| II | Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ | | <p>1. Mục tiêu kiến thức</p> <ul style="list-style-type: none"> - Sinh viên ngành KTYS được trang bị kiến thức về cơ thể sống con người, quá trình trao đổi chất và năng lượng (Giải phẫu 1&2, lý sinh, vật lý y sinh, để làm nền tảng cho việc nghiên cứu phát triển thiết bị máy móc phục vụ sức khỏe con người. - Nắm được các tín hiệu đo được như điện não, điện tim, điện cơ và điện mắt, bằng nhiều phương pháp, kể cả mô hình hóa và mô phỏng để chẩn đoán được bệnh; - Hiểu rõ về nguyên lý hoạt động của các thiết bị chẩn đoán, xét nghiệm trong y học, được trang bị kiến thức về thiết kế chế tạo, hình thành được tư duy sáng tạo trong nghiên cứu, phát triển sản phẩm thiết bị mới, hay nâng cấp thiết bị phần cứng, phần mềm của thiết bị y tế dùng cho bệnh viện và các trung tâm chẩn đoán; - Hỗ trợ và cộng tác cùng với các bác sĩ trong việc chẩn đoán lâm sàng; - Trang bị kiến thức chuyên sâu nghiên cứu phát triển những thiết bị y tế tiên tiến, khai thác sử dụng thiết bị y tế đúng kỹ thuật và hiệu quả; - Tìm hiểu cấu trúc sinh học của con người và kỹ thuật lâm sàng để làm cơ sở cho nghiên cứu thiết bị và chẩn đoán bằng những phương pháp hiện đại hạn chế tiếp xúc trực tiếp và chống xâm lấn; - Vận hành khai thác thiết bị, bảo trì, bảo dưỡng đúng quy trình kỹ thuật nhằm kéo dài tuổi thọ, khai thác hiệu quả, bảo đảm cấp độ chính xác trong chẩn đoán, xét nghiệm của thiết bị trong điều trị bệnh. <p>2. Kỹ năng</p> | |

| STT | Nội dung | Trình độ đào tạo | | |
|-----|----------|------------------|---|----------------------|
| | | Thạc sĩ | Đại học | |
| | | | Chính quy | Liên thông chính quy |
| | | | <ul style="list-style-type: none"> - Hiểu được sự tương tác giữa người và máy, giữa người và các sản phẩm được đề có thể hỗ trợ và cộng tác cùng với các bác sĩ và dược sĩ trong nghiên cứu khoa học và chẩn đoán lâm sàng, - Nghiên cứu và chế tạo các thiết bị vi phẫu thuật, thiết bị phẫu thuật nội soi, thiết bị dược, ứng dụng công nghệ vi mạch trong y dược học,... - Có kỹ năng làm việc độc lập, tự học, học suốt đời và làm việc nhóm nhằm giải quyết các vấn đề nảy sinh trong lĩnh vực nghiên cứu, tổ chức xây dựng cơ sở sản xuất, tổ chức quản lý doanh nghiệp. - Có khả năng đưa ra ý tưởng, thiết kế, triển khai và vận hành các hoạt động trong doanh nghiệp; có kỹ năng giải quyết vấn đề trong công việc <p>3. Thái độ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhận thức đúng đắn về đường lối chính sách chủ trương của Đảng và Nhà nước; có lòng yêu nước, yêu chủ nghĩa xã hội, yêu ngành nghề. - Nhận thức về trách nhiệm và nghĩa vụ của kỹ sư Kỹ thuật y sinh; có đạo đức và bản lĩnh nghề nghiệp; - Có kỷ luật lao động, tác phong công nghiệp; - Có ý thức rèn luyện sức khỏe để phục vụ ngành nghề; - Có ý thức tự học tập, nâng cao năng lực chuyên môn và kỹ năng nghề nghiệp suốt đời; - Chấp hành nghiêm túc pháp luật của Nhà nước và các quy định của cơ quan; - Yêu nghề, có đạo đức cá nhân và đạo đức nghề nghiệp, có trách nhiệm với công việc, có tinh thần kỷ luật cao, có tinh thần cải tiến, sáng kiến, chuyên nghiệp trong công việc, tôn trọng luật bản quyền; - Năng động, bản lĩnh, cải tiến, tự tin khẳng định bản thân và có tinh thần phục vụ cộng đồng. - Hợp tác, thân thiện với đồng nghiệp và các cá nhân bên ngoài tổ chức; - Sẵn sàng thực hiện các nghiệp vụ liên quan đến marketing tại doanh nghiệp, tổ chức nơi làm việc. <p>4. Trình độ ngoại ngữ</p> | |

| STT | Nội dung | Trình độ đào tạo | | |
|-----|---|------------------|--|----------------------|
| | | Thạc sĩ | Đại học | |
| | | | Chính quy | Liên thông chính quy |
| | | | - Có kỹ năng ngoại ngữ (bậc 3 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc của Việt Nam) trong giao tiếp và tiếp cận giải quyết công việc chuyên môn. | |
| III | Các chính sách hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học | | <ul style="list-style-type: none"> - Giảm học phí cho sv thuộc gia đình chính sách, có hoàn cảnh khó khăn, mồ côi, có sổ hộ nghèo, có người thân cùng học tại trường. Cấp học bổng cho sv có kết quả học tập giỏi trở lên; - Hỗ trợ thủ tục vay vốn học tập, xác minh thủ tục tạm hoãn nghĩa vụ quân sự và các thủ tục khác; - Hỗ trợ đào tạo kỹ năng và giới thiệu công việc phù hợp thể lực và chuyên môn để tăng thu nhập, cải thiện điều kiện sinh hoạt trong thời gian học tập; - Tổ chức cho sv tham gia các câu lạc bộ Văn – Thể - Mỹ nhằm phát hiện và rèn luyện năng khiếu bản thân; - Hỗ trợ tham gia các tổ chức Chính trị - Xã hội và các chính sách của Nhà nước; - Hỗ trợ thực tập tại Sở, Ban, ngành có liên quan. | |
| IV | Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện | | <ul style="list-style-type: none"> - Tổng khối lượng giảng dạy và học tập là 160 tín chỉ, diễn ra trong 08 học kỳ chính. Sau mỗi học kỳ có xét kết quả học tập để xếp hạng năm đào tạo. Xét công nhận tốt nghiệp khi người học có đơn đề nghị công nhận tốt nghiệp và cấp bằng; - Chương trình đào tạo thực hành, thực tế được bố trí xem kẽ trong các học kỳ. Người học phải viết báo cáo kết quả và được chấm điểm tích lũy trong chương trình; - Việc xem xét học chương trình đào tạo thứ hai được sv đăng ký, Nhà trường chấp thuận và áp dụng đúng tiêu chuẩn xét của quy chế đào tạo; - Các điều kiện được công nhận tốt nghiệp: Có chứng chỉ ngoại ngữ, chứng chỉ tin học, chứng chỉ GDQPAN, chứng chỉ GDTC, Kỹ năng mềm, Kỹ năng nghề nghiệp. Đạt điểm rèn luyện theo quy định về công tác sinh viên. | |

| STT | Nội dung | Trình độ đào tạo | | |
|-----|--|------------------|---|----------------------|
| | | Thạc sĩ | Đại học | |
| | | | Chính quy | Liên thông chính quy |
| V | Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau ra trường | | <ul style="list-style-type: none"> - Nghiên cứu khoa học và tiếp cận thông tin từ nhiều nguồn, nhiều hình thức khác nhau; - Thường xuyên cập nhật kiến thức liên quan đến lĩnh vực chuyên môn và có khả năng tiên phong trong vận hành thực tiễn; - Tham gia đào tạo và tự đào tạo để nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ. | |
| VI | Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp | | <ul style="list-style-type: none"> - Giữ vị trí kỹ sư lâm sàng tại bệnh viện, trung tâm y tế, quản lý, vận hành các trang thiết bị y tế, làm việc chung với các bác sĩ trong các nghiên cứu và tư vấn kỹ thuật. - Nắm vị trí kỹ sư trong các Công ty sản xuất, kinh doanh thiết bị y tế trong và ngoài nước. - Nghiên cứu cải tiến, chế tạo mới các thiết bị y tế phù hợp với hoàn cảnh và nhu cầu của Việt Nam. - Làm việc ở các Viện, Trung tâm nghiên cứu và phát triển sản phẩm y sinh; - Trở thành doanh nhân có khả năng đưa ra thị trường những sản phẩm y tế mới; - Có kiến thức và năng lực để có thể học tiếp bậc sau đại học về ngành KTYS ở tại Việt Nam và nước ngoài để trở thành giảng viên của các Trường đại học và Viện nghiên cứu. | |

27. Chuyên ngành đào tạo: KHOA HỌC MÁY TÍNH - 7480101

| STT | Nội dung | Trình độ đào tạo | | |
|-----|---|------------------|--|----------------------|
| | | Thạc sĩ | Đại học | |
| | | | Chính quy | Liên thông chính quy |
| I | Điều kiện đăng ký tuyển sinh | | <p>Theo đề án tuyển sinh riêng của năm 2022:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thí sinh tốt nghiệp THPT hoặc tương đương được đăng ký xét tuyển theo kết quả thi tốt nghiệp THPT hay kết quả học tập bậc THPT (học bạ); - Thí sinh đạt yêu cầu đảm bảo chất lượng đầu vào theo ngành; - Có đủ sức khỏe để học tập theo qui định. | |
| II | Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ | | <p>1. Mục tiêu kiến thức</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trang bị kiến thức cơ sở ngành về công nghệ thông tin và truyền thông: kiến thức toán, tư duy logic về lập trình, cơ sở dữ liệu, kiến trúc máy tính, hệ điều hành, trí tuệ nhân tạo, mạng máy tính, quy trình phát triển phần mềm, kiến trúc cơ sở hạ tầng phần mềm, làm nền tảng triển khai các dự án phần mềm, tạo tiền đề cho nghiên cứu các lĩnh vực chuyên ngành và học tập nâng cao; - Hiểu và đào sâu kiến thức chuyên ngành đáp ứng được nhu cầu của xã hội về lĩnh vực Khoa học máy tính; - Có khả năng thiết kế các hệ thống tính toán, các phần mềm có tính ứng dụng cao về ứng dụng và phát triển hệ thống thông minh có sử dụng kỹ thuật trí tuệ nhân tạo, nhận dạng và xử lý khai thác thông tin từ các tập tin đa phương tiện; - Khả năng phân tích, thiết kế, mô hình hóa, xây dựng, lập trình, vận hành các phần mềm chuyên dụng; - Thiết kế xây dựng và triển khai hệ quản trị nội dung số, các hệ thống thông tin thông minh và có sử dụng các kỹ thuật trí tuệ nhân tạo hay nhận dạng và xử lý khai thác dữ liệu từ tập tin đa phương tiện. Tổ chức thu thập, khai thác dữ liệu phục vụ các hoạt động quản lý, sản xuất, kinh doanh; - Có nhận thức đúng đắn về trách nhiệm, nghĩa vụ của cán bộ quản lý dự án công nghệ thông tin; - Có kiến thức tốt về an toàn và bảo mật hệ thống thông tin, cơ sở hạ tầng phần mềm, tính kinh tế và phẩm mỹ trong thiết kế, tính bền vững trong vận | |

| STT | Nội dung | Trình độ đào tạo | | |
|-----|---|------------------|---|----------------------|
| | | Thạc sĩ | Đại học | |
| | | | Chính quy | Liên thông chính quy |
| | | | <p>hành lâu dài;</p> <p>2. Kỹ năng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có khả năng phân tích, thiết kế, mô hình hóa, lập trình, vận hành, quản lý dây chuyền phát triển hệ thống có sử dụng kỹ thuật trí tuệ nhân tạo hay nhận dạng và xử lý khai thác dữ liệu từ các tập tin đa phương tiện theo hình thức công nghiệp. - Có khả năng vận dụng các kiến thức, kỹ năng và kinh nghiệm để giải quyết các tình huống trong lĩnh vực Công nghệ thông tin nói chung, khoa học máy tính nói riêng. <p>3. Thái độ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có đạo đức nghề nghiệp, ý thức tổ chức kỷ luật lao động và tôn trọng nội quy của cơ quan, doanh nghiệp. - Ý thức cộng đồng và tác phong công nghiệp, trách nhiệm công dân, làm việc theo nhóm và làm việc độc lập. - Có tinh thần cầu tiến, hợp tác và giúp đỡ đồng nghiệp. <p>4. Trình độ ngoại ngữ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Sử dụng tiếng Anh hiệu quả trong công việc, trình độ tương đương TOEIC từ 400 điểm trở lên | |
| III | Các chính sách hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học | | <ul style="list-style-type: none"> - Giảm học phí cho sv thuộc gia đình chính sách, có hoàn cảnh khó khăn, mồ côi, có sổ hộ nghèo, có người thân cùng học tại trường. Cấp học bổng cho sv có kết quả học tập giỏi trở lên; - Hỗ trợ thủ tục vay vốn học tập, xác minh thủ tục tạm hoãn nghĩa vụ quân sự và các thủ tục khác; - Hỗ trợ đào tạo kỹ năng và giới thiệu công việc phù hợp thể lực và chuyên môn để tăng thu nhập, cải thiện điều kiện sinh hoạt trong thời gian học tập; - Tổ chức cho sv tham gia các câu lạc bộ Văn – Thể - Mỹ nhằm phát hiện và rèn luyện năng khiếu bản thân; - Hỗ trợ tham gia các tổ chức Chính trị - Xã hội và các chính sách của Nhà nước; - Hỗ trợ thực tập tại Sở, Ban, ngành có liên quan. | |
| IV | Chương | | - Tổng khối lượng giảng dạy và học tập là 133 tín | |

| STT | Nội dung | Trình độ đào tạo | | |
|-----|--|------------------|---|----------------------|
| | | Thạc sĩ | Đại học | |
| | | | Chính quy | Liên thông chính quy |
| | trình đào tạo mà nhà trường thực hiện | | <p>chỉ, diễn ra trong 08 học kỳ chính. Sau mỗi học kỳ có xét kết quả học tập để xếp hạng năm đào tạo. Xét công nhận tốt nghiệp khi người học có đơn đề nghị công nhận tốt nghiệp và cấp bằng;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chương trình đào tạo thực hành, thực tế được bố trí xem kẽ trong các học kỳ. Người học phải viết báo cáo kết quả và được chấm điểm tích lũy trong chương trình; - Việc xem xét học chương trình đào tạo thứ hai được sv đăng ký, Nhà trường chấp thuận và áp dụng đúng tiêu chuẩn xét của quy chế đào tạo; - Các điều kiện được công nhận tốt nghiệp: Có chứng chỉ ngoại ngữ, chứng chỉ tin học, chứng chỉ GDQPAN, chứng chỉ GDTC, Kỹ năng mềm, Kỹ năng nghề nghiệp. Đạt điểm rèn luyện theo quy định về công tác sinh viên. | |
| V | Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau ra trường | | <ul style="list-style-type: none"> - Học cao học để lấy bằng thạc sĩ. Nếu có công trình nghiên cứu có giá trị có thể trở thành nghiên cứu sinh lấy bằng tiến sĩ theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo. - Học thêm bằng đại học kỹ thuật thứ hai hoặc cao học Kỹ thuật phần mềm, Khoa học Máy tính, Công nghệ Thông tin, Hệ thống Thông tin, Truyền thông và Mạng máy tính... | |
| VI | Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp | | <ul style="list-style-type: none"> - Lập trình viên, phát triển, kiểm định và thử nghiệm hệ thống thông minh và các hệ thống nhận dạng và xử lý khai thác thông tin từ tập tin đa phương tiện, chuyên viên lập dự án, lên kế hoạch, hoạch định chính sách phát triển hệ thống thông minh và xử lý khai thác thông tin từ dữ liệu đa phương tiện và các ứng dụng, phân tích, thiết kế, cài đặt, quản trị, bảo trì các hệ thống thông minh hoặc xử lý khai thác thông tin đa phương tiện đáp ứng các ứng dụng khác nhau trong các cơ quan, công ty, trường học,... - Cán bộ nghiên cứu và ứng dụng Công nghệ thông tin ở các viện, trung tâm nghiên cứu và các trường đại học, cao đẳng. Giảng viên các môn liên quan đến khoa học máy tính tại các trường đại học, cao đẳng, trung học chuyên nghiệp,... - Làm việc trong các công ty sản xuất, gia công hệ | |

| STT | Nội dung | Trình độ đào tạo | | |
|-----|----------|------------------|---|----------------------|
| | | Thạc sĩ | Đại học | |
| | | | Chính quy | Liên thông chính quy |
| | | | thống thông minh trong nước cũng như nước ngoài. Làm việc tại các công ty tư vấn về đề xuất giải pháp, xây dựng và bảo trì các hệ thống thông minh hoặc làm việc tại bộ phận công nghệ thông tin. | |

28. Chuyên ngành đào tạo: KINH DOANH QUỐC TẾ - 7340120

| STT | Nội dung | Trình độ đào tạo | | |
|-----|---|------------------|---|----------------------|
| | | Thạc sĩ | Đại học | |
| | | | Chính quy | Liên thông chính quy |
| I | Điều kiện đăng ký tuyển sinh | | <p>Theo đề án tuyển sinh riêng của năm 2022:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thí sinh tốt nghiệp THPT hoặc tương đương được đăng ký xét tuyển theo kết quả thi tốt nghiệp THPT hay kết quả học tập bậc THPT (học bạ); - Thí sinh đạt yêu cầu đảm bảo chất lượng đầu vào theo ngành; - Có đủ sức khỏe để học tập theo qui định. | |
| II | Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ | | <p>1. Mục tiêu kiến thức</p> <ul style="list-style-type: none"> - Sinh viên được trang bị những kiến thức chung, thuộc chuẩn trình độ đại học của một cử nhân: hiểu biết về các nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác – Lê nin, có kiến thức cơ bản về khoa học tự nhiên, khoa học xã hội và nhân văn, ngoại ngữ phù hợp với ngành đào tạo, từ đó có thể tiếp thu tốt các kiến thức cơ sở ngành và kiến thức chuyên môn. - Chương trình đào tạo trang bị các kiến thức tổng quát về quản trị kinh doanh hiện đại ở phạm vi quốc tế để có thể đảm nhận các vị trí quản lý ở các công ty đa quốc gia, những chi nhánh, công ty con của các doanh nghiệp nước ngoài. Cụ thể là có thể thực hiện được các nghiệp vụ kinh doanh xuất nhập khẩu, xây dựng chiến lược Marketing trên thị trường quốc tế, hoạch định các chiến lược kinh doanh xuất nhập khẩu, phân tích Marketing quốc tế, thiết lập phương án kinh doanh, theo dõi và quản lý các dự án có vốn đầu tư nước ngoài ở thị trường trong nước và các dự án đầu tư ra nước ngoài của các công ty Việt Nam... <p>2. Kỹ năng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Sinh viên được tích hợp các kỹ năng chuyên môn và kỹ năng làm việc hiệu quả cần thiết như kỹ năng làm việc nhóm, thuyết trình, giao tiếp, kỹ năng hội nhập quốc tế... để sau khi ra trường dễ dàng thích nghi với môi trường làm việc năng động và phát triển được nghề nghiệp trong tương lai. <p>3. Thái độ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Sinh viên có nhận thức và vận dụng đúng đắn các nguyên tắc đạo đức nghề nghiệp, cư xử có trách | |

| STT | Nội dung | Trình độ đào tạo | | |
|-----|---|------------------|--|----------------------|
| | | Thạc sĩ | Đại học | |
| | | | Chính quy | Liên thông chính quy |
| | | | nhiệm với xã hội. 4. Trình độ ngoại ngữ - Đạt năng lực Tiếng Anh bậc 3 theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam | |
| III | Các chính sách hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học | | <ul style="list-style-type: none"> - Giảm học phí cho sv thuộc gia đình chính sách, có hoàn cảnh khó khăn, mồ côi, có sổ hộ nghèo, có người thân cùng học tại trường. Cấp học bổng cho sv có kết quả học tập giỏi trở lên; - Hỗ trợ thủ tục vay vốn học tập, xác minh thủ tục tạm hoãn nghĩa vụ quân sự và các thủ tục khác; - Hỗ trợ đào tạo kỹ năng và giới thiệu công việc phù hợp thể lực và chuyên môn để tăng thu nhập, cải thiện điều kiện sinh hoạt trong thời gian học tập; - Tổ chức cho sv tham gia các câu lạc bộ Văn – Thể - Mỹ nhằm phát hiện và rèn luyện năng khiếu bản thân; - Hỗ trợ tham gia các tổ chức Chính trị - Xã hội và các chính sách của Nhà nước; - Hỗ trợ thực tập tại Sở, Ban, ngành có liên quan. | |
| IV | Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện | | <ul style="list-style-type: none"> - Tổng khối lượng giảng dạy và học tập là 130 tín chỉ, diễn ra trong 08 học kỳ chính. Sau mỗi học kỳ có xét kết quả học tập để xếp hạng năm đào tạo. Xét công nhận tốt nghiệp khi người học có đơn đề nghị công nhận tốt nghiệp và cấp bằng; - Chương trình đào tạo thực hành, thực tế được bố trí xem kẽ trong các học kỳ. Người học phải viết báo cáo kết quả và được chấm điểm tích lũy trong chương trình; - Việc xem xét học chương trình đào tạo thứ hai được sv đăng ký, Nhà trường chấp thuận và áp dụng đúng tiêu chuẩn xét của quy chế đào tạo; - Các điều kiện được công nhận tốt nghiệp: Có chứng chỉ ngoại ngữ, chứng chỉ tin học, chứng chỉ GDQPAN, chứng chỉ GDTC, Kỹ năng mềm, Kỹ năng nghề nghiệp. Đạt điểm rèn luyện theo quy định về công tác sinh viên. | |

| STT | Nội dung | Trình độ đào tạo | | |
|-----|--|------------------|---|----------------------|
| | | Thạc sĩ | Đại học | |
| | | | Chính quy | Liên thông chính quy |
| V | Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau ra trường | | <ul style="list-style-type: none"> - Được trang bị nền tảng tốt để tiếp tục học lên bậc học cao hơn như Thạc sĩ, Tiến sĩ của các trường khác trong nước và nước ngoài; - Có năng lực làm việc tại các tổ chức, doanh nghiệp, tập đoàn có khả năng thăng tiến lên cấp quản trị cấp trung (trong vòng 3 -5 năm) và cấp cao (5 – 10 năm); - Có khả năng tự học để nâng cao trình độ; - Người học chương trình này sẽ đáp ứng tốt với các khóa học ngắn hạn để cập nhật kiến thức chuyên sâu về kỹ năng quản trị hoặc các nghiệp vụ chuyên môn trong lĩnh vực ngành nghề công tác để phát triển sự nghiệp. | |
| VI | Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp | | <p>Sau khi tốt nghiệp, sinh viên có thể đảm nhận những công việc sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Làm việc ở các công ty đa quốc gia, công ty giao nhận ngoại thương, công ty kinh doanh xuất nhập khẩu, các ngân hàng trong và ngoài nước, các công ty kinh doanh ngoại tệ; - Làm việc tại các tổ chức quốc tế các văn phòng đại diện nước ngoài tại Việt nam, các chi nhánh hoặc văn phòng đại diện của các công ty Việt nam ở nước ngoài hoặc trong các khu công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao, các văn phòng Bộ/ Sở Công thương, Bộ/ Sở Kế hoạch và Đầu tư,... - Chuyên viên kinh doanh hoặc quản trị kinh doanh trong các loại hình doanh nghiệp của nền kinh tế, các tổ chức phi lợi nhuận, tổ chức xã hội, tổ chức phi chính phủ, đặc biệt tại các doanh nghiệp có yếu tố nước ngoài; - Tự tạo lập doanh nghiệp hoặc tự tìm kiếm cơ hội kinh doanh riêng cho bản thân trong bối cảnh hội nhập toàn cầu. | |

29. Chuyên ngành đào tạo: KINH TẾ SỐ - 7310109

| STT | Nội dung | Trình độ đào tạo | | |
|-----|---|------------------|---|----------------------|
| | | Thạc sĩ | Đại học | |
| | | | Chính quy | Liên thông chính quy |
| I | Điều kiện đăng ký tuyển sinh | | <p>Theo đề án tuyển sinh riêng của năm 2022:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thí sinh tốt nghiệp THPT hoặc tương đương được đăng ký xét tuyển theo kết quả thi tốt nghiệp THPT hay kết quả học tập bậc THPT (học bạ); - Thí sinh đạt yêu cầu đảm bảo chất lượng đầu vào theo ngành; - Có đủ sức khỏe để học tập theo qui định. | |
| II | Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ | | <p>1. Mục tiêu kiến thức</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đào tạo cho người học những kiến thức cơ bản về dữ liệu lớn, công nghệ thông tin và quản lý kinh tế, nắm bắt được xu hướng chuyển đổi số của các tổ chức và doanh nghiệp trong thời đại số. - Đào tạo những kiến thức chuyên sâu về kinh doanh và thương mại dựa trên nền tảng số; marketing số, an toàn và bảo mật dữ liệu, mạng máy tính và truyền thông trong nền kinh tế số. Ngoài ra, quá trình đào tạo cũng cung cấp cho người học kiến thức về thiết kế, vận hành và khai thác các công cụ trên nền tảng web để phát triển kinh doanh nhằm nâng cao sức cạnh tranh của doanh nghiệp, phát triển, khởi nghiệp và đổi mới sáng tạo. <p>2. Kỹ năng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đào tạo nguồn nhân lực có kỹ năng nghiên cứu khoa học, kỹ năng quản lý thời gian và làm việc nhóm; kỹ năng hoạch định và đề xuất các giải pháp kinh doanh phù hợp cho tổ chức, doanh nghiệp khi thực hiện chuyển đổi số. <p>3. Thái độ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đào tạo nguồn nhân lực có phẩm chất đạo đức nghề nghiệp cần thiết của một nhà kinh tế có bản lĩnh nghề nghiệp và thái độ trung thực, có trách nhiệm trong công việc và tinh thần làm việc vì sự phát triển của nhân loại. <p>4. Trình độ ngoại ngữ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Theo chuẩn đầu ra của Trường Đại học Nam Cần Thơ. Sử dụng tốt tiếng Anh với những kỹ năng nghe, nói, đọc, viết trong nghiên cứu, giao tiếp và soạn thảo báo cáo. | |

| STT | Nội dung | Trình độ đào tạo | | |
|-----|---|------------------|--|----------------------|
| | | Thạc sĩ | Đại học | |
| | | | Chính quy | Liên thông chính quy |
| III | Các chính sách hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học | | <ul style="list-style-type: none"> - Giảm học phí cho sv thuộc gia đình chính sách, có hoàn cảnh khó khăn, mồ côi, có sổ hộ nghèo, có người thân cùng học tại trường. Cấp học bổng cho sv có kết quả học tập giỏi trở lên; - Hỗ trợ thủ tục vay vốn học tập, xác minh thủ tục tạm hoãn nghĩa vụ quân sự và các thủ tục khác; - Hỗ trợ đào tạo kỹ năng và giới thiệu công việc phù hợp thể lực và chuyên môn để tăng thu nhập, cải thiện điều kiện sinh hoạt trong thời gian học tập; - Tổ chức cho sv tham gia các câu lạc bộ Văn – Thể - Mỹ nhằm phát hiện và rèn luyện năng khiếu bản thân; - Hỗ trợ tham gia các tổ chức Chính trị - Xã hội và các chính sách của Nhà nước; - Hỗ trợ thực tập tại Sở, Ban, ngành có liên quan. | |
| IV | Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện | | <ul style="list-style-type: none"> - Tổng khối lượng giảng dạy và học tập là 130 tín chỉ, diễn ra trong 08 học kỳ chính. Sau mỗi học kỳ có xét kết quả học tập để xếp hạng năm đào tạo. Xét công nhận tốt nghiệp khi người học có đơn đề nghị công nhận tốt nghiệp và cấp bằng; - Chương trình đào tạo thực hành, thực tế được bố trí xem kẽ trong các học kỳ. Người học phải viết báo cáo kết quả và được chấm điểm tích lũy trong chương trình; - Việc xem xét học chương trình đào tạo thứ hai được sv đăng ký, Nhà trường chấp thuận và áp dụng đúng tiêu chuẩn xét của quy chế đào tạo; - Các điều kiện được công nhận tốt nghiệp: Có chứng chỉ ngoại ngữ, chứng chỉ tin học, chứng chỉ GDQPAN, chứng chỉ GDTC, Kỹ năng mềm, Kỹ năng nghề nghiệp. Đạt điểm rèn luyện theo quy định về công tác sinh viên. | |
| V | Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau ra trường | | <ul style="list-style-type: none"> - Có đủ điều kiện và khả năng tự nghiên cứu, phát triển trình độ kiến thức và tham gia đào tạo ở bậc sau đại học trong và ngoài nước. - Bảo đảm việc liên thông khối kiến thức ngành Kinh tế hoặc ngành Công nghệ thông tin, ngành Thương mại điện tử với các cơ sở đào tạo khác ở Việt Nam và quốc tế. - Độc lập thực hiện các công trình nghiên cứu khoa | |

| STT | Nội dung | Trình độ đào tạo | | |
|-----|---|------------------|--|----------------------|
| | | Thạc sĩ | Đại học | |
| | | | Chính quy | Liên thông chính quy |
| | | | học, sản phẩm liên quan đến công nghệ số, chuyển đổi số trong kinh tế và kinh doanh. | |
| VI | Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp | | <p>Cử nhân Ngành Kinh tế số - chuyên ngành Kinh tế và kinh doanh số khi ra trường có thể hoàn toàn tự tin làm việc được trong cả khu vực Nhà nước và khu vực kinh tế tư nhân tại các vị trí như:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chuyên gia lập dự án và lập kế hoạch về chuyển đổi số, an toàn và bảo mật thông tin kinh tế tại các Bộ, Ngành từ Trung ương tới địa phương, các ngân hàng, các công ty tài chính, các công ty kinh doanh và kinh doanh trực tuyến; - Chuyên gia tư vấn các giải pháp chuyển đổi số cho doanh nghiệp và các tổ chức có nhu cầu; - Chuyên gia quản lý thương mại, quản lý hệ thống kinh doanh trực tuyến, quản lý kênh phân phối cho các doanh nghiệp sản xuất, tập đoàn kinh tế, công ty thương mại - dịch vụ,... - Chuyên viên hoặc quản lý tại các doanh nghiệp cung cấp giải pháp thương mại điện tử, giải pháp kinh doanh trên nền tảng số; - Chuyên viên quản trị website cho các tổ chức hoặc doanh nghiệp; - Nghiên cứu, giảng dạy về Kinh tế số, Kinh doanh số tại các Viện nghiên cứu, Trường Đại học, Cao đẳng. | |

30. Chuyên ngành đào tạo: MARKETING - 7340115

| STT | Nội dung | Trình độ đào tạo | | |
|-----|---|------------------|--|----------------------|
| | | Thạc sĩ | Đại học | |
| | | | Chính quy | Liên thông chính quy |
| I. | Điều kiện đăng ký tuyển sinh | | <p>Theo đề án tuyển sinh riêng của năm 2022:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thí sinh tốt nghiệp THPT hoặc tương đương được đăng ký xét tuyển theo kết quả thi tốt nghiệp THPT hay kết quả học tập bậc THPT (học bạ). - Thí sinh đạt yêu cầu đảm bảo chất lượng đầu vào theo ngành. - Có đủ sức khỏe để học tập theo qui định. | |
| II. | Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ | | <p>1. Mục tiêu kiến thức</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiểu, vận dụng các quy luật cơ bản trong lĩnh vực xã hội, tự nhiên vào việc giải thích, phân tích các vấn đề kinh tế; - Vận dụng các quy luật kinh tế, kiến thức cơ bản về quản trị kinh doanh, marketing để thu thập và phân tích thông tin trong quá trình nghiên cứu, lập kế hoạch, triển khai thực hiện, và kiểm soát chương trình Marketing thuộc lĩnh vực sản xuất, thương mại, du lịch, xuất nhập khẩu, dịch vụ ... - Có kiến thức chuyên sâu về marketing: Nghiên cứu marketing, Quan hệ công chúng, Quản trị Marketing, Marketing chiến lược, Marketing dịch vụ, Quản trị kênh phân phối, Quản trị bán hàng, Quản trị thương hiệu, Hành vi người tiêu dùng, Truyền thông Marketing; - Thiết kế quy trình tổ chức công tác truyền thông marketing, quảng cáo; xây dựng kênh phân phối; xây dựng và phát triển thương hiệu... trong các loại hình doanh nghiệp. <p>2. Kỹ năng và thái độ đạt được</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phân tích môi trường kinh doanh, dự báo nhu cầu thị trường, xây dựng các chiến lược marketing; - Lập kế hoạch, tổ chức thực hiện và quản lý các hoạt động nghiên cứu hành vi, nhu cầu khách hàng (thị trường của doanh nghiệp), tổ chức hệ thống thông tin Marketing; - Quản lý, tổ chức thực hiện kế hoạch marketing - mix như: kế hoạch phát triển sản phẩm, xây dựng và phát triển thương hiệu, định giá bán sản phẩm, kế hoạch phân phối, kế hoạch truyền thông | |

| STT | Nội dung | Trình độ đào tạo | | |
|------|---|------------------|---|----------------------|
| | | Thạc sĩ | Đại học | |
| | | | Chính quy | Liên thông chính quy |
| | | | <p>marketing, quảng cáo;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức và quản lý hoạt động quan hệ công chúng, chăm sóc khách hàng. - Có khả năng làm việc độc lập, chuyên nghiệp trong công việc; - Có khả năng làm việc nhóm; - Thích ứng nhanh với môi trường kinh doanh không ngừng thay đổi; - Có kỹ năng giao tiếp hiệu quả với đồng nghiệp, đối tác và khách hàng; - Có kỹ năng bán hàng, kỹ năng thuyết trình và thuyết phục; - Có khả năng sử dụng ngoại ngữ ở mức độ B1 theo khung đánh giá trình độ ngôn ngữ của Cộng đồng chung Châu Âu để đọc hiểu các văn bản thông thường, các tài liệu chuyên môn và biên soạn thư tín, các văn bản thông thường trong kinh doanh; - Sử dụng thành thạo các phần mềm tin học văn phòng vào các phương thức giao tiếp điện tử. - Sinh viên có nhận thức và vận dụng đúng đắn các nguyên tắc đạo đức nghề nghiệp, cư xử có trách nhiệm với xã hội. - Có đạo đức nghề nghiệp trong công tác chuyên môn; - Thấu hiểu các vấn đề liên quan đến đạo đức con người trong cuộc sống; - Tôn trọng sự khác biệt về văn hóa, tín ngưỡng; - Tuân thủ luật pháp. <p>3. Trình độ ngoại ngữ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đạt chứng chỉ ngoại ngữ tương đương trình độ B1. | |
| III. | Các chính sách hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học | | <ul style="list-style-type: none"> - Giảm học phí cho sv thuộc gia đình chính sách, có hoàn cảnh khó khăn, mồ côi, có sổ hộ nghèo, có người thân cùng học tại trường. Cấp học bổng cho sv có kết quả học tập giỏi trở lên. - Hỗ trợ thủ tục vay vốn học tập, xác minh thủ tục tạm hoãn nghĩa vụ quân sự và các thủ tục khác. | |

| STT | Nội dung | Trình độ đào tạo | | |
|-----|--|------------------|--|----------------------|
| | | Thạc sĩ | Đại học | |
| | | | Chính quy | Liên thông chính quy |
| | | | <ul style="list-style-type: none"> - Hỗ trợ đào tạo kỹ năng và giới thiệu công việc phù hợp thể lực và chuyên môn để tăng thu nhập, cải thiện điều kiện sinh hoạt trong thời gian học tập. - Tổ chức cho sv tham gia các câu lạc bộ Văn – Thể - Mỹ nhằm phát hiện và rèn luyện năng khiếu bản thân. - Hỗ trợ tham gia các tổ chức Chính trị - Xã hội và các chính sách của Nhà nước. | |
| IV. | Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện | | <ul style="list-style-type: none"> - Tổng khối lượng giảng dạy và học tập là 130 tín chỉ, diễn ra trong 08 học kỳ chính. Sau mỗi học kỳ có xét kết quả học tập để xếp hạng năm đào tạo. Xét công nhận tốt nghiệp khi người học có đơn đề nghị công nhận tốt nghiệp và cấp bằng. - Chương trình đào tạo thực hành, thực tế được bố trí xen kẽ trong các học kỳ. Người học phải viết báo cáo kết quả và được chấm điểm tích lũy trong chương trình. - Việc xem xét học chương trình đào tạo thứ hai được sv đăng ký, Nhà trường chấp thuận và áp dụng đúng tiêu chuẩn xét của quy chế đào tạo. - Các điều kiện được công nhận tốt nghiệp: Có chứng chỉ ngoại ngữ, chứng chỉ tin học, chứng chỉ GDQPAN, chứng chỉ GDTC, Kỹ năng mềm, Kỹ năng nghề nghiệp. Đạt điểm rèn luyện theo quy định về công tác sinh viên. | |
| V. | Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau ra trường | | <p>Sau khi ra trường các cử nhân marketing đều có khả năng tiếp cận những kiến thức chuyên ngành mới, có khả năng nghiên cứu sáng tạo và có khả năng học tập nghiên cứu ở các cấp học cao hơn để có bằng thạc sĩ, tiến sĩ kinh tế về marketing. Đặc biệt:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhóm nhân viên marketing, quảng cáo, tổ chức sự kiện, nghiên cứu thị trường, PR: Triển vọng trong tương lai có thể trở thành: chuyên gia trong lĩnh vực quảng cáo, tổ chức sự kiện, nghiên cứu thị trường, PR trong doanh nghiệp truyền thông hoặc Giám đốc, phó giám đốc marketing trong các doanh nghiệp sản xuất kinh doanh - dịch vụ. - Nhóm nhân viên thị trường, kinh doanh: Triển vọng trong tương lai có thể trở thành: Chuyên gia | |

| STT | Nội dung | Trình độ đào tạo | | |
|-----|---|------------------|--|----------------------|
| | | Thạc sĩ | Đại học | |
| | | | Chính quy | Liên thông chính quy |
| | | | <p>về: phát triển thị trường, khách hàng; quản trị phát triển, thử nghiệm và đánh giá sản phẩm; quản trị hệ thống phân phối; quản trị xúc tiến thương mại và đầu tư; quản trị bán hàng và dịch vụ bán hàng, quản trị chất lượng và thương hiệu sản phẩm hoặc Giám đốc, phó giám đốc thị trường, giám đốc, phó giám đốc kinh doanh trong các doanh nghiệp sản xuất kinh doanh - dịch vụ...</p> <p>- Nhóm nghiên cứu viên và giảng viên: Triển vọng trong tương lai có thể trở thành: Giảng viên cao cấp, Chuyên gia cao cấp trong lĩnh vực marketing.</p> | |
| VI. | Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp | | <p>- Có khả năng làm việc về: Quản trị thương hiệu, xây dựng và phát triển thương hiệu; Xây dựng, hoạch định các chương trình quảng cáo; Quản trị truyền thông Marketing; Tổ chức và quản lý hoạt động quan hệ công chúng (PR); Tổ chức và quản lý hoạt động tổ chức sự kiện (Event); Xây dựng và hoạch định chiến lược thông điệp và phương tiện truyền thông tại các doanh nghiệp truyền thông, các tổ chức kinh tế - xã hội, các cơ quan nhà nước.</p> <p>- Công việc có thể đảm nhận: Nhân viên marketing, quảng cáo, tổ chức sự kiện, nghiên cứu thị trường, PR...tại các doanh nghiệp truyền thông, các tổ chức kinh tế - xã hội, các cơ quan nhà nước.</p> <p>- Có khả năng làm việc về quản trị marketing tại các doanh nghiệp sản xuất kinh doanh - dịch vụ ở những bộ phận như: quản trị chiến lược, chính sách và kế hoạch kinh doanh; quản trị phát triển thị trường, khách hàng; quản trị phát triển, thử nghiệm và đánh giá sản phẩm; quản trị hệ thống phân phối; quản trị xúc tiến thương mại và đầu tư; quản trị bán hàng và dịch vụ bán hàng, quản trị chất lượng và thương hiệu sản phẩm</p> <p>- Công việc có thể đảm nhận: Nhân viên thị trường, nhân viên kinh doanh trong các doanh nghiệp sản xuất kinh doanh - dịch vụ.</p> | |

31. Chuyên ngành đào tạo: TRUYỀN THÔNG ĐA PHƯƠNG TIỆN - 7320104

| STT | Nội dung | Trình độ đào tạo | | |
|-----|---|------------------|---|----------------------|
| | | Thạc sĩ | Đại học | |
| | | | Chính quy | Liên thông chính quy |
| I. | Điều kiện đăng ký tuyển sinh | | <p>Theo đề án tuyển sinh riêng của năm 2022:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thí sinh tốt nghiệp THPT hoặc tương đương được đăng ký xét tuyển theo kết quả thi tốt nghiệp THPT hay kết quả học tập bậc THPT (học bạ). - Thí sinh đạt yêu cầu đảm bảo chất lượng đầu vào theo ngành. - Có đủ sức khỏe để học tập theo qui định. | |
| II. | Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ | | <p>1. Mục tiêu kiến thức</p> <ul style="list-style-type: none"> - Vận dụng được nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác- Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và kiến thức lý luận chính trị, an ninh quốc phòng vào học tập, lao động, sáng tạo trong lĩnh vực truyền thông đại chúng. - Vận dụng tốt kiến thức cơ bản của lĩnh vực Khoa học tự nhiên, khoa học xã hội vào học tập, lao động, sáng tạo trong lĩnh vực báo chí và công nghệ truyền thông. - Nhận diện, trình bày và vận dụng thông tin một sự kiện văn hóa nghệ thuật, sự kiện lịch sử xã hội vào hoàn chỉnh kịch bản truyền thông và truyền tải thông tin. - Nắm vững những kiến thức cơ bản về mỹ thuật và tin học chuyên ngành đồ họa truyền thông để tham gia vào trong quá trình học tập nâng cao trình độ và làm việc trong lĩnh vực công nghệ truyền thông. <p>2. Kỹ năng và thái độ đạt được</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phát triển tốt kỹ năng ngoại ngữ - tin học. - Có kỹ năng giao tiếp căn bản và kỹ năng khai thác tư liệu tiếng anh chuyên ngành truyền thông. Đạt chuẩn đầu ra trình độ ngoại ngữ, tin học theo quy định của Nhà Trường, bộ Giáo dục và Đào tạo. - Nhận diện, phân tích, đánh giá và trình bày được các sự kiện văn hóa nghệ thuật, sự kiện lịch sử dưới dạng kịch bản và truyền thông tin trước công chúng. - Vận dụng những kiến thức cơ bản về công nghệ truyền thông vào thiết kế sản phẩm đồ họa, sản | |

| STT | Nội dung | Trình độ đào tạo | | |
|------|---|------------------|---|----------------------|
| | | Thạc sĩ | Đại học | |
| | | | Chính quy | Liên thông chính quy |
| | | | <p>phẩm đồ họa game và truyền thông đại chúng.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Sử dụng thành thạo công nghệ thông tin và ứng dụng kỹ thuật đồ họa số vào thiết kế đồ họa truyền thông và đồ họa game. - Có ý thức chấp hành tốt chủ trương, chính sách pháp luật chung của nhà nước, thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ hợp pháp của công dân. - Biết tôn trọng các quy định của pháp luật trong Luật Bản quyền, sở hữu trí tuệ. - Xây dựng ý thức đạo đức nghề nghiệp, tác phong của một người nghệ sĩ hoạt động trong lĩnh vực truyền thông đại chúng. - Chủ động khai thác nhu cầu thị trường lao động trong nước và quốc tế để hình thành năng lực thích ứng với sự thay đổi môi trường làm việc đa lĩnh vực, đa văn hóa. <p>1. Trình độ ngoại ngữ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đạt trình độ về ngoại ngữ: Theo chuẩn đầu ra của Trường Đại học Nam Cần Thơ. Sử dụng tốt tiếng Anh với những kỹ năng nghe, nói, đọc, viết trong nghiên cứu, giao tiếp và soạn thảo báo cáo. | |
| III. | Các chính sách hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học | | <ul style="list-style-type: none"> - Giảm học phí cho sv thuộc gia đình chính sách, có hoàn cảnh khó khăn, mồ côi, có sổ hộ nghèo, có người thân cùng học tại trường. Cấp học bổng cho sv có kết quả học tập giỏi trở lên. - Hỗ trợ thủ tục vay vốn học tập, xác minh thủ tục tạm hoãn nghĩa vụ quân sự và các thủ tục khác. - Hỗ trợ đào tạo kỹ năng và giới thiệu công việc phù hợp thể lực và chuyên môn để tăng thu nhập, cải thiện điều kiện sinh hoạt trong thời gian học tập. - Tổ chức cho sv tham gia các câu lạc bộ Văn – Thể - Mỹ nhằm phát hiện và rèn luyện năng khiếu bản thân. - Hỗ trợ tham gia các tổ chức Chính trị - Xã hội và các chính sách của Nhà nước. | |
| IV. | Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện | | <ul style="list-style-type: none"> - Tổng khối lượng giảng dạy và học tập là 136 tín chỉ, diễn ra trong 08 học kỳ chính. Sau mỗi học kỳ có xét kết quả học tập để xếp hạng năm đào tạo. Xét công nhận tốt nghiệp khi người học có đơn đề nghị công nhận tốt nghiệp và cấp bằng. | |

| STT | Nội dung | Trình độ đào tạo | | |
|-----|--|------------------|---|----------------------|
| | | Thạc sĩ | Đại học | |
| | | | Chính quy | Liên thông chính quy |
| | | | <ul style="list-style-type: none"> - Chương trình đào tạo thực hành, thực tế được bố trí xem kẽ trong các học kỳ. Người học phải viết báo cáo kết quả và được chấm điểm tích lũy trong chương trình. - Việc xem xét học chương trình đào tạo thứ hai được sv đăng ký, Nhà trường chấp thuận và áp dụng đúng tiêu chuẩn xét của quy chế đào tạo. - Các điều kiện được công nhận tốt nghiệp: Có chứng chỉ ngoại ngữ, chứng chỉ tin học, chứng chỉ GDQPAN, chứng chỉ GDTC, Kỹ năng mềm, Kỹ năng nghề nghiệp. Đạt điểm rèn luyện theo quy định về công tác sinh viên. | |
| V. | Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau ra trường | | <p>Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi tốt nghiệp có thể tham gia học tập các chương trình đào tạo Thạc sĩ chuyên ngành Truyền thông, Báo chí, Thiết Kế Đồ Họa; Tiến sĩ ngành Lý luận & Lịch sử mỹ thuật ứng dụng Nghệ thuật tạo hình, Lý luận & Lịch sử mỹ thuật trong nước và ngoài nước.</p> | |
| VI. | Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp | | <ul style="list-style-type: none"> - Làm việc tại công ty thiết kế quảng cáo (Advertising Designer), Tổ chức sự kiện, marketing online. - Làm việc tại công ty truyền thông đa phương tiện: Thiết kế Web; Thiết kế ứng dụng cho điện thoại và smart book; Sản xuất video; quản trị kênh truyền thông online - Làm việc như một phóng viên tại các cơ quan báo chí; Biên tập viên truyền hình. - Công việc của nhà quản lý và sáng tạo truyền thông. - Làm việc tại nhà xuất bản, các công ty in ấn. - Có thể hoạt động độc lập mở công ty, doanh nghiệp chuyên về truyền thông đa phương tiện. - Tham gia giảng dạy tại các cơ sở đào tạo có chuyên ngành thiết kế đồ họa, truyền thông đại chúng. | |

32. Chuyên ngành đào tạo: LOGISTICS VÀ QUẢN LÝ CHUỖI CUNG ỨNG - 7510605

| STT | Nội dung | Trình độ đào tạo | | |
|-----|---|------------------|---|----------------------|
| | | Thạc sĩ | Đại học | |
| | | | Chính quy | Liên thông chính quy |
| I. | Điều kiện đăng ký tuyển sinh | | <p>Theo đề án tuyển sinh riêng của năm 2022:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thí sinh tốt nghiệp THPT hoặc tương đương được đăng ký xét tuyển theo kết quả thi tốt nghiệp THPT hay kết quả học tập bậc THPT (học bạ). - Thí sinh đạt yêu cầu đảm bảo chất lượng đầu vào theo ngành. - Có đủ sức khỏe để học tập theo qui định. | |
| II. | Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ | | <p>1. Mục tiêu kiến thức</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có kiến thức tổng hợp trong lĩnh vực kinh doanh logistics và quản lý chuỗi cung ứng, xây dựng các kỹ năng kinh doanh và phát triển sự hiểu biết của sinh viên về luồng thông tin và hàng hóa giữa các nhà cung cấp, nhà sản xuất, nhà phân phối, nhà bán lẻ và người tiêu dùng theo hướng hỗ trợ thương mại quốc tế và giao thương với các doanh nghiệp nước ngoài. Ngoài ra, ngành học này giúp sinh viên phát triển tư duy, có thể đề xuất những quy trình cải tiến các hoạt động logistics và chuỗi cung ứng tại các doanh nghiệp; biết vận dụng lý thuyết vào các tình huống thực tế của doanh nghiệp; đồng thời có các kỹ năng thuyết trình, làm việc nhóm, tổng hợp, phân tích, giải quyết vấn đề cần thiết ở tất cả các loại hình doanh nghiệp trong nước, các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, trong các hiệp hội ngành nghề cũng như các tổ chức nghiên cứu sâu về Logistics và quản lý chuỗi cung ứng, các cơ quan nhà nước và chuyên môn. <p>2. Kỹ năng và thái độ đạt được</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có kỹ năng thực hành nghề nghiệp: hoạch định, tổ chức, quản lý các hoạt động Logistics tại các đơn vị trung gian trong chuỗi cung ứng, tại các tổ chức của nền kinh tế trong một môi trường kinh doanh cạnh tranh và bối cảnh hội nhập kinh tế khu vực và toàn cầu; - Có năng lực học tập, nghiên cứu, phát triển bản thân, linh hoạt, thích nghi với môi trường làm việc thay đổi; - Có kỹ năng giao tiếp hiệu quả, làm việc nhóm và | |

| STT | Nội dung | Trình độ đào tạo | | |
|------|---|------------------|--|----------------------|
| | | Thạc sĩ | Đại học | |
| | | | Chính quy | Liên thông chính quy |
| | | | <p>các kỹ năng mềm khác nhằm thực nghiệm, tìm ra giải pháp giải quyết các vấn đề của ngành, chuyên ngành;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có kỹ năng tư duy hệ thống, tư duy phân tích một cách độc lập; <p>3. Trình độ ngoại ngữ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đạt chứng chỉ ngoại ngữ tương đương trình độ B1. | |
| III. | Các chính sách hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học | | <ul style="list-style-type: none"> - Giảm học phí cho sv thuộc gia đình chính sách, có hoàn cảnh khó khăn, mồ côi, có sổ hộ nghèo, có người thân cùng học tại trường. Cấp học bổng cho sv có kết quả học tập giỏi trở lên. - Hỗ trợ thủ tục vay vốn học tập, xác minh thủ tục tạm hoãn nghĩa vụ quân sự và các thủ tục khác. - Hỗ trợ đào tạo kỹ năng và giới thiệu công việc phù hợp thể lực và chuyên môn để tăng thu nhập, cải thiện điều kiện sinh hoạt trong thời gian học tập. - Tổ chức cho sv tham gia các câu lạc bộ Văn – Thể - Mỹ nhằm phát hiện và rèn luyện năng khiếu bản thân. - Hỗ trợ tham gia các tổ chức Chính trị - Xã hội và các chính sách của Nhà nước. | |
| IV. | Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện | | <ul style="list-style-type: none"> - Tổng khối lượng giảng dạy và học tập là 132 tín chỉ, diễn ra trong 08 học kỳ chính. Sau mỗi học kỳ có xét kết quả học tập để xếp hạng năm đào tạo. Xét công nhận tốt nghiệp khi người học có đơn đề nghị công nhận tốt nghiệp và cấp bằng. - Chương trình đào tạo thực hành, thực tế được bố trí xem kẽ trong các học kỳ. Người học phải viết báo cáo kết quả và được chấm điểm tích lũy trong chương trình. - Việc xem xét học chương trình đào tạo thứ hai được sv đăng ký, Nhà trường chấp thuận và áp dụng đúng tiêu chuẩn xét của quy chế đào tạo. - Các điều kiện được công nhận tốt nghiệp: Có chứng chỉ ngoại ngữ, chứng chỉ tin học, chứng chỉ GDQPAN, chứng chỉ GDTC, Kỹ năng mềm, Kỹ năng nghề nghiệp. Đạt điểm rèn luyện theo quy định về công tác sinh viên. | |

| STT | Nội dung | Trình độ đào tạo | | |
|-----|--|------------------|---|----------------------|
| | | Thạc sĩ | Đại học | |
| | | | Chính quy | Liên thông chính quy |
| V. | Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau ra trường | | <ul style="list-style-type: none"> - Nghiên cứu khoa học và tiếp cận thông tin từ nhiều nguồn, nhiều hình thức khác nhau; - Thường xuyên cập nhật kiến thức liên quan đến lĩnh vực chuyên môn và có khả năng tiên phong trong vận hành thực tiễn; - Tham gia đào tạo và tự đào tạo để nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ. | |
| VI. | Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp | | <ul style="list-style-type: none"> - Sau khi ra trường, sinh viên có thể làm việc cho các công ty dịch vụ Logistics, doanh nghiệp xuất nhập khẩu, dịch vụ vận tải, giao nhận... tại rất nhiều phòng ban phù hợp chuyên môn như dịch vụ khách hàng, kho vận, cung ứng vật tư, kế toán, kinh doanh quốc tế, marketing, khai thác, kế hoạch... | |

33. Chuyên ngành đào tạo: KỸ THUẬT PHẦN MỀM - 7480103

| STT | Nội dung | Trình độ đào tạo | | |
|-----|---|------------------|---|----------------------|
| | | Thạc sĩ | Đại học | |
| | | | Chính quy | Liên thông chính quy |
| I. | Điều kiện đăng ký tuyển sinh | | <p>Theo đề án tuyển sinh riêng của năm 2022:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thí sinh tốt nghiệp THPT hoặc tương đương được đăng ký xét tuyển theo kết quả thi tốt nghiệp THPT hay kết quả học tập bậc THPT (học bạ). - Thí sinh đạt yêu cầu đảm bảo chất lượng đầu vào theo ngành. - Có đủ sức khỏe để học tập theo qui định. | |
| II. | Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ | | <p>1. Mục tiêu kiến thức</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có hiểu biết về các nguyên lý cơ bản của Triết học Mác – Lênin, Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam, Tư tưởng Hồ Chí Minh; - Có kiến thức cơ bản trong lĩnh vực khoa học xã hội và khoa học tự nhiên để tiếp thu kiến thức giáo dục chuyên nghiệp và khả năng học tập nâng cao trình độ; - Trang bị kiến thức cơ sở ngành về công nghệ thông tin và truyền thông: kiến thức toán, tư duy logic về lập trình, cơ sở dữ liệu, kiến trúc máy tính, hệ điều hành, trí tuệ nhân tạo, mạng máy tính, quy trình phát triển phần mềm, kiến trúc cơ sở hạ tầng phần mềm, làm nền tảng triển khai các dự án phần mềm, tạo tiền đề cho nghiên cứu các lĩnh vực chuyên ngành và học tập nâng cao. - Hiểu và đào sâu kiến thức chuyên ngành đáp ứng được nhu cầu của xã hội về lĩnh vực kỹ thuật phần mềm: <ul style="list-style-type: none"> + Có khả năng thiết kế các hệ thống tính toán, các phần mềm có tính ứng dụng cao về ứng dụng và phát triển điện toán đám mây, lập trình nhúng và di động, xây dựng và phát triển phần mềm. + Khả năng phân tích, thiết kế, mô hình hóa, xây dựng, lập trình, vận hành các phần mềm chuyên dụng. + Thiết kế xây dựng và triển khai hệ quản trị nội dung số, các hệ thống thông tin trực tuyến | |

| STT | Nội dung | Trình độ đào tạo | | |
|-----|----------|------------------|--|----------------------|
| | | Thạc sĩ | Đại học | |
| | | | Chính quy | Liên thông chính quy |
| | | | <p>trên web. Tổ chức thu thập, khai thác dữ liệu phục vụ các hoạt động quản lý, sản xuất, kinh doanh.</p> <p>+ Có nhận thức đúng đắn về trách nhiệm, nghĩa vụ của cán bộ quản lý dự án công nghệ thông tin.</p> <p>+ Có kiến thức tốt về an toàn và bảo mật hệ thống thông tin, cơ sở hạ tầng phần mềm, tính kinh tế và phẩm mỹ trong thiết kế, tính bền vững trong vận hành lâu dài.</p> <p>2. Kỹ năng và thái độ đạt được</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có khả năng phân tích, thiết kế, mô hình hóa, lập trình, vận hành, quản lý dây chuyền phát triển phần mềm theo hình thức công nghiệp. - Có khả năng vận dụng các kiến thức, kỹ năng và kinh nghiệm để giải quyết các tình huống trong lĩnh vực Công nghệ thông tin nói chung, Kỹ thuật phần mềm nói riêng. - Kỹ năng mềm: - Có khả năng giao tiếp xã hội, làm việc hiệu quả trong nhóm. - Có khả năng sử dụng các phương tiện trong lĩnh vực CNTT và truyền thông để trao đổi, quản lý, điều hành. - Có khả năng tự học, tự nghiên cứu và tiếp thu các thành tựu khoa học kỹ thuật nhằm tự nâng cao trình độ, thích nghi với sự phát triển của xã hội. - Sử dụng tiếng Anh hiệu quả trong công việc, trình độ tương đương TOEIC từ 400 điểm trở lên. - Có đạo đức nghề nghiệp, ý thức tổ chức kỷ luật lao động và tôn trọng nội quy của cơ quan, doanh nghiệp. - Ý thức cộng đồng và tác phong công nghiệp, trách nhiệm công dân, làm việc theo nhóm và làm việc độc lập. - Có tinh thần cầu tiến, hợp tác và giúp đỡ đồng nghiệp. <p>3. Trình độ ngoại ngữ</p> | |

| STT | Nội dung | Trình độ đào tạo | | |
|------|---|------------------|--|----------------------|
| | | Thạc sĩ | Đại học | |
| | | | Chính quy | Liên thông chính quy |
| | | | - Đạt chứng chỉ ngoại ngữ tương đương trình độ B1. | |
| III. | Các chính sách hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học | | <ul style="list-style-type: none"> - Giảm học phí cho sv thuộc gia đình chính sách, có hoàn cảnh khó khăn, mồ côi, có sổ hộ nghèo, có người thân cùng học tại trường. Cấp học bổng cho sv có kết quả học tập giỏi trở lên. - Hỗ trợ thủ tục vay vốn học tập, xác minh thủ tục tạm hoãn nghĩa vụ quân sự và các thủ tục khác. - Hỗ trợ đào tạo kỹ năng và giới thiệu công việc phù hợp thể lực và chuyên môn để tăng thu nhập, cải thiện điều kiện sinh hoạt trong thời gian học tập. - Tổ chức cho sv tham gia các câu lạc bộ Văn – Thể - Mỹ nhằm phát hiện và rèn luyện năng khiếu bản thân. - Hỗ trợ tham gia các tổ chức Chính trị - Xã hội và các chính sách của Nhà nước. | |
| IV. | Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện | | <ul style="list-style-type: none"> - Tổng khối lượng giảng dạy và học tập là 131 tín chỉ (không tính nội dung GDTC và GDPQ-AN), diễn ra trong 08 học kỳ chính. Sau mỗi học kỳ có xét kết quả học tập để xếp hạng năm đào tạo. Xét công nhận tốt nghiệp khi người học có đơn đề nghị công nhận tốt nghiệp và cấp bằng. - Chương trình đào tạo thực hành, thực tế được bố trí xem kẽ trong các học kỳ. Người học phải viết báo cáo kết quả và được chấm điểm tích lũy trong chương trình. - Việc xem xét học chương trình đào tạo thứ hai được sv đăng ký, Nhà trường chấp thuận và áp dụng đúng tiêu chuẩn xét của quy chế đào tạo. - Các điều kiện được công nhận tốt nghiệp: Có chứng chỉ ngoại ngữ, chứng chỉ tin học, chứng chỉ GDQPAN, chứng chỉ GDTC, Kỹ năng mềm, Kỹ năng nghề nghiệp. Đạt điểm rèn luyện theo quy định về công tác sinh viên. | |

| STT | Nội dung | Trình độ đào tạo | | |
|-----|--|------------------|--|----------------------|
| | | Thạc sĩ | Đại học | |
| | | | Chính quy | Liên thông chính quy |
| V. | Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau ra trường | | - Học cao học để lấy bằng thạc sĩ. Nếu có công trình nghiên cứu có giá trị có thể trở thành nghiên cứu sinh lấy bằng tiến sĩ theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo. | |
| VI. | Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp | | <ul style="list-style-type: none"> - Lập trình viên, phát triển phần mềm, chuyên viên kiểm định và thử nghiệm phần mềm, chuyên viên lập dự án, lên kế hoạch, hoạch định chính sách phát triển phần mềm và các ứng dụng, phân tích, thiết kế, cài đặt, quản trị, bảo trì các phần mềm máy tính đáp ứng các ứng dụng khác nhau trong các cơ quan, công ty, trường học,... - Cán bộ nghiên cứu và ứng dụng Công nghệ thông tin ở các viện, trung tâm nghiên cứu và các trường đại học, cao đẳng. Giảng viên các môn liên quan đến kỹ thuật phần mềm tại các trường đại học, cao đẳng, trung học chuyên nghiệp,... - Làm việc trong các công ty sản xuất, gia công phần mềm trong nước cũng như nước ngoài. Làm việc tại các công ty tư vấn về đề xuất giải pháp, xây dựng và bảo trì các hệ thống phần mềm hoặc làm việc tại bộ phận công nghệ thông tin. - Học thêm bằng đại học kỹ thuật thứ hai hoặc cao học Kỹ thuật phần mềm, Khoa học Máy tính, Công nghệ Thông tin, Hệ thống Thông tin, Truyền thông và Mạng máy tính... | |

34. Chuyên ngành đào tạo: QUẢN LÝ CÔNG NGHIỆP - 7510601

| STT | Nội dung | Trình độ đào tạo | | |
|-----|---|------------------|--|----------------------|
| | | Thạc sĩ | Đại học | |
| | | | Chính quy | Liên thông chính quy |
| I. | Điều kiện đăng ký tuyển sinh | | <p>Theo đề án tuyển sinh riêng của năm 2022:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thí sinh tốt nghiệp THPT hoặc tương đương được đăng ký xét tuyển theo kết quả thi tốt nghiệp THPT hay kết quả học tập bậc THPT (học bạ). - Thí sinh đạt yêu cầu đảm bảo chất lượng đầu vào theo ngành. - Có đủ sức khỏe để học tập theo qui định. | |
| II. | Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ | | <p>1. Mục tiêu kiến thức</p> <ul style="list-style-type: none"> - Sử dụng kiến thức cơ bản về khoa học xã hội, chính trị và pháp luật, kiến thức về về khoa học tự nhiên, quốc phòng – an ninh, giáo dục thể chất, có kỹ năng phân mềm về ngoại ngữ, tin học đủ để phục vụ công tác chuyên môn. - Có năng lực tham gia quản lý doanh nghiệp, nhà xưởng, xây dựng và hoạch định được chiến lược sản xuất và kinh doanh trong nhiều lĩnh vực khác nhau. Có khả năng cải tiến hoặc đưa ra một mô hình sản xuất mới mang lại hiệu quả kinh tế cao hơn về năng xuất và chất lượng. - Có năng lực nhận thức và tư duy phản biện, phân tích, đánh giá, tổng hợp để giải quyết những vấn đề cụ thể trong thực tế một cách khoa học và logic. - Có đủ khả năng làm việc độc lập, kỹ năng truyền đạt, kỹ năng làm việc nhóm, quản lý nhóm, phong cách làm việc chuyên nghiệp, tự chịu trách nhiệm về đạo đức và nghề nghiệp trong thực hiện nhiệm vụ. <p>2. Kỹ năng và thái độ đạt được</p> <ul style="list-style-type: none"> - Vận dụng được kiến thức tổng hợp đã học để giải quyết vấn đề trong lĩnh vực quản lý công nghiệp. - Thiết kế được mô hình sản xuất hoặc dịch vụ mới, hay có khả năng cải tiến mô hình hiện có nhằm nâng cao hiệu quả trong sản xuất hay một mô hình dịch vụ. - Vận dụng được các phương pháp, kỹ thuật, kỹ năng và các công cụ kỹ thuật hiện đại. - Có kỹ năng làm việc hiệu quả trong các nhóm kỹ thuật đa ngành để giải quyết các vấn đề trong lĩnh vực quản lý công nghiệp và trong thực thi công | |

| STT | Nội dung | Trình độ đào tạo | | |
|------|---|------------------|---|----------------------|
| | | Thạc sĩ | Đại học | |
| | | | Chính quy | Liên thông chính quy |
| | | | <ul style="list-style-type: none"> việc. - Có khả năng trình bày truyền đạt các vấn đề kỹ thuật, chuyên môn một cách mạch lạc, rõ ràng dễ hiểu. - Chấp hành pháp luật, và có nghĩa vụ quốc phòng an ninh bảo vệ Tổ Quốc, nhân dân, rèn luyện thể chất, yêu ngành nghề. - Nhận thức về tầm quan trọng trách nhiệm, đạo đức nghề nghiệp với tinh thần phục vụ sự phát triển của Đất nước. Có ý thức tự học tập, nâng cao năng lực chuyên môn và kỹ năng nghề nghiệp trên tinh thần học suốt đời. <p style="text-align: center;">3. Trình độ ngoại ngữ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đạt chứng chỉ ngoại ngữ tương đương trình độ B1. | |
| III. | Các chính sách hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học | | <ul style="list-style-type: none"> - Giảm học phí cho sv thuộc gia đình chính sách, có hoàn cảnh khó khăn, mồ côi, có sổ hộ nghèo, có người thân cùng học tại trường. Cấp học bổng cho sv có kết quả học tập giỏi trở lên. - Hỗ trợ thủ tục vay vốn học tập, xác minh thủ tục tạm hoãn nghĩa vụ quân sự và các thủ tục khác. - Hỗ trợ đào tạo kỹ năng và giới thiệu công việc phù hợp thể lực và chuyên môn để tăng thu nhập, cải thiện điều kiện sinh hoạt trong thời gian học tập. - Tổ chức cho sv tham gia các câu lạc bộ Văn – Thể - Mỹ nhằm phát hiện và rèn luyện năng khiếu bản thân. - Hỗ trợ tham gia các tổ chức Chính trị - Xã hội và các chính sách của Nhà nước. | |
| IV. | Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện | | <ul style="list-style-type: none"> - Tổng khối lượng giảng dạy và học tập là 133 tín chỉ, diễn ra trong 08 học kỳ chính. Sau mỗi học kỳ có xét kết quả học tập để xếp hạng năm đào tạo. Xét công nhận tốt nghiệp khi người học có đơn đề nghị công nhận tốt nghiệp và cấp bằng. - Chương trình đào tạo thực hành, thực tế được bố trí xem kẽ trong các học kỳ. Người học phải viết báo cáo kết quả và được chấm điểm tích lũy trong chương trình. - Việc xem xét học chương trình đào tạo thứ hai được sv đăng ký, Nhà trường chấp thuận và áp | |

| STT | Nội dung | Trình độ đào tạo | | |
|-----|--|------------------|---|----------------------|
| | | Thạc sĩ | Đại học | |
| | | | Chính quy | Liên thông chính quy |
| | | | <p>dụng đúng tiêu chuẩn xét của quy chế đào tạo.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Các điều kiện được công nhận tốt nghiệp: Có chứng chỉ ngoại ngữ, chứng chỉ tin học, chứng chỉ GDQPAN, chứng chỉ GDTC, Kỹ năng mềm, Kỹ năng nghề nghiệp. Đạt điểm rèn luyện theo quy định về công tác sinh viên. | |
| V. | Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau ra trường | | <ul style="list-style-type: none"> - Có khả năng tự học tập suốt đời và tham gia nghiên cứu khoa học, - Có khả năng học tập nâng cao trình độ sau đại học trong lĩnh vực chuyên ngành về quản lý công nghiệp. | |
| VI. | Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp | | <ul style="list-style-type: none"> - Quản lý/điều hành trực tiếp các phân xưởng sản xuất, các loại hình dịch vụ - Đảm nhận công việc và phát triển nghề nghiệp trong các doanh nghiệp sản xuất và dịch vụ. - Các Viện nghiên cứu, Trường đại học, Cao đẳng kinh tế, quản lý, kỹ thuật. - Các cơ sở hoạt động trong lĩnh vực công nghiệp, dịch vụ, các ban quản lý dự án, các khu công nghiệp và khu chế xuất. - Sở Công thương, Sở khoa học và Công nghệ,... - Các phòng, ban trong các doanh nghiệp như: Phòng quản trị sản xuất, Phòng kinh doanh, Phòng Kiểm soát & Cải tiến chất lượng, Phòng tiếp thị và quảng cáo, Phòng quản lý công nghệ, ...với vai trò là người thực hiện trực tiếp hay người điều hành và quản lý. | |

35. Chuyên ngành đào tạo: QUẢN LÝ BỆNH VIỆN - 7720802

| STT | Nội dung | Trình độ đào tạo | | |
|-----|---|------------------|---|--|
| | | Thạc sĩ | Đại học | |
| | | | Chính quy | |
| I. | Điều kiện đăng ký tuyển sinh | | <p>Theo đề án tuyển sinh riêng của năm 2022:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thí sinh tốt nghiệp THPT hoặc tương đương được đăng ký xét tuyển theo kết quả thi tốt nghiệp THPT hay kết quả học tập bậc THPT (học bạ). - Thí sinh đạt yêu cầu đảm bảo chất lượng đầu vào theo ngành. - Có đủ sức khỏe để học tập theo qui định. | |
| II. | Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ | | <p>4. Mục tiêu kiến thức</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có hiểu biết về các chủ trương, đường lối chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước về chính trị, kinh tế, văn hóa – xã hội, giáo dục. - Có chuyên môn sâu về quản lý bệnh viện và quản lý tổ chức y tế, điều phối, theo dõi, thực hiện và đánh giá kế hoạch của bệnh viện. - Có khả năng lập kế hoạch chiến lược bệnh viện cũng như các chương trình dự án trong bệnh viện phù hợp với bối cảnh cụ thể. - Có khả năng triển khai được các chính sách cung cấp dịch vụ khám chữa bệnh và các chương trình, dự án y tế liên quan. - Phân tích và xây dựng chính sách quản lý tài chính thu – chi trong bệnh viện và đánh giá được hoạt động tài chính nhằm quản lý có hiệu quả nguồn tài chính của bệnh viện. - Tham gia vào quản lý cơ sở hạ tầng, trang thiết bị y tế và chất thải bệnh viện. <p>5. Kỹ năng và thái độ đạt được</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có phương pháp luận, khả năng phân tích và khả năng quản trị. - Có khả năng tiếp cận và giải quyết vấn đề trong xây dựng, tổ chức, điều hành công việc có hiệu quả tại các bệnh viện, cơ sở y dục. - Có kỹ năng lãnh đạo, quản lý sự thay đổi của bệnh viện phù hợp với thay đổi của môi trường kinh tế xã hội. - Có khả năng xác định những vấn đề tồn tại trong quản lý bệnh viện, thiết kế được một nghiên cứu, thu thập, phân tích, trình bày và phiên giải số liệu về vấn đề đó nhằm góp phần giải quyết các vấn đề trong bệnh viện. | |

| STT | Nội dung | Trình độ đào tạo | | |
|------|---|------------------|---|----------------------|
| | | Thạc sĩ | Đại học | |
| | | | Chính quy | Liên thông chính quy |
| | | | <ul style="list-style-type: none"> - Có khả năng sử dụng được các kỹ thuật và công cụ phù hợp để tuyển chọn, đào tạo, phân tích công việc, sử dụng nhân lực, động viên khuyến khích nhân viên nhằm tăng cường chất lượng nguồn nhân lực bệnh viện. - Có kỹ năng tư vấn cho lãnh đạo chính quyền và y tế trong việc đưa ra các giải pháp, chính sách phù hợp để giải quyết vấn đề khám chữa bệnh. - Làm việc khoa học, hiệu quả với tính thần trách nhiệm cao. - Tận tụy với sự nghiệp chăm sóc, bảo vệ và nâng cao sức khỏe nhân dân; tôn trọng, cảm thông và hết lòng phục vụ người bệnh; - Tôn trọng và chân thành hợp tác với đồng nghiệp; giữ gìn và phát huy truyền thống tốt đẹp của ngành; - Tôn trọng pháp luật, thực hiện đúng và đầy đủ nghĩa vụ và những yêu cầu của nghề nghiệp; - Trung thực, khách quan, có tinh thần nghiên cứu khoa học và học tập nâng cao trình độ. <p style="text-align: center;">6. Trình độ ngoại ngữ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đạt chứng chỉ ngoại ngữ tương đương trình độ B1. | |
| III. | Các chính sách hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học | | <ul style="list-style-type: none"> - Giảm học phí cho sv thuộc gia đình chính sách, có hoàn cảnh khó khăn, mồ côi, có sổ hộ nghèo, có người thân cùng học tại trường. Cấp học bổng cho sv có kết quả học tập giỏi trở lên. - Hỗ trợ thủ tục vay vốn học tập, xác minh thủ tục tạm hoãn nghĩa vụ quân sự và các thủ tục khác. - Hỗ trợ đào tạo kỹ năng và giới thiệu công việc phù hợp thể lực và chuyên môn để tăng thu nhập, cải thiện điều kiện sinh hoạt trong thời gian học tập. - Tổ chức cho sv tham gia các câu lạc bộ Văn – Thể - Mỹ nhằm phát hiện và rèn luyện năng khiếu bản thân. - Hỗ trợ tham gia các tổ chức Chính trị - Xã hội và các chính sách của Nhà nước. | |
| IV. | Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện | | <ul style="list-style-type: none"> - Tổng khối lượng giảng dạy và học tập là 128 tín chỉ (không bao gồm học phần Giáo dục thể chất và Giáo dục quốc phòng – An ninh), diễn ra trong 08 học kỳ chính. Sau mỗi học kỳ có xét kết quả học tập để xếp hạng năm đào tạo. Xét công nhận tốt nghiệp khi người học có đơn đề nghị công nhận tốt nghiệp và cấp bằng. | |

| STT | Nội dung | Trình độ đào tạo | | |
|-----|--|------------------|--|----------------------|
| | | Thạc sĩ | Đại học | |
| | | | Chính quy | Liên thông chính quy |
| | | | <ul style="list-style-type: none"> - Chương trình đào tạo thực hành, thực tế được bố trí xem kẽ trong các học kỳ. Người học phải viết báo cáo kết quả và được chấm điểm tích lũy trong chương trình. - Việc xem xét học chương trình đào tạo thứ hai được sv đăng ký, Nhà trường chấp thuận và áp dụng đúng tiêu chuẩn xét của quy chế đào tạo. - Các điều kiện được công nhận tốt nghiệp: Có chứng chỉ ngoại ngữ, chứng chỉ tin học, chứng chỉ GDQPAN, chứng chỉ GDTC, Kỹ năng mềm, Kỹ năng nghề nghiệp. Đạt điểm rèn luyện theo quy định về công tác sinh viên. | |
| V. | Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau ra trường | | <ul style="list-style-type: none"> - Có khả năng tự học tập suốt đời và tham gia nghiên cứu khoa học, - Có khả năng học tập nâng cao trình độ sau đại học trong lĩnh vực chuyên ngành về quản lý công nghiệp. | |
| VI. | Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp | | <ul style="list-style-type: none"> - Cán bộ tham mưu, tổ chức điều hành cơ sở y tế, bệnh viện công lập cũng như tư nhân với nhiều vai trò khác nhau như: giám đốc điều hành hay trưởng, phó phòng chức năng. - Quản lý điều hành và phụ trách các nhiệm vụ kinh tế và quản trị ở các cơ sở kinh doanh, sản xuất, cơ quan nghiên cứu hay giáo dục. - Nghiên cứu viên và giảng dạy tại các cơ sở giáo dục và đào tạo liên quan đến lĩnh vực chăm sóc sức khỏe. - Tổ chức và điều hành hội nghị, đàm phán với đối tác liên quan đến lĩnh vực chăm sóc sức khỏe. | |

Cần Thơ, ngày 18 tháng 08 năm 2023



HIỆU TRƯỞNG

 TRƯỞNG

 ĐẠI HỌC

 NAM CẦN THƠ



TS. Nguyễn Văn Quang